

**ĐẶC SAN**

# TRÀ VIỆT

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**  
PEOPLE'S COMMITTEE OF THAI NGUYEN PROVINCE

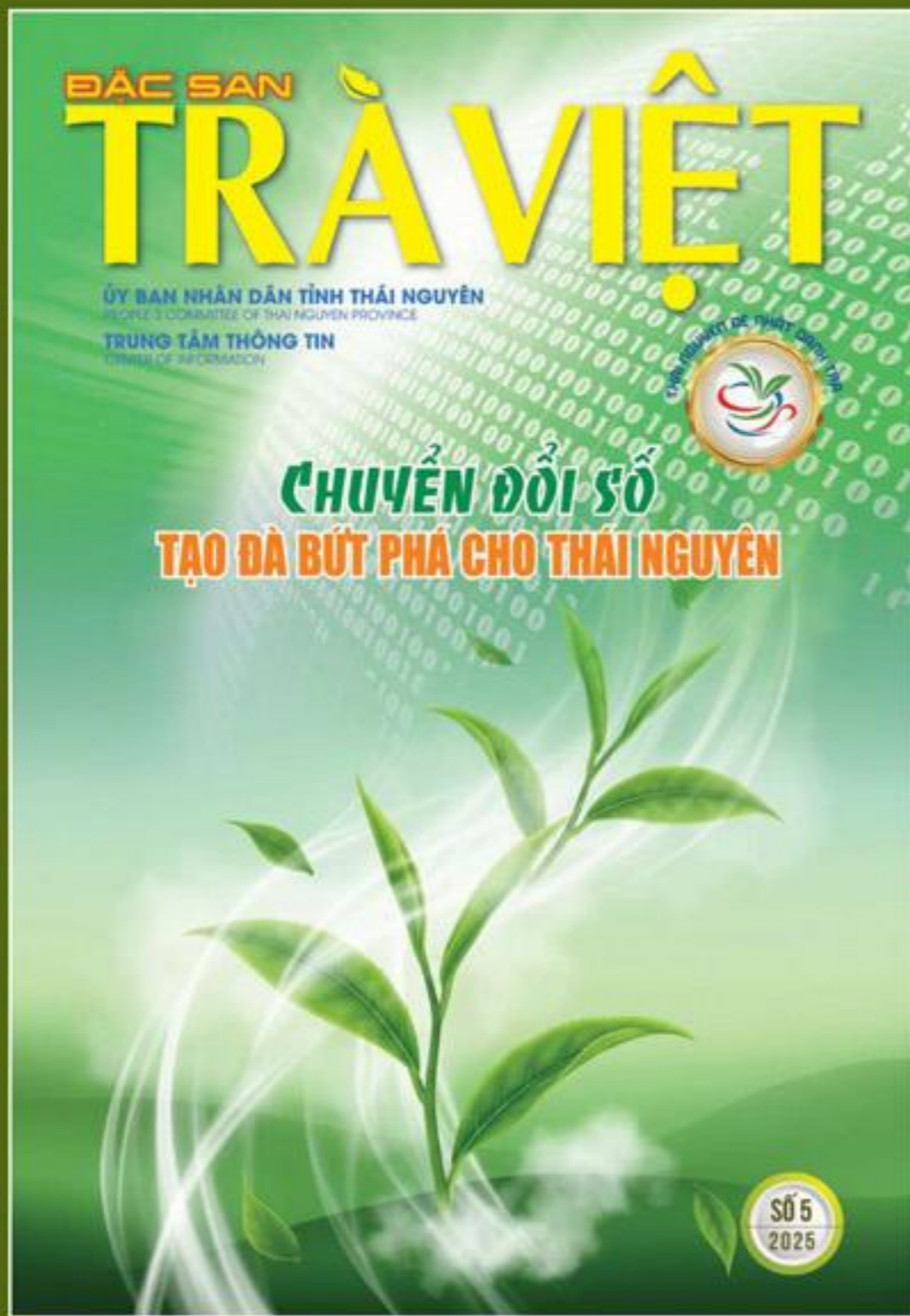
**TRUNG TÂM THÔNG TIN**  
CENTER OF INFORMATION



## CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠO ĐÀ BỨT PHÁ CHO THÁI NGUYÊN



**SỐ 5**  
2025



Đồ họa: Văn Đức

Ý kiến góp ý và tác phẩm cộng tác xin được gửi về :  
Trung tâm Thông tin - Cổng Thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên,  
16A, đường Nha Trang,  
phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.  
Email: portal@thainguyen.gov.vn;  
bbtraviet@gmail.com  
- Điện thoại: 0208.3656.836 \* Fax: 0208.385.149

# MỤC LỤC

CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠO ĐÀ BỨT PHÁ CHO THÁI NGUYÊN	4	BAN BIÊN TẬP
CHUYỂN ĐỔI SỐ, NÂNG TẦM HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 2 CẤP	6	THÀNH CHUNG
THU HÚT ĐẦU TƯ - CHÌA KHÓA ĐỂ THÁI NGUYÊN BỨT PHÁ	12	HÀNG NGA
NỖ LỰC TRỞ THÀNH TRUNG TÂM ĐÀO TẠO NGÀNH BÁN DẪN	18	TRẦN HUYỀN
BÌNH DÂN HỌC AI CẦU NỐI TRI THỨC CÔNG NGHỆ	20	SINH KIÊN
PHƯỜNG PHAN ĐÌNH PHÙNG: ĐÔ THỊ LỖI, TRUNG TÂM CỦA TỈNH THÁI NGUYÊN MỚI	22	TRẦN TRANG
CÂY CHÈ VÀ CÂU CHUYỆN VỀ MỘT MIỀN QUÊ	28	PHAN THÁI
TÁI ĐỊNH VỊ ĐỊA DANH "TỨ ĐẠI DANH TRÀ" THÁI NGUYÊN	30	VIỆT HOÀNG
VAI TRÒ CỦA LAO ĐỘNG NỮ TRONG CHUỖI GIÁ TRỊ NGÀNH CHÈ	32	THU HÀ
CÒN ĐÂY VƯỜN CHÈ TRĂM TUỔI	34	MÃY A
TẠ ƠN MIỀN TRÀ SƠN CƯỚC	36	THÀNH ĐỒNG
GIẢI MÃ TIẾNG ĐỒN VỀ CHÈ KHUÔN GÀ	38	NGUYỄN VĂN VƯỢNG
HƯƠNG CHÈ PHÚ NINH	40	DOÃN LONG
TRÀ TRONG LÀN SÓNG F&B	42	MINH ANH
THĂM NHÀ BÁC Ở HOÀNG TRÙ	44	ĐỨC NĂM

THÁI NGUYÊN XÂY DỰNG BẢN ĐỒ PHÓNG XẠ VÌ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG	46	THANH TÂM
DÉO THƠM HƯƠNG VỊ NÚI RỪNG	48	HƯƠNG LAN
SAILING- HƯỚNG ĐI MỚI CỦA THỂ THAO THÀNH TÍCH CAO THÁI NGUYÊN	50	XUÂN LƯƠNG
PÁC NGÒI, BẢN DU LỊCH XANH VEN HỒ BA BỂ	52	NGÔ MINH
THÊN THANG QUA NHỮNG VÙNG CHÈ	54	LINH LAN
HỒ NẶM CÁT, TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI	56	THU CÚC
KHU BẢO VỆ CẢNH QUAN THÁC GIẾNG - "BÁU VẬT" GIỮA LÒNG ĐÔ THỊ	58	THU CÚC
TÔ ĐẬM THÊM BẢN SẮC DU LỊCH VÙNG TRUNG DU	60	THU THẢO
LÊN THÁI NGUYÊN... ĂN TRÀ	62	MAI NAM THẮNG
HƯƠNG CHÈ - DÒNG CHẢY LẠNG LẼ TRONG VĂN HÓA VIỆT	64	BÙI NHẬT LAI
TRÀ THÁI - MỸ TRÀ CỦA NGƯỜI VIỆT	66	PHAN THÁI
NHIỀU THỦ ĐOẠN LỪA ĐẢO TRÊN HỘI NHÓM MUA BÁN CHÈ	68	KHUÊ NGỌC
TINH HOA HƯƠNG SẮC XÚ TRÀ	70	QUỲNH HƯƠNG
SÓM MAI PHA MỘT ẤM TRÀ	74	ĐINH HẠ
TRUYỆN NGẮN: CON DÂU XÚ TRÀ	76	CỔ THỊ THƠM
TRANG THƠ	78	HUYỀN DŨNG NHÂN

## CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

UBND tỉnh Thái Nguyên

### CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN VÀ NỘI DUNG

Tạ Văn Lộc

Giám đốc Trung tâm Thông tin tỉnh Thái Nguyên

### BAN BIÊN TẬP

Đình Lộc, Tiến Thành,  
Thu Hà, Minh Hằng

### SOÁT BẢN IN

Xuân Huy, Hồng Cường

### BIÊN DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH THUẬT CHUYÊN NGHIỆP SỐ 1

### THIẾT KẾ

VĂN ĐỨC

Giấy phép xuất bản số 04/GP-XBDS ngày 03/01/2025  
Cục Báo chí - Bộ Thông tin và Truyền thông.  
In và nộp lưu chiểu tháng 9/2025  
In 2.200 cuốn tại Công ty cổ phần Phát triển công nghệ  
in Nguyên Khang  
(Cấm tái bản dưới bất kỳ hình thức nào)





## Chuyển đổi số

# TẠO ĐÀ BỨT PHÁ CHO THÁI NGUYÊN

**T**hái Nguyên được biết là miền đất chè, nơi những nương chè xanh trải dài, nghề trồng và chế biến chè được lưu truyền qua nhiều thế hệ. Cây chè không chỉ tạo ra sản vật, mà còn là biểu tượng của sự giao hòa giữa thiên nhiên, con người và văn hóa. Hôm nay, trong thời đại số, miền đất này không chỉ gìn giữ truyền thống mà còn chuyển mình mạnh mẽ.

Với Thái Nguyên, chuyển đổi số không dừng ở khẩu hiệu, mà hiện hữu bằng những hành động cụ thể trên cả ba trụ cột: Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Hệ thống quản lý, điều hành được số hóa đồng bộ, thủ tục hành chính tinh gọn, minh bạch, tạo môi trường đầu tư hấp dẫn. Phong trào “Bình dân học AI” lan tỏa sâu rộng, giúp hàng chục nghìn giáo viên, học sinh, nông dân, công nhân tiếp cận công nghệ mới, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào giảng dạy, sản xuất, kinh doanh và đời sống. Chuyển đổi số đã góp phần quan trọng để kinh tế của tỉnh có bước phát triển ổn định, bền vững. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, trong đó công nghiệp là động lực dẫn dắt chính, đạt 1,156 triệu tỷ đồng năm 2025, tổng sản phẩm (GRDP) trên địa bàn tỉnh đạt khoảng 202.925 tỷ đồng, gấp 1,6 lần năm 2020; GRDP bình quân đầu người năm 2025 đạt 119 triệu đồng/người, gấp 1,5 lần năm 2020.

Ngành chè cũng đang khoác lên mình diện mạo mới. Những vùng chè trứ danh như Tân Cương, La Bằng, Trại Cài, Khe Cốc... đã kết hợp kỹ thuật truyền thống với công nghệ hiện đại. Nhờ đó, giá trị kinh tế của cây chè đạt trung bình 700 triệu đồng/ha, thậm chí

có mô hình đạt 2 tỷ đồng/ha/năm, khẳng định sức sống bền bỉ của cây chè trong cơ cấu kinh tế nông thôn.

Chè Thái Nguyên đang từng bước đi vào không gian ẩm thực mới. Sự kết hợp khéo léo món ăn với lá chè, bột trà xanh đã tạo nên bản sắc riêng, độc đáo. Đây không chỉ là cách làm phong phú văn hóa trà, mà còn là chiến lược để chè gắn với du lịch, đời sống và thị trường toàn cầu. Khi các sản phẩm “ẩm thực từ trà” được chuẩn hóa, đóng gói, bảo quản và phân phối rộng khắp, đó sẽ là cú nhảy vọt giúp trà Thái Nguyên hiện diện tại nhiều quốc gia, trở thành thương hiệu gắn liền với sức khỏe và sáng tạo.

Để phát triển bền vững, Thái Nguyên không chỉ chú trọng kinh tế mà còn quan tâm gìn giữ thiên nhiên và văn hóa. Trong số Trà Việt này, độc giả sẽ bắt gặp những điểm du lịch hấp dẫn đang được bảo tồn và khai thác hợp lý. Có thể nói, Thái Nguyên hôm nay là bức tranh đa sắc: nơi công nghiệp hiện đại và chuyển đổi số toàn diện hòa quyện cùng môi trường xanh và bản sắc văn hóa dân tộc. Chính sự kết hợp hài hòa ấy đã tạo nên bản sắc riêng - vừa năng động, sáng tạo, vừa bền vững và nhân văn.

Bước vào kỷ nguyên số, Thái Nguyên đang viết tiếp câu chuyện phát triển với tầm vóc mới. Trà Việt số 5/2025 xin gửi đến bạn đọc những trang viết đong đầy niềm tin và khát vọng. Qua từng câu chuyện về số hóa, về cây chè, về văn hóa bản địa, chúng tôi tin rằng bạn đọc sẽ cảm nhận rõ tinh thần vươn lên của xứ trà Thái Nguyên.

*Ban Biên tập*



WITH READER:

# Digital Transformation

## CREATING A BREAKTHROUGH MOMENTUM FOR THAI NGUYEN

Thai Nguyen province has been known as the land of tea, a place of endless green tea plantations where the craft of tea cultivation and processing has been passed down through many generations. The tea plant is not just produces products but also a symbol of the harmony between nature, people and culture. Today, in the digital age, this land is not only preserving its traditions but also undergoing a powerful transformation.

For Thai Nguyen, digital transformation is not just a slogan but is manifested in concrete actions across all three pillars: digital government, digital economy and digital society. The management and operating systems have been synchronously digitized, administrative procedures have been streamlined and made transparent, creating an attractive investment environment. The “Mass AI Learning” movement has spread far and wide, helping tens of thousands of teachers, students, farmers and workers to access new technologies and to apply artificial intelligence in teaching, production, business and daily life. Digital transformation has made an important contribution to the province’s stable and sustainable economic development. The economic structure has shifted in a positive direction, with industry serving as the main driving force, reaching VND 1,156 million billion in 2025. The province’s gross regional domestic product (GRDP) is estimated at VND 202,925 billion in 2025, 1.6 times higher than in 2020. The GRDP per capita in 2025 is expected to reach VND 119 million per person, 1.5 times higher than in 2020.

The tea industry - the pride of Thai Nguyen - is also taking on a new appearance. The renowned tea regions such as Tan Cuong, La Bang, Trai Cai, Khe Coc ... have combined traditional techniques with modern technologies. As a result, the economic value of the tea plant has reached an average of

VND 700 million per hectare, with some models even reaching VND 2 billion per hectare per year, affirming the enduring vitality of the tea plant in the rural economic structure.

Thai Nguyen tea is progressively entering a new culinary space. From traditional Vietnamese dishes to European cuisine, the skillful combination with tea leaves and green tea powder has created a unique and distinctive identity. This is not only a way to enrich the tea culture but also a strategy to link tea with tourism, daily life and the global market. When “culinary products from tea” are standardized, packaged, preserved and widely distributed, it will be a quantum leap that helps Thai Nguyen tea to be present in many countries, becoming a brand associated with health and creativity.

To develop sustainably, Thai Nguyen province is not only focusing on the economy but is also paying attention to preserving nature and culture. In this issue of Tra Viet, readers will discover conservation areas and attractive tourist destinations that are being preserved and exploited in a rational manner. It can be said that Thai Nguyen today is a multi-colored painting: a place where modern industry and comprehensive digital transformation blend with a green environment and national cultural identity. It is this harmonious combination that has created a unique identity - both dynamic and creative, yet also sustainable and humane.

Entering the digital era, Thai Nguyen is continuing to write its development story with a new stature. Tra Viet Issue 5/2025 would like to present to our readers these pages filled with faith and aspiration. Through each story about digitization, about the tea plant and about indigenous culture, we believe that our readers will clearly feel the rising spirit of the tea land of Thai Nguyen.

*Editorial Board*

# CHUYỂN ĐỔI SỐ - NÂNG TẦM HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG HAI CẤP

➤ THÀNH CHUNG

Triển khai chính quyền địa phương hai cấp là quyết sách có ý nghĩa lịch sử, không chỉ nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao chất lượng quản lý, mà còn mở ra không gian phát triển mới, thúc đẩy sự phát triển nhanh và bền vững của địa phương và đất nước. Tuy nhiên, thách thức đặt ra là làm thế nào để bộ máy mới tinh gọn hơn nhưng vẫn bảo đảm thông suốt, hiệu quả, phục vụ người dân tốt hơn ngay từ khi vận hành. Trong bối cảnh đó, chuyển đổi số được xác định là công cụ mang tính đột phá, cho phép thực hiện chức năng của bộ máy trên nền tảng số.



Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng thăm, kiểm tra Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên.

## Kết nối liên thông - Bộ máy vận hành liền mạch, hiệu quả

Tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Tổng Bí thư Tô Lâm ví chuyển đổi số như hệ thần kinh trung ương, đảm bảo sự kết nối thông suốt, vận hành đồng

bộ và quản lý hiệu quả giữa các cấp chính quyền. Chuyển đổi số tạo ra một mạng lưới liên thông, giúp tỉnh và xã phối hợp nhịp nhàng, xử lý thông tin nhanh chóng và phục vụ người dân hiệu quả hơn. Trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp, tỉnh chịu trách nhiệm hoạch định chiến lược, giám sát và hỗ trợ; xã là nơi tiếp xúc

trực tiếp với người dân, giải quyết các vấn đề cụ thể như cấp giấy tờ, hỗ trợ xã hội hay quản lý địa phương...

Là một trong những địa phương đi đầu về chuyển đổi số trong cả nước, tỉnh Thái Nguyên đã chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong triển khai thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh lộ trình chuyển đổi số trên cả 3 mặt:

Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, nhằm tạo nền tảng vững chắc cho việc chuyển đổi mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Trong đó, xác định chính quyền số có sứ mệnh dẫn dắt chuyển đổi số ở địa phương, tỉnh Thái Nguyên đã dẫn chuyển đổi hình thức vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số với mục tiêu trở thành chính quyền số phục vụ nhân dân trên nền tảng số. “Xác định đảm bảo sự sẵn sàng về hạ tầng, quy trình và nguồn lực cung cấp dịch vụ công trong mô hình mới là một trong những ưu tiên, Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu xây dựng, duy trì các hệ thống dữ liệu dùng chung và đảm bảo kết nối liên thông từ Trung ương đến cấp xã, đặc biệt là các hệ thống về dân cư, định danh điện tử và cổng dịch vụ công. Việc chuyển giao dữ liệu và xử lý TTHC hoàn toàn trên môi trường số sẽ giúp loại bỏ nguy cơ gián đoạn dịch vụ hành chính trong quá trình tổ chức lại chính quyền” - Ông Dương Hữu Bùng, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ nhấn mạnh.

Cùng với đó, để chuẩn bị cho việc áp dụng mô hình chính quyền địa phương 2 cấp từ ngày 1/7/2025, Tổng Công ty Viễn thông MobiFone đã phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính



**Đổng chí Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Nguyễn Thanh Bình kiểm tra cơ sở vật chất, tình hình hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Sông Công.**

công tỉnh Thái Nguyên triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC trên địa bàn toàn tỉnh. Việc chuẩn hóa quy trình giải quyết TTHC và vận hành một hệ thống dịch vụ công hiện đại, thông suốt, đồng bộ đóng vai trò then chốt, nhằm bảo đảm cung cấp dịch vụ công toàn trình trên môi trường mạng, vượt qua rào cản về địa giới hành chính.

### **Công cụ nâng cao năng lực, trách nhiệm thực thi công vụ**

Từ 1/7/2025, chính quyền địa phương hai cấp chính thức hoạt động,

phần lớn nhiệm vụ thuộc thẩm quyền cấp huyện trước đây được chuyển về cấp xã để hướng tới mục tiêu chính quyền gần dân, sát cơ sở. Sự phân cấp, phân quyền mạnh mẽ từ cấp tỉnh xuống các xã, phường đã giúp định hình rõ hơn trách nhiệm và năng lực xử lý tại từng đầu mối. Điều này không đơn thuần là tinh gọn tổ chức bộ máy, mà còn là phép thử lớn đối với năng lực quản trị và phục vụ của hệ thống hành chính công tại 92 xã, phường mới trên địa bàn, đặc biệt trong việc đảm bảo quá trình chuyển giao không gây gián đoạn đến đời sống người dân và hoạt động của doanh nghiệp. Tại Trung tâm phục vụ Hành chính công phường Phan Đình Phùng, từ khi chính thức đi vào hoạt động, trung bình mỗi ngày tiếp nhận và giải quyết hơn 100 TTHC, tập trung ở các lĩnh vực: Tư pháp, hộ tịch; tài nguyên môi trường; trật tự xây dựng. Trong điều kiện khối lượng công việc lớn, không ít nội dung còn ngỡ ngàng, song đội ngũ cán bộ, công chức tại đây luôn nỗ lực, nêu cao trách nhiệm để bảo đảm giải quyết hồ sơ hành chính thông suốt. Chị Cao Thanh Nhân, công chức Tư pháp - Hộ tịch chia sẻ: “Số TTHC ở lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền cấp xã trước kia là 39 thủ tục, thì nay đã tăng lên 61 thủ tục. Thêm vào đó, công việc mới đòi hỏi chúng tôi tiếp cận và làm chủ phần mềm mới để giải quyết các TTHC cho người dân. Dù

**- Trên địa bàn tỉnh có trên 3.120 vị trí phát sóng di động; gần 6.100 trạm BTS (trong đó 121 trạm phát sóng 5G). 98,5% thôn, bản được phủ sóng di động bằng rộng.**

**- Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành đã được triển khai đến 100% sở, ngành, xã, phường, với trên 12.000 tài khoản người dùng. Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) tiếp tục được phát triển và khai thác hiệu quả để phục vụ nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước.**

**- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC trên môi trường mạng đạt trên 99%. Hơn 1 triệu tài khoản được xác thực với CSDL quốc gia về dân cư. 100% các cơ sở khám, chữa bệnh BHYT đã thực hiện tiếp nhận thông tin khám chữa bệnh bằng căn cước công dân gắn chip điện tử. Hơn 1,4 triệu tài khoản thanh toán được đối chiếu thông tin sinh trắc học với căn cước công dân...**

bước đầu có bỡ ngỡ, nhưng với kinh nghiệm công tác và trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao, chúng tôi đã chủ động tìm hiểu các văn bản mới, tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ và phối hợp với bên xây dựng phần mềm để điều chỉnh các quy trình thủ tục sao cho phù hợp khi áp dụng trong thực tế.”

Ông Trần Đình Thìn, Phó Chủ tịch UBND, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công phường Phan Đình Phùng cho rằng: “Không chỉ tạo sự thông suốt trong nội tại bộ máy, chuyển đổi số còn giúp tăng cường



*Đoàn viên thanh niên Sở KH&CN Thái Nguyên hỗ trợ người dân sử dụng các nền tảng số*



*VNPT Thái Nguyên lắp đặt trạm phát sóng 5G.*

tính công khai, minh bạch trong hoạt động của chính quyền ở cơ sở. Người dân giờ đây có thể theo dõi tiến độ giải quyết hồ sơ của mình qua điện thoại, gửi phản ánh kiến nghị qua Cổng dịch vụ công, hoặc tra cứu thông tin đất đai, thuế, y tế... qua các ứng dụng tích hợp. Cùng với đó, phường thường xuyên nắm bắt tình hình, quán triệt cán bộ, viên chức nêu cao tinh thần phục vụ; báo cáo kịp thời các khó khăn, vướng mắc để có hướng giải quyết. Do vậy, trong những ngày đầu vận hành chính quyền mới, mặc dù khối lượng công việc cần giải quyết nhiều song vẫn đảm bảo quy trình xử lý TTHC được thực hiện nhanh chóng, thuận lợi.”

Còn tại xã Na Rì, bà Nông Thị Anh Thơ, Chủ tịch UBND xã cho biết: “Để đảm bảo hoạt động của chính quyền địa phương sau sắp xếp, sáp nhập được hiệu quả, thông suốt, UBND xã đã rà soát, sắp xếp đội ngũ công chức và bố trí đủ nhân sự có năng lực, nắm chắc chuyên môn, nhất là ở các vị trí trực tiếp tiếp nhận và giải quyết TTHC. Trong đó, phân công cụ thể, rõ ràng từng vị trí, để cao trách nhiệm và tinh thần đoàn kết để phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, bảo đảm công việc không bị chông chéo hoặc bỏ sót. Đồng thời, cử công chức các phòng chuyên môn phối hợp với lực lượng thanh niên tình nguyện trực tiếp hỗ trợ, tư vấn,

giải đáp thắc mắc của người dân đến thực hiện TTHC.”

Ông Nông Văn Bắc, công dân xã Na Rì sau khi được hướng dẫn, giải quyết TTHC đã chia sẻ: “Hiện nay, nhiều TTHC được thực hiện trên môi trường điện tử, làm trực tuyến, đơn giản với các bạn trẻ, song lại là khó đối với người lớn tuổi, nhất là ở vùng sâu, vùng xa như tôi. Nhờ sự tận tình, trách nhiệm của đội ngũ trực tiếp giải quyết TTHC và các cháu đoàn viên thanh niên, tôi rất yên tâm”.

Tại các Hội nghị của UBND tỉnh gần đây, đồng chí Phạm Hoàng Sơn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh đã khẳng định: “Một trong những điểm mấu chốt để chuyển đổi số thành công trong bộ máy chính quyền địa phương hai cấp là thay đổi tư duy từ “quản lý hành chính” sang “phục vụ người dân và doanh nghiệp”. Điều này có nghĩa rằng, không còn là “chờ dân đến gõ cửa”, mà chính quyền các cấp phải chủ động “đến với dân” qua môi trường số. Khi người dân cảm thấy được phục vụ tốt, thủ tục nhanh, minh bạch thì niềm tin với chính quyền sẽ nâng lên.”

Rõ ràng, chuyển đổi số không chỉ là xu hướng, mà là giải pháp chiến lược giúp các địa phương vận hành mô hình chính quyền 2 cấp một cách hiệu quả, minh bạch và gần dân hơn. Đó cũng là cách để bộ máy hành chính từng bước hướng tới xây dựng Chính phủ số - lấy người dân làm trung tâm, lấy hiệu quả phục vụ làm thước đo./.

# DIGITAL TRANSFORMATION - ELEVATING THE OPERATIONAL EFFICIENCY OF THE TWO-TIER LOCAL GOVERNMENT MODEL

▶ THANH CHUNG

Implementing the two-tier local government model is a historic policy decision, aimed not only at streamlining the state apparatus and improving management quality but also at opening up new space for development and promoting the rapid and sustainable growth of the locality and the country. However, the challenge lies in how to ensure that the new, more streamlined apparatus operates smoothly and effectively, serving the people better right from its launch. In that context, digital transformation has been identified as a breakthrough tool, allowing the functions of the apparatus to be carried out on a digital platform.



*Thai Nguyen province already signing a memorandum of understanding for cooperation with Korean companies, namely KCTC Vietnam and ThePRECON to invest in the construction of a large-scale data center to promote digital transformation and attract high-tech investment*

## **Interconnected connectivity - A seamless and efficient operating apparatus**

At the Mid-year Review Conference of the Central Steering Committee for Science and Technology Development, Innovation and Digital Transformation in 2025, General Secretary To Lam likened digital transformation to a central nervous system, ensuring seamless connectivity, synchronized operation and effective management among government

levels. Digital transformation creates an interconnected network, helping the province and communes coordinate smoothly, process information quickly and serve citizens more effectively. In the two-tier local government model, the province is responsible for strategic planning, supervision and support, while the commune is the point of direct contact with citizens, handling specific issues such as issuing documents, providing social assistance, managing local affairs...

As one of the country's pioneers in digital transformation, Thai Nguyen province has been proactive, flexible and creative in implementing solutions to accelerate its digital transformation roadmap on all 3 fronts: digital government, digital economy and digital society. This aims to create a solid foundation for the transition to the two-tier local government model. Identifying the digital government's mission to lead local digital transformation, Thai Nguyen province has gradually shifted its operational methods to be based on

data and digital technology, with the goal of becoming a digital government that serves the people on a digital platform. "Identifying the need to ensure readiness in infrastructure, processes and resources for public service delivery in the new model as a top priority, the Department of Science and Technology has advised on building and maintaining shared data systems and ensuring interconnected connectivity from the central to the commune level, especially for systems related to population, electronic identification, and the public service portal. The transfer of data and the handling of administrative procedures (AP) entirely in the digital environment will help eliminate the risk



*Chairman of the Provincial People's Committee Pham Hoang Son requiring the continued promotion of digital transformation to enhance the effectiveness and efficiency of government operations*



*Dinh Hoa Commune Police supporting residents in installing and using the VnELD application*

of disrupting administrative services during the government reorganization" - emphasized by Mr. Duong Huu Buong, Director of the Department of Science and Technology.

Along with that, in order to prepare for the application of the two-tier local government model from July 1, 2025, MobiFone Corporation coordinated with Thai Nguyen Province Public Administration Service Center to deploy the Information System for Handling AP throughout the province. The standardization of AP processes and the operation of a modern, smooth, and synchronized public service system play a crucial role in ensuring the provision of end-to-end online public services, overcoming barriers of administrative boundaries.

### **A Tool for enhancing public service capacity and accountability**

From July 1, 2025, the two-tier local government officially began operations, with most tasks previously under district-level authority transferred to the commune level, aiming to build a government that is closer to the people and grassroots-oriented. This strong decentralization and delegation of authority from the provincial level to the communes and wards has helped more clearly define responsibilities and processing capacities at each point. This is not merely about streamlining the apparatus but is also a major test of the governance and service delivery capacity of the public administration system in 92 new communes and wards, especially in ensuring that the

transition does not disrupt the lives of citizens or the activities of businesses. At Phan Dinh Phung Ward Public Administration Service Center, since its official opening, it has received and processed an average of over 100 APs daily, concentrated in the fields of Justice, Civil Status, Natural Resources and Environment and Construction Order. Despite the large workload and initial unfamiliarity with many new tasks, the team of officials and civil servants here has always strived and upheld their responsibility to ensure the smooth processing of administrative files. Ms. Cao Thanh Nhan, a Justice and Civil Status official, shared: "The number of APs in the justice sector under commune-level authority has increased from 39 to 61. In addition, the new work requires us to access and master new software to handle APs for citizens. Although there was some initial unfamiliarity, with our work experience and sense of responsibility, we have proactively studied new documents, participated in professional training courses, and coordinated with the software developers to adjust the procedures to be suitable for practical application".

Mr. Tran Dinh Thin, Vice Chairman of the People's Committee and Director of Phan Dinh Phung Ward Public Administration Service Center, stated: "Digital transformation not only creates internal smoothness within the apparatus but also helps to enhance

openness and transparency in the activities of the grassroots government. Citizens can now track the progress of their applications on their phones, submit feedback and recommendations through the public service portal, or look up information on land, taxes, and healthcare through integrated applications. At the same time, the ward regularly monitors the situation, instills a strong service spirit in its officials and employees, and promptly reports difficulties and obstacles to find solutions. Therefore, in the first few days of the new government's operation, despite the large volume of work, the process for handling APs remains fast and convenient".

Meanwhile, in Na Ri commune, Ms. Nong Thi Anh Tho, Chairman of the Commune People's Committee, said: "To ensure the local government operates effectively and smoothly after the reorganization and merger, the Commune People's Committee has reviewed and arranged its team of civil servants, assigning sufficient personnel with the capacity and firm grasp of professional expertise, especially in positions that directly receive and handle APs. We have made



*Comrade Nguyen Linh, Vice Chairman of the Provincial People's Committee inspecting the operations of Bac Kan Ward Public Administration Service Center*

specific and clear assignments for each position, emphasizing the responsibility and spirit of unity among the staff to serve the People, ensuring that work is not overlapping or overlooked. At the same time, we have assigned civil servants from specialized divisions to coordinate with volunteer youth forces to directly support, advise, and answer the questions of citizens coming to carry out APs".

Mr. Nong Van Bac, a citizen of Na Ri commune, shared after being guided

through his AP: "Nowadays, many APs are done online, which is simple for young people but difficult for older people like me, especially in remote areas. Thanks to the dedication and responsibility of the team directly handling the APs and the young union members, I feel very assured".

At recent conferences of the Provincial People's Committee, Comrade Pham Hoang Son, Deputy Secretary of the Provincial Party Committee and Chairman of the Provincial People's Committee, affirmed: "One of the key points for successful digital transformation within the two-tier local government model is to shift the mindset from "administrative management" to "serving citizens and businesses". This means that instead of "waiting for citizens to knock on the door", all levels of government must proactively "reach out to citizens" through the digital environment. When people feel well-served, and procedures are fast and transparent, their trust in the government will increase".

Obviously, digital transformation is not only a trend but a strategic solution that helps localities operate the two-tier government model more effectively, transparently, and closer to the people. It is also the way for the administrative apparatus to progressively move towards building a digital government - one that is citizen-centric and uses service effectiveness as its measure of success./.

**- In the province, there are over 3,120 mobile broadcasting locations and nearly 6,100 BTS stations (including 121 5G broadcasting stations). 98.5% of hamlets and villages have broadband mobile coverage.**

**- The Document Management and Operating System has been deployed to 100% of departments, agencies, communes, and wards, with over 12,000 user accounts. The provincial Local Government Service Platform (LGSP) continues to be developed and effectively utilized to meet the demand for data connection and sharing among state agencies.**

**- The rate of online processing for AP applications has reached over 99%. More than 1 million accounts have been authenticated against the national population database. 100% of health insurance-covered medical facilities now accept citizen ID cards with electronic chips for examination and treatment information. More than 1.4 million payment accounts have had their biometric information cross-referenced with citizen ID cards...**

# THU HÚT ĐẦU TƯ - “CHÌA KHÓA”

## ĐỂ THÁI NGUYÊN BỨT PHÁ

> HÀNG NGA

Việc cụ thể hóa Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã mở lối cho Thái Nguyên trở thành “cực nam châm” thu hút các dòng vốn đầu tư, đặc biệt là các doanh nghiệp FDI. Với chính sách cởi mở, hạ tầng giao thông, công nghiệp được đầu tư đồng bộ, kết nối, hiện đại, giúp Thái Nguyên hiện thực hóa khát vọng trở thành trung tâm kinh tế công nghiệp hiện đại, thông minh của khu vực Trung du và miền núi Bắc Bộ.



Đổng chí Bí thư Tỉnh ủy Thái Nguyên Trịnh Việt Hùng tặng quà cho Nghị sĩ Ron Hoenig tiểu bang New South Wales, trong chuyến thăm và làm việc tại Australia. (Ảnh tư liệu)

### Hỗ trợ doanh nghiệp kịp thời

Ngay từ đầu năm 2025, UBND tỉnh đã xây dựng kịch bản tăng trưởng kinh tế và đề ra nhiều giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh. Bám sát các mục tiêu của Đề án cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, các sở,

ngành đã xây dựng chương trình cụ thể nhằm cải thiện chất lượng điều hành, môi trường đầu tư, tập trung cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh chuyển đổi số, tăng cường đối thoại doanh nghiệp. Nhiều thủ tục hành chính đã được rút ngắn thời gian như: Thủ tục đăng ký doanh nghiệp (DN) từ 3 ngày xuống còn 1-2 ngày; thẩm định hồ sơ chấp thuận chủ trương đầu tư dự

án từ 35 ngày xuống còn 25 ngày; rút ngắn thời gian cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư từ 15 ngày xuống còn 10 ngày...

Trao đổi cùng chúng tôi, ông Lê Kim Phúc, Giám đốc Sở Tài chính nhấn mạnh: Sở Tài chính đã xây dựng cơ sở dữ liệu Xúc tiến đầu tư tỉnh Thái Nguyên với nhiều thông tin được cập nhật để phục vụ cho hoạt động xúc



**Đồng chí Phạm Hoàng Sơn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh và các đại biểu bấm nút khởi công Dự án Khu đô thị mới, phố đi bộ trung tâm phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên**

tiến đầu tư của tỉnh. Đồng thời chúng tôi đã chỉ đạo Trung tâm Tư vấn và Xúc tiến Đầu tư thực hiện tốt công tác hỗ trợ các DN, nhà đầu tư tìm hiểu về quy trình thủ tục đầu tư.

Bên cạnh đó, hằng năm UBND tỉnh và các sở, ban, ngành đều tổ chức các hội nghị đối thoại với DN để lắng nghe, tháo gỡ vướng mắc, nhất là các vấn đề liên quan đến các thủ tục hành chính, tiếp cận đất đai, tín dụng và môi trường kinh doanh.

Ông Nguyễn Hải Sơn, Phó Đội trưởng Hải quan Thái Nguyên (Chi cục Hải quan Khu vực V) nhấn mạnh: Toàn đơn vị đã đẩy mạnh công tác quản lý thu thuế điện tử và thông quan 24/7. Cơ quan Hải quan cũng thực hiện ký kết thỏa thuận hợp tác phối hợp với các ngân hàng để triển khai công tác phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho DN trong việc nộp thuế mọi lúc, mọi nơi.

Đánh giá cao động thái tích cực của các sở, ngành, địa phương, ông Nguyễn Văn Thời, Chủ tịch Hiệp hội DN tỉnh cho rằng: Với tinh thần "sẵn sàng nhận lấy trách nhiệm về mình" của từng sở, ban, ngành, địa phương môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh đã được cải thiện, thu hút đầu tư tốt hơn, kinh tế - xã hội ngày càng phát triển...

### **Đón đầu làn sóng, xu hướng đầu tư mới**

Để đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư, Thái Nguyên đưa ra 6 cam kết mạnh mẽ với nhà đầu tư. Thành lập đường dây nóng của Bí thư Tỉnh ủy và Chủ tịch UBND tỉnh để tiếp nhận thông tin và giải quyết ngay các kiến nghị từ phía DN; hỗ trợ tối đa DN trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, nhất là việc cấp mới, điều chỉnh các dự án đầu tư; bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội để tạo thuận lợi cho môi trường đầu tư sản xuất kinh doanh; hỗ trợ DN trong việc đào tạo, cung cấp nguồn lao động có kỹ thuật và ý thức tổ chức kỷ luật...

Tỉnh quan tâm chỉ đạo các sở ngành chức năng nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư để đón đầu làn sóng; nắm bắt nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh của các DN, tập đoàn đã, đang đầu tư trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh để sẵn sàng hỗ trợ. Tỉnh ưu tiên thu hút các nhà đầu tư là các quốc gia có nền kinh tế tiên tiến; ưu tiên mời gọi đầu tư vào các lĩnh vực: Hạ tầng khu công nghiệp, nông nghiệp, công nghệ thông tin; cụm công nghiệp; dịch vụ, du lịch; khu đô

thị, khu dân cư, môi trường; văn hóa xã hội; dược liệu dưới tán rừng, các dự án, hoạt động liên quan tới chuyển đổi xanh, chuyển đổi số...

Với những lợi thế nổi trội về quỹ đất sạch sẵn có tại các khu, cụm công nghiệp; hạ tầng giao thông kết nối, từ đầu năm đến nay có hàng chục nhà đầu tư đến làm việc với lãnh đạo tỉnh tìm kiếm cơ hội đầu tư tại Thái Nguyên. Cùng với xúc tiến đầu tư tại chỗ, các đồng chí lãnh đạo tỉnh đã tổ chức nhiều đoàn thăm và làm việc tại nhiều quốc gia để giới thiệu, quảng bá, tìm hiểu cơ hội hợp tác, xúc tiến đầu tư. Đầu năm 2025, đồng chí Trịnh Việt Hùng, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy dẫn đầu Đoàn công tác của tỉnh Thái Nguyên thăm, làm việc tại Australia về thúc đẩy hợp tác về tăng trưởng xanh, năng lượng sạch. Làm việc tại tiểu bang New South Wales, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Trịnh Việt Hùng đã chia sẻ về tiềm năng và lợi thế của Thái Nguyên, đồng thời bày tỏ mong muốn được kết nối và trao đổi kinh nghiệm nhiều hơn nữa trong lĩnh vực chuyển đổi xanh, tạo ra năng lượng sạch, các cơ chế, chính sách thu hút nhà đầu tư trong nước và quốc tế đến Thái Nguyên.

## Quả ngọt từ xúc tiến đầu tư

Với những giải pháp thiết thực, 6 tháng đầu năm nay, công tác thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh có nhiều khởi sắc. Toàn tỉnh đã thực hiện cấp mới 14 Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (CNĐKĐT) cho 9 dự án FDI với tổng vốn đăng ký đầu tư là trên 130,289 triệu USD và 5 dự án DDI với tổng vốn đăng ký đầu tư là trên 11.152 tỷ đồng.

Tiêu biểu như các dự án: Công ty TNHH KHB Tech Vina, với tổng nguồn vốn 1,139 triệu USD tại Khu A KCN Điểm Thụy; Dự án nhà máy Lingyi Thái Nguyên Việt Nam, với tổng nguồn vốn 9,8 triệu USD tại KCN Yên Bình; Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Yên Bình 3, với tổng nguồn vốn trên 4.139 tỷ đồng; Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Thượng Đình với tổng nguồn vốn trên 2.486 tỷ đồng; Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Yên Bình 2 với tổng nguồn vốn đầu tư 3.650 tỷ



*Hệ thống trạm biến áp và truyền tải điện được đầu tư bảo đảm nguồn điện cho sản xuất và đời sống dân sinh*

đồng. Tại KCN Yên Bình, KCN Thanh Bình giai đoạn I đã thu hút được 3 dự án: Nhà máy sản xuất ván ép công nghiệp Thăng Long Bắc Kạn (360 tỷ đồng); Dự án sản xuất tủ bếp, mặt bàn đá thạch anh (9,2 triệu USD) và dự án Nhà máy sản xuất điện tử (517 tỷ đồng).

Trong quá trình hoạt động, nhiều dự án đã thực hiện cấp điều chỉnh Giấy CNĐKĐT, trong đó có 18 dự án

điều chỉnh tăng tổng vốn đầu tư (16 dự án FDI tăng thêm tổng vốn đăng ký 139,571 triệu USD; 2 dự án DDI tăng thêm tổng vốn đăng ký đầu tư 88 tỷ đồng). Đây là cơ sở quan trọng để Thái Nguyên tạo sự bứt phá trong thu hút đầu tư, phấn đấu trở thành một trong những trung tâm kinh tế công nghiệp hiện đại của vùng Thủ đô Hà Nội, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ đến phát triển công nghiệp toàn vùng Trung du và miền núi phía Bắc.



*Khu du lịch nghỉ dưỡng quốc tế 5 sao hồ Núi Cốc*

# INVESTMENT ATTRACTION:

## THE “KEY” FOR THAI NGUYEN’S BREAKTHROUGH

> HANG NGA

The institutionalization of the Provincial Master Plan for the 2021-2030 period, with a vision to 2050, has paved the way for Thai Nguyen province to become a “magnetic pole” for attracting investment capital, especially from FDI enterprises. With open policies and synchronously invested, connected and modern transport and industrial infrastructure, Thai Nguyen is realizing its aspiration to become a modern and smart industrial economic center of the Northern Midlands and Mountainous Region.



*Comrade Pham Hoang Son, Deputy Secretary of the Provincial Party Committee and Chairman of the Provincial People's Committee, receiving and holding a working session with the leadership of the China Pacific Construction Group*

### Promptly supporting enterprises

Since the beginning of 2025, the Provincial People's Committee developed an economic growth scenario and proposed many solutions to improve the investment environment and enhance competitiveness. Adhering closely to the goals of the Scheme on Improving the Investment Environment and Enhancing the Provincial Competitiveness

Index for the 2021-2025 period, all departments and agencies have developed specific programs to improve the quality of governance and the investment environment. They have focused on administrative procedure reform, promoting digital transformation, and strengthening dialogues with businesses. Many administrative procedures have had their processing times shortened, such as: business registration from 3 days to 1-2 days;

appraisal of project investment policy approval dossiers from 35 days to 25 days; and the time to issue an investment registration certificate from 15 days to 10 days...

In an exchange with us, Mr. Le Kim Phuc, Director of the Department of Finance, emphasized: The Department of Finance has built an Investment Promotion Database for Thai Nguyen province with a great deal of updated information to serve investment promotion activities of the province. At the same time, we have directed the Investment Promotion and Consulting Center to effectively support enterprises



*The province is focusing on investing in industrial park and cluster infrastructure to facilitate investors*



*Glory Golf Course will attract business people and experts to Thai Nguyen province to use its sports and resort tourism services*

and investors in learning about the investment procedure process.

In addition, every year, the Provincial People's Committee and other departments, boards, and agencies organize dialogue conferences with enterprises to listen and resolve obstacles, especially issues related to administrative procedures, access to land and credit and the business environment.

Mr. Nguyen Hai Son, Deputy Head of Thai Nguyen Customs (Customs Sub-Department of Region V) emphasized: Our entire unit has promoted the management of electronic tax collection and 24/7 customs

clearance. The Customs authority has also signed cooperation agreements with banks to coordinate their work, creating favorable conditions for enterprises to pay taxes anytime, anywhere.

Highly appreciating the proactive moves of the departments, agencies, and localities, Mr. Nguyen Van Thoi, Chairman of the Provincial Business Association, said: With the spirit of each department, board, agency and locality "being ready to take responsibility", the province's investment and business environment has been improved, attracting investment

better, the socio-economy is increasingly developing...

### **Anticipating new waves and trends of investment**

To promote investment attraction, Thai Nguyen has made 6 strong commitments to investors: establishing hotlines for the Secretary of the Provincial Party Committee and the Chairman of the Provincial People's Committee to receive information and immediately resolve recommendations from enterprises; providing maximum support to enterprises in carrying out administrative procedures, especially the issuance of new and adjusted investment projects; ensuring security, order and social safety to create a favorable environment for production and business investment; and supporting enterprises in training and providing a skilled labor force with a high sense of organizational discipline...

The province has directed its functional departments and agencies to research the potential, markets, trends, and investment partners to anticipate the new wave. They are to grasp the needs for production and business expansion of the enterprises and corporations that have been and are investing

in the industrial parks and clusters in the province in order to be ready to provide support. The province prioritizes attracting investors from countries with advanced economies and gives priority to inviting investment in the following fields: industrial park infrastructure, agriculture, information technology, industrial clusters, services, tourism, urban areas, residential areas, the environment, culture and society, medicinal herbs grown under the forest canopy and projects and activities related to green, digital transformation...

With the outstanding advantages of its available clean land fund in the industrial parks and clusters, and its connected transport infrastructure, since the beginning of the year, dozens of investors have come to work with the provincial leaders to seek investment opportunities in Thai Nguyen province. In conjunction with on-the-spot investment promotion, the provincial leaders have organized many delegations to visit and work in many countries to introduce, promote and explore opportunities for cooperation and investment promotion. In early

2025, Comrade Trinh Viet Hung, Alternate Member of the Central Party Committee and the Secretary of the Provincial Party Committee, led a working delegation from Thai Nguyen province on a visit to Australia to promote cooperation on green growth and clean energy. During a working session in the state of New South Wales, the Secretary of the Provincial Party Committee Trinh Viet Hung shared the potential and advantages of Thai Nguyen and expressed his desire for more connections and experience sharing in the field of green transition, clean energy generation as well as the mechanisms and policies for attracting domestic and international investors to Thai Nguyen province.

### **Sweet fruits from investment promotion**

With practical solutions, during the first 6 months of this year, investment attraction in the province has seen many positive developments. The entire province has issued 14 new Investment Registration Certificates for 9 FDI projects with a total registered investment capital of over USD 130.289 million, and for 5 DDI projects with a total registered

investment capital of over VND 11,152 billion.

Typical projects include: KHB Tech Vina Co., Ltd., with a total capital of USD 1.139 million in Zone A of Diem Thuy Industrial Park; Lingyi Thai Nguyen Vietnam factory project, with a total capital of USD 9.8 million in Yen Binh Industrial Park; Yen Binh 3 Industrial Park Infrastructure Construction and Business Investment Project, with a total capital of over VND 4,139 billion; Thuong Dinh Industrial Park Infrastructure Construction and Business Investment Project, with a total capital of over VND 2,486 billion; and Yen Binh 2 Industrial Park Infrastructure Construction and Business Investment Project, with a total investment capital of VND 3,650 billion. Yen Binh and Thanh Binh Phase I Industrial Parks have attracted 3 projects: Thang Long Bac Kan industrial plywood factory (VND 360 billion), the project of producing kitchen cabinets and quartz countertops (USD 9.2 million) and electronics factory project (VND 517 billion).

During their operations, many projects have had their Investment Registration Certificates adjusted. Among them, 18 projects had their total investment capital increased (16 FDI projects increased their registered capital by a total of USD 139.571 million, and 2 DDI projects increased their registered investment capital by VND 88 billion). This is an important basis for Thai Nguyen province to create a breakthrough in investment attraction, striving to become one of the modern industrial economic centers of Hanoi Capital Region and creating a strong spillover effect for industrial development throughout the Northern Midlands and Mountainous Region.



*Nui Coc Lake International Resort Tourism Area, invested in by Flamingo Dailai Resort Joint Stock Company*

# NỖ LỰC TRỞ THÀNH TRUNG TÂM ĐÀO TẠO ngành bán dẫn

➤ TRẦN HUYỀN

Với chiến lược bài bản, tầm nhìn dài hạn và sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, ngành, tỉnh Thái Nguyên đang nỗ lực trở thành trung tâm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành công nghiệp bán dẫn và trí tuệ nhân tạo (AI) của cả nước.

## Quyết tâm định vị trên bản đồ công nghệ cao

Trong bối cảnh chuyển đổi số và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, lĩnh vực công nghiệp bán dẫn và trí tuệ nhân tạo được xem là "chìa khóa" phát triển kinh tế bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Với thế mạnh về công nghiệp và giáo dục đào tạo, tỉnh Thái Nguyên đã và đang từng bước triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm phát triển ngành bán dẫn và AI theo hướng hiện đại, chuyên sâu, gắn với thị trường lao động trong nước và quốc tế.

Tỉnh đã đặt mục tiêu cụ thể đến năm 2030 đào tạo 4.500 lao động trong các ngành nghề phục vụ công nghiệp bán dẫn, công nghệ thông tin và AI. Trong đó, đào tạo 2.000 người ở trình độ đại học, sau đại học; 500 người ở trình độ cao đẳng và trên 2.000 người trình độ trung cấp. Đây là bước đi quan trọng nhằm xây dựng nguồn nhân lực nền tảng, yếu tố then chốt cho phát triển bền vững ngành công nghệ cao trong tương lai.

Để hiện thực hóa mục tiêu trên, tỉnh Thái Nguyên triển khai đồng thời nhiều giải pháp mang tính chiến lược: Từ hoàn thiện cơ chế chính sách, tăng



Trường Đại học Khoa học (Đại học Thái Nguyên) ký kết hợp tác với Đại học Minh Truyền về đào tạo bán dẫn

cường truyền thông nâng cao nhận thức, đầu tư hạ tầng giáo dục, cho đến đẩy mạnh hợp tác giữa nhà trường, doanh nghiệp và Nhà nước.

Theo đó, Thái Nguyên chú trọng thu hút đầu tư FDI có chọn lọc, ưu tiên các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thiết kế chip, đóng gói và kiểm thử vi mạch bán dẫn. Đồng thời, tỉnh tăng cường kết nối với các đối tác trong và ngoài nước để chuyển giao công nghệ, tiếp cận tri thức quốc tế, từ đó xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trên địa bàn.

Song song với đó, tỉnh xác định phải nâng cao năng lực các cơ sở đào tạo, đồng thời đa dạng hóa loại hình và

trình độ đào tạo, phù hợp với đặc thù ngành công nghiệp bán dẫn và AI.

## Phát huy thế mạnh trung tâm đào tạo hàng đầu

Thái Nguyên hiện đứng thứ 3 cả nước về quy mô đào tạo nguồn nhân lực, với gần 100.000 lao động được đào tạo mỗi năm. Hệ thống giáo dục đại học, đặc biệt là các trường thành viên của Đại học Thái Nguyên đã và đang trở thành nòng cốt trong việc cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh và khu vực.

Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp (Đại học Thái Nguyên) hiện là một trong số rất ít trường trên cả nước được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép

đào tạo chuyên ngành Công nghệ bán dẫn và vi mạch. Từ năm 2024, trường chính thức tuyển sinh khóa đầu tiên, đánh dấu bước đi chiến lược nhằm cung cấp nhân lực cho kỷ nguyên công nghệ số.

TS. Đặng Danh Hoàng, Giám đốc Trung tâm Tuyển sinh và Truyền thông, Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp (Đại học Thái Nguyên) cho biết: "Ngoài được đầu tư về cơ sở vật chất, trường còn cử giảng viên đi học tập, trao đổi kinh nghiệm tại nước ngoài và các cơ sở đào tạo có thế mạnh về công nghệ bán dẫn như Đại học Bách Khoa Hà Nội. Cùng với ngành Kỹ thuật máy tính, chuyên ngành Công nghệ bán dẫn - vi mạch của trường được xây dựng theo hướng tích hợp, hỗ trợ nhau, đảm bảo sinh viên ra trường có thể bắt nhịp nhanh với yêu cầu doanh nghiệp."

### Đào tạo gắn với thực tiễn

Mô hình "ba nhà" gồm Nhà nước, nhà trường và doanh nghiệp được tỉnh Thái Nguyên tích cực triển khai nhằm tạo chuỗi liên kết bền vững trong đào tạo và sử dụng lao động. Các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn không



Sinh viên lớp bán dẫn Trường Đại học Khoa học (Đại học Thái Nguyên) trong giờ học

chỉ chủ động xây dựng chương trình học theo hướng mở, linh hoạt mà còn đẩy mạnh kết nối doanh nghiệp ngay từ khâu thiết kế học phần.

PGS.TS Nguyễn Văn Đăng, Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học (Đại học Thái Nguyên) chia sẻ: "Chúng tôi đặc biệt chú trọng chính sách học bổng và hỗ trợ tài chính để khuyến khích sinh viên theo học ngành Công nghệ bán dẫn. Trường phối hợp với các doanh nghiệp lớn như Samsung, Boway, Sunny,... để sinh viên có cơ hội

thực tập từ sớm, tăng khả năng có việc làm ngay sau tốt nghiệp."

Ngoài ra, trường đã ký kết chương trình đào tạo 2+2 với Đại học Minh Truyền (Đài Loan), một trong những cơ sở giáo dục kỹ thuật hàng đầu châu Á nhằm tạo điều kiện cho sinh viên học tập, thực hành tại các tập đoàn công nghệ lớn như TSMC, ASUS...

Dù có nhiều lợi thế, song để hiện thực hóa mục tiêu phát triển công nghiệp bán dẫn và AI, Thái Nguyên vẫn đứng trước không ít thách thức: Từ việc cạnh tranh thu hút nguồn vốn, công nghệ, chuyên gia quốc tế, cho đến đào tạo nhanh nhưng vẫn phải đảm bảo chất lượng. Việc giữ chân sinh viên giỏi và nguồn nhân lực chất lượng cao cũng là bài toán cần lời giải lâu dài.

Tuy nhiên, với nền tảng công nghiệp - giáo dục vững chắc, cùng sự đồng thuận của các cấp, ngành và cộng đồng doanh nghiệp, Thái Nguyên hoàn toàn có cơ sở để trở thành trung tâm hàng đầu về đào tạo nhân lực công nghiệp bán dẫn và AI, góp phần đưa Việt Nam vươn lên mạnh mẽ trong bản đồ công nghệ cao khu vực và thế giới.



Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp (Đại học Thái Nguyên) được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép đào tạo chuyên ngành Công nghệ bán dẫn và vi mạch

# “Bình dân học AI”

## CẦU NỐI TRI THỨC CÔNG NGHỆ

► SINH KIẾN

Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, việc làm chủ công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI) không còn là đặc quyền của một nhóm nhỏ những người làm công nghệ, mà đang dần trở thành kỹ năng nền tảng trong đời sống xã hội hiện đại. Với mục tiêu thu hẹp khoảng cách, tạo cơ hội tiếp cận công nghệ cho mọi người, chương trình “Bình dân học AI” tại Thái Nguyên đã kịp thời triển khai, trở thành một phong trào có ý nghĩa sâu sắc, tiếp nối tinh thần “Bình dân học vụ” mang đậm hơi thở của thời đại số.



Chuyên gia công nghệ Lê Công Thành, Chủ tịch Công ty InfoRe truyền đạt kiến thức mới tại các lớp “Bình dân học AI - AI xứ Trà”

Chương trình “Bình dân học AI” được UBND tỉnh triển khai từ cuối năm 2024, theo Kế hoạch số 237/KH-UBND. Mục tiêu đặt ra không chỉ là giúp người dân biết đến AI, mà là từng bước làm chủ công cụ này để phục vụ thiết thực cho học tập, lao động, sản xuất và quản lý. Khác với nhiều hoạt động đào tạo mang tính chuyên môn cao, chương trình được thiết kế để phù hợp với mọi đối tượng, từ học sinh, sinh viên đến nông dân, người lao động phổ thông, người cao tuổi - những nhóm vốn ít có cơ hội tiếp cận công nghệ.

Lấy cảm hứng từ mô hình “Bình dân học vụ” - một phong trào xóa mù chữ từng làm nên kỳ tích trong lịch sử giáo dục Việt Nam, “Bình dân học AI” được kỳ vọng sẽ trở thành phong trào học tập công nghệ rộng khắp, giúp người dân Thái Nguyên làm chủ một trong những công cụ quan trọng nhất của thời đại. Chương trình khuyến khích tư duy “AI First”, ưu tiên ứng dụng AI trong giải quyết các vấn đề hằng ngày, từ đó từng bước xây dựng “văn hóa AI xứ trà” - một đặc trưng mới của cộng đồng người Thái Nguyên trong kỷ nguyên số.

Nội dung chương trình được chia làm 5 bậc trình độ, từ cơ bản đến nâng cao. Ở bậc đầu tiên, người học làm quen với các ứng dụng AI đơn giản như viết thư, dịch văn bản, tạo kế hoạch cá nhân. Bậc hai mở rộng sang các nội dung đa phương tiện như tạo ảnh, dựng video, lồng tiếng. Bậc ba hướng đến xử lý tình huống công việc. Bậc bốn tập trung vào quản trị dữ liệu. Còn bậc năm - bậc cao nhất là khả năng sáng tạo nội dung và đổi mới sáng kiến dựa trên công nghệ AI.

Một trong những đơn vị tiên phong và hưởng ứng mạnh mẽ nhất chương trình là ngành Giáo dục. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Kế hoạch để triển khai đồng bộ “Bình dân học AI” trong toàn ngành. Phong trào được tổ chức linh hoạt, thực chất từ cấp Sở đến trường học. Đã có hơn 9.000 lượt cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn chuyên môn, học thực hành ứng dụng AI trong dạy học. Nhiều trường phổ thông phối hợp với các trường đại học, doanh nghiệp công nghệ để tổ chức đào tạo thực tế, chia sẻ kỹ năng ứng dụng AI vào bài giảng.

Không chỉ dừng lại ở lý thuyết, kết quả thực tiễn cho thấy sự chuyển biến tích cực. Ngành Giáo dục đã xây dựng được hệ thống dữ liệu tập trung, triển khai hiệu quả học bạ điện tử, nền tảng quản lý giáo viên - học sinh - tài chính, đẩy mạnh học trực tuyến, y tế học đường thông minh, thanh toán học phí không dùng tiền mặt, xử lý thủ tục hành chính trực tuyến. Nhiều giáo viên ứng dụng AI để cá nhân hóa việc dạy học, thiết kế video bài giảng sinh động, kiểm tra - đánh giá hiệu quả hơn.

Cô giáo Mai Thùy Linh, Trường THPT Phú Lương chia sẻ: “Trước đây để có một video bài giảng, tôi phải mất hàng giờ quay, dựng, chỉnh sửa. Nay, chỉ cần công



Đông đảo thành viên hội khuyến học các xã, phường, các huyện trên địa bàn tỉnh tham gia Chương trình Tọa đàm về phong trào “Bình dân học AI” do Hội Khuyến học tỉnh Thái Nguyên tổ chức

cụ AI hỗ trợ, tôi có thể tạo video minh họa sinh động với hình ảnh, âm thanh và lời giảng tự động. Việc chuẩn bị bài giảng cũng nhẹ nhàng hơn, đồng thời vẫn phù hợp với trình độ từng học sinh”. Theo cô Linh, chính AI đã tạo cảm hứng để mỗi ngày đi dạy là một ngày được sáng tạo.

Tính đến tháng 5/2025, đã có hơn 22.000 cán bộ, giáo viên trong toàn tỉnh luyện tập trên nền tảng trực tuyến luyenai.vn và đạt được các cấp độ đến đẳng 5. Nhiều sản phẩm bài giảng, tư liệu học tập sử dụng AI được chia sẻ công khai trên mạng xã hội, truyền cảm hứng học hỏi, đổi mới và sáng tạo.

Cùng với đó, các sở, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp, người dân và đặc biệt

là giới trẻ Thái Nguyên cũng tích cực tham gia chương trình “Bình dân học AI”. Nền tảng “Xứ trà học AI” cùng các cộng đồng học tập trên Facebook, Zalo, YouTube... đã hình thành hệ sinh thái chia sẻ kiến thức sôi động. Mỗi ngày có hàng trăm sản phẩm được đăng tải, từ video giảng dạy, bài luận, kế hoạch công việc, đến các ý tưởng sáng tạo sử dụng AI.

Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ cho biết: “Chúng tôi không kỳ vọng mọi người đều trở thành chuyên gia AI, nhưng mong mỗi người dân đều có thể khai thác được lợi ích mà công nghệ này mang lại. Dù là hỗ trợ con học tập, lập kế hoạch sản xuất, chăm sóc sức khỏe hay xử lý công việc hành chính - tất cả đều có thể được hỗ trợ bởi AI”.

Theo đánh giá của các chuyên gia, chính cách tiếp cận “thân thiện - phổ cập - linh hoạt” đã làm nên sức hút của chương trình “Bình dân học AI”. Không khô khan, không xa vời, chương trình bám sát nhu cầu thực tế của người dân, giúp họ không chỉ biết, mà còn vận dụng được AI vào công việc và đời sống thường ngày.

Từ một sáng kiến giáo dục, “Bình dân học AI” đang trở thành phong trào xã hội, thúc đẩy mạnh mẽ việc học tập suốt đời, hình thành tư duy số và từng bước chuyển đổi nhận thức từ thụ động sang chủ động, từ ngại sang sáng tạo. Đây cũng chính là nền tảng để Thái Nguyên xây dựng thành công xã hội số, kinh tế số - mục tiêu lớn trong chiến lược phát triển của tỉnh những năm tới.

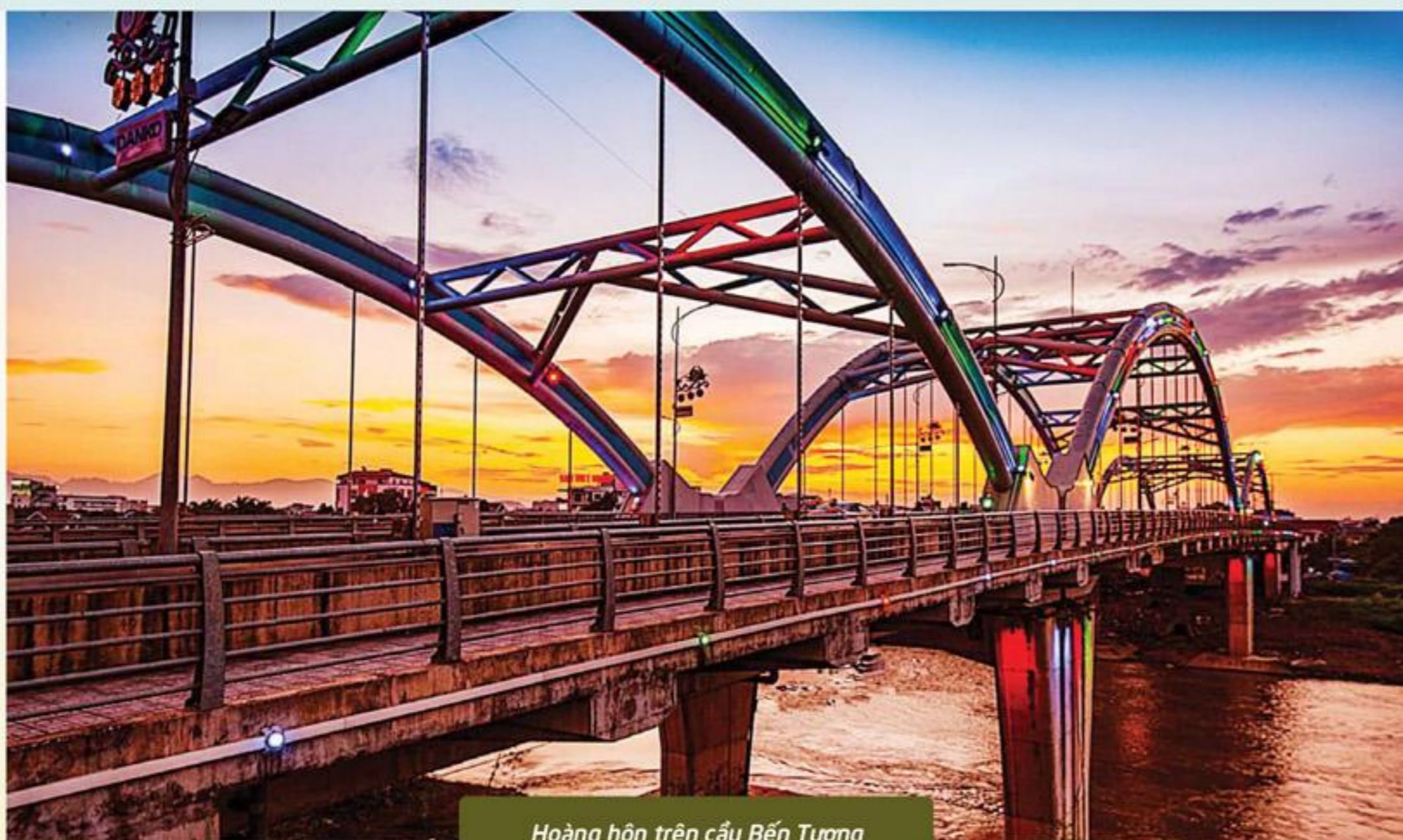


Một bức ảnh được tạo bởi AI sau khi học viên được đào tạo kỹ năng AI cơ bản (Ảnh: Bắc Việt)

# PHƯỜNG PHAN ĐÌNH PHÙNG: Đô thị lõi, trung tâm của tỉnh Thái Nguyên mới

▶ TRẦN TRANG

Trong bối cảnh tỉnh Thái Nguyên đang vươn mình trở thành một trong những trung tâm hàng đầu quốc gia về công nghiệp, giáo dục, y tế và du lịch, việc tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã chính là bước đi tất yếu, mở ra không gian phát triển mới cho tỉnh, đồng thời là chất xúc tác mạnh mẽ cho quá trình tái cấu trúc đô thị, định hình lại các trung tâm tăng trưởng. Đối với phường Phan Đình Phùng, trên cơ sở sắp xếp, sáp nhập một số phường thuộc thành phố Thái Nguyên trước đây, khu vực này được định hướng phát triển phục vụ cho chiến lược mở rộng không gian đô thị lõi, xây dựng và kiến tạo một trung tâm hành chính, văn hoá, giáo dục, y tế, thương mại, dịch vụ tổng hợp của tỉnh Thái Nguyên mới.



Hoàng hôn trên cầu Bến Tượng

## Định hình đô thị lõi, trung tâm của tỉnh Thái Nguyên mới

Phường Phan Đình Phùng được thành lập trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của 7 phường cũ thuộc thành phố Thái Nguyên là: Phan Đình Phùng, Trung Vương, Túc Duyên,

Đồng Quang, Quang Trung, Hoàng Văn Thụ, Tân Thịnh và một phần diện tích, dân số của phường Gia Sàng. Không phải là sự sắp xếp cơ học về diện tích, dân số, mà đây là sự sáp nhập thể hiện tầm nhìn dài hạn, được xây dựng trên cơ sở đánh giá toàn diện điều kiện tự nhiên, lịch sử, văn hóa, kinh tế - xã hội,

hạ tầng và nguyện vọng của các tầng lớp Nhân dân. Mỗi địa phương một tiềm năng, lợi thế phát triển và mang những bản sắc riêng về lịch sử và văn hóa, nhưng giờ hội tụ lại, trở thành một thực thể mới, mang tên Phan Đình Phùng, khu vực trung tâm, đô thị lõi của tỉnh Thái Nguyên mới.

Sau sáp nhập, phường có diện tích 14,81 km<sup>2</sup>, dân số 117.779 người, mật độ dân số đạt 7.952 người/km<sup>2</sup>; 110 tổ dân phố và là địa phương có quy mô dân số lớn nhất trong các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh. Với vị trí địa lý thuận lợi, hạ tầng kinh tế - xã hội phát triển, lại nằm ở khu vực trung tâm của tỉnh, phường Phan Đình Phùng là địa bàn tập trung nhiều cơ quan của Trung ương, khu vực, tỉnh và các trường đại học, bệnh viện, doanh nghiệp lớn. Quy hoạch hạ tầng, giao thông và tiện ích xã hội đồng bộ cùng sự dịch chuyển dân cư góp phần để khu vực này được dự báo sẽ trở thành điểm tăng trưởng bất động sản và thu hút các nguồn lực đầu tư mới. Cùng với đó, với dân số đông, trình độ dân trí cao, lực lượng lao động trẻ, năng động cũng là điều kiện thuận lợi để phát triển các ngành dịch vụ chất lượng cao. Với tiềm năng, lợi thế sẵn có và vị thế đã định hình, trong định hướng phát triển tương lai, phường Phan Đình Phùng sẽ trở thành trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế của tỉnh Thái Nguyên mới.

### Nhiều giải pháp cụ thể hóa định hướng phát triển

Sau sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính, công tác quản lý quy hoạch và phát triển đô thị được phường Phan

Đình Phùng tiếp tục triển khai theo hướng đồng bộ hơn, nhằm khắc phục những mặt hạn chế hiện hữu và phát triển khu vực đô thị trung tâm theo hướng xanh, thông minh, hiện đại.

Theo đó, một trong những nhiệm vụ cấp thiết được tập trung thực hiện ngay, đó là xây dựng giải pháp phòng, chống ngập úng cục bộ khu vực trung tâm trước những diễn biến phức tạp của thiên tai, bão lũ. Tại buổi báo cáo đề xuất giải pháp với đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Thái Nguyên Trịnh Việt Hùng mới đây, từ kết quả khảo sát địa hình, đánh giá hiện trạng, tính toán, phân tích của cơ quan chuyên môn và đơn vị tư vấn về các nguyên nhân cho từng khu vực ngập úng, lãnh đạo phường Phan Đình Phùng đã đưa ra đề xuất thực hiện giải pháp căn cơ là ưu tiên xây dựng tuyến đê hữu sông Cầu (từ cầu treo Bến Oánh đến chân Núi Tiện, phường Gia Sàng); đồng thời tiến hành cải tạo tràn Thác Hưởng để khống chế cao độ mực nước trên sông Cầu; cải tạo suối Xương Rồng - Đồng Danh đoạn từ cầu Bồng Tối đến sông Cầu. Bên cạnh đó là xây dựng Trạm bơm cưỡng bức SP9 - Núi Tiện với công suất thiết kế 22m<sup>3</sup>/giờ, gồm 10 tổ máy; cũng như tiến hành nạo vét, thay các ống cống có đường kính lớn và hạ thấp cao độ; cải tạo, mở rộng các cửa thu, thoát nước nhằm nâng cao năng

lực tiêu thoát của hệ thống cống trong các khu vực trũng thấp... Phương án này được Tỉnh ủy đồng ý chủ trương và giao các cấp, ngành liên quan khẩn trương kêu gọi đầu tư, bố trí nguồn lực để tập trung triển khai ngay.

Trong phát triển hạ tầng khung đô thị, phường Phan Đình Phùng định hướng phát triển gắn với quy hoạch hạ tầng xã hội phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế của tỉnh. Theo đó, thương mại - dịch vụ là ngành kinh tế được ưu tiên phát triển để thúc đẩy tăng trưởng, với nhiều dự án quy mô đang được tập trung xây dựng, như: Khu đô thị mới, phố đi bộ trung tâm, BV Diamond Hill. Đáng chú ý, với tổng mức đầu tư dự kiến trên 894,5 tỷ đồng, thực hiện trong 4 năm (từ Quý II/2025 đến hết Quý II/2029), Dự án Khu đô thị mới, phố đi bộ trung tâm có điểm nhấn là tuyến phố đi bộ hiện đại dài trên 330m, rộng trên 52m, nằm giữa hai dãy nhà hợp khối cao tầng, thiết kế đồng bộ với cảnh quan khu trung tâm hành chính - văn hóa; bên dưới là tầng hầm hơn 1,9ha, bố trí khu để xe và không gian thương mại, đáp ứng nhu cầu của cư dân và du khách. Dự án Khu đô thị mới, phố đi bộ trung tâm vừa là giải pháp giải quyết những bất cập về quá tải hạ tầng bãi đỗ xe hiện nay, vừa góp phần tạo thêm điểm nhấn kiến trúc mang tầm thế kỷ và





*Xây dựng các tuyến phố văn minh đô thị với hạ tầng kỹ thuật đô thị đồng bộ, hiện đại là một trong những giải pháp trọng tâm nhằm tạo diện mạo văn minh, hiện đại cho khu vực trung tâm phường (trong ảnh: Đường Đội Cấn)*

thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cho khu vực phường Phan Đình Phùng nói riêng và đô thị Thái Nguyên nói chung trong tương lai gần.

Cùng với đó, trong quá trình hình thành các khu đô thị mới, phường ưu tiên phát triển không gian công cộng, công viên, cây xanh, tiện ích đô thị trước khi phát triển nhà ở. Đồng thời nâng cao chất lượng quy hoạch và thiết kế đô thị trong các đồ án nhằm

khai thác, phát huy tối đa giá trị của đặc điểm môi trường tự nhiên mang tính địa phương của mỗi khu vực; cũng như ngấm hóa đồng bộ hạ tầng kỹ thuật đô thị. Đối với những khu dân cư đã hiện hữu, phường quan tâm cải tạo, mở rộng hệ thống hạ tầng giao thông nội bộ theo hướng đồng bộ với hệ thống chiếu sáng, hệ thống thoát nước. Công tác quản lý các công trình nhà ở dân dụng và tuyên truyền nâng

cao ý thức, trách nhiệm của người dân trên địa bàn trong phân loại rác thải tại nguồn, giữ gìn cảnh quan đô thị cũng được địa phương đặc biệt quan tâm, qua đó góp phần xây dựng đô thị văn minh, sáng, xanh, sạch, đẹp.

Đặc biệt, nhằm từng bước xây dựng đô thị thông minh, phường tiếp tục quan tâm duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm điều hành thông minh IOC; hệ thống hội nghị trực tuyến; hệ thống camera giám sát trật tự an toàn đô thị,... Cùng với đó, phát động rộng rãi phong trào Bình dân học vụ số AI để góp phần đẩy nhanh quá trình hình thành công dân số.

Một giai đoạn phát triển mới đang mở ra với nhiều cơ hội và cả thách thức. Kế thừa truyền thống được gầy dựng qua các thế hệ và vị thế đã được định vị, cùng những khao khát không ngừng vươn xa, phường Phan Đình Phùng đang nỗ lực, quyết tâm tạo thế và lực mới, nhằm xây dựng và kiến tạo một khu vực trung tâm, đô thị lõi của tỉnh Thái Nguyên mới phát triển văn minh, hiện đại./.



*Quảng trường Võ Nguyên Giáp đã trở thành điểm sinh hoạt văn hóa tinh thần cho người dân*

# PHAN DINH PHUNG WARD:

## The core urban area, the center of new Thai Nguyen province

➤ TRAN TRANG

In the context of Thai Nguyen province striving to become one of the nation's leading centers for industry, education, healthcare and tourism, the reorganization of commune-level administrative units is an inevitable step. It opens up new development space for the province and, at the same time, serves as a powerful catalyst for the process of urban restructuring and the reshaping of growth centers. For Phan Dinh Phung ward, based on the arrangement and merger of some wards of the former Thai Nguyen City, this area is oriented for development to serve the strategy of expanding the core urban space and building and creating a comprehensive administrative, cultural, educational, medical, commercial and service center for the new Thai Nguyen province.



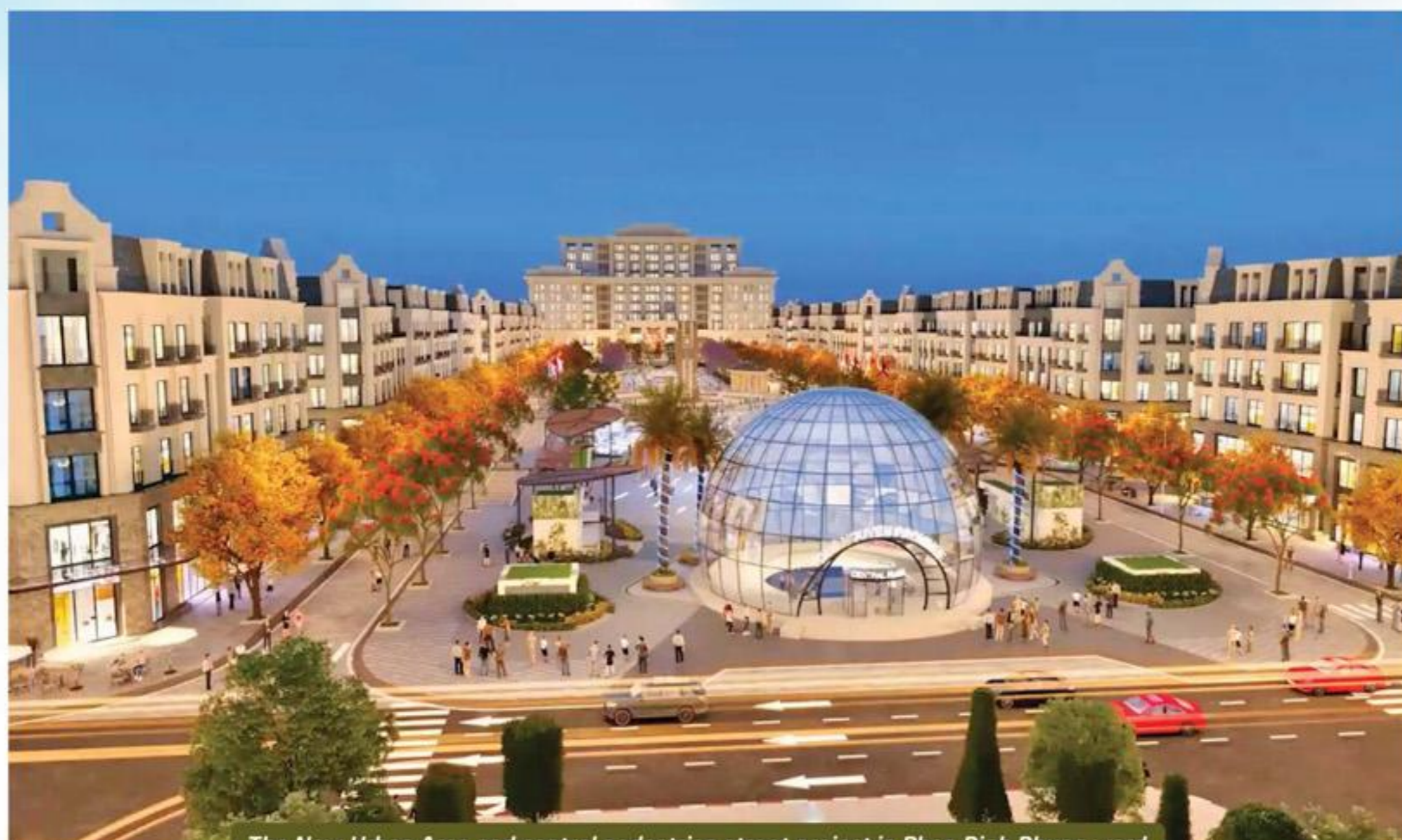
*The central area of Phan Dinh Phung ward. Photo: Dinh Son*

### Shaping the core and central urban area of the new Thai Nguyen province

Phan Dinh Phung ward was established through the merger of the entire area and population of seven former wards of Thai Nguyen City: Phan Dinh Phung, Trung Vuong, Tuc Duyen,

Dong Quang, Quang Trung, Hoang Van Thu and Tan Thinh, along with part of the area and population of Gia Sang ward. This was not a mechanical arrangement of area and population but a merger that reflects a long-term vision, built upon a comprehensive assessment of the natural, historical, cultural, socio-economic and infrastructural conditions

as well as the aspirations of all strata of the People. Each locality had its own potential, development advantages and unique historical and cultural identity, but now they have converged to become a new entity named Phan Dinh Phung, the central, core urban area of the new Thai Nguyen province.



*The New Urban Area and central pedestrian street project in Phan Dinh Phung ward, upon completion and use, will create a new, century-defining architectural highlight*

After the merger, the ward has an area of 14.81 km<sup>2</sup>, a population of 117,779 and a population density of 7,952 people/km<sup>2</sup>. It has 110 residential groups and is the locality with the largest population among the commune-level administrative units in the province. With its favorable geographical location, developed socio-economic infrastructure and its position in the center of the province, Phan Dinh Phung ward is home to many central, regional and provincial agencies, as well as major universities, hospitals and enterprises. The synchronous planning of infrastructure, transport and social amenities, along with population shifts, contributes to the forecast that this area will become a real estate growth point and will attract new investment resources. In addition, its large population, high educational level and young, dynamic workforce are also favorable conditions for the development of high-quality service sectors. With its existing potential and advantages and its established position, in its future development orientation, Phan Dinh Phung ward will become the political, economic, cultural,

educational and medical center of the new Thai Nguyen province.

### **Many specific solutions to institutionalize the development orientation**

After the reorganization and merger of administrative units, the work of planning management and urban development in Phan Dinh Phung ward has continued to be implemented in a more synchronous manner, aiming to overcome existing limitations and to develop the central urban area to be green, smart and modern.

Accordingly, one of the urgent tasks that was immediately focused on was to develop a solution for preventing and combating localized flooding in the central area in the face of the complex developments of natural disasters, storms and floods. At a recent meeting to report and propose solutions to Comrade Trinh Viet Hung, the Secretary of Thai Nguyen Province Party Committee, based on the results of topographical surveys and the current status assessment, calculations and analysis by specialized agencies and consulting units on the causes of

flooding in each area, the leadership of Phan Dinh Phung ward proposed the implementation of a fundamental solution: prioritizing the construction of the right-bank dyke of Cau River (from Ben Oanh suspension bridge to the foot of Nui Tien Mountain in Gia Sang ward). At the same time, Thac Huong spillway will be renovated to control the water level on Cau River and Xuong Rong - Dong Danh stream will be renovated from Bong Toi bridge to Cau River. In addition, SP9 - Nui Tien forced pumping station will be built with a design capacity of 22 m<sup>3</sup>/s, comprising 10 pump units. Dredging will also be carried out, larger-diameter culverts will be installed and the elevation will be lowered. The water intake and drainage outlets will be renovated and expanded to enhance the drainage capacity of the sewer system in low-lying areas. This plan was agreed upon in principle by the Provincial Party Committee, which has assigned the relevant levels and sectors to urgently call for investment and to allocate resources for immediate implementation.

In the development of the urban framework infrastructure,

Phan Dinh Phung ward is oriented towards development linked with social infrastructure planning that is consistent with the economic development strategy of the province. Accordingly, commerce and services are the prioritized economic sectors for promoting growth, with many large-scale projects being focused on for construction, such as the New Urban Area, the central pedestrian street and the BV Diamond Hill. Notably, with a projected total investment of over VND 894.5 billion, to be implemented over 4 years (from the second quarter of 2025 to the end of the second quarter of 2029), the New Urban Area and central pedestrian street project has as its highlight a modern pedestrian street over 330m long and over 52m wide, situated between two rows of high-rise, mixed-use buildings, designed in synchrony with the landscape of the administrative and cultural center. Below it will be a basement of over 1.9 hectares, with parking and commercial space to meet the needs of residents and tourists. The New Urban Area and central pedestrian street project is both a solution to the current inadequacies of overloaded parking infrastructure and a contribution to creating a new, century-defining architectural highlight and promoting socio-economic development for Phan Dinh Phung ward in particular and the urban area of Thai Nguyen province in general in the near future.

Along with that, in the process of forming new urban areas, the ward is prioritizing the development of public



*The ward has many cultural institutions that serve the spiritual life of the people  
(Photo: The Folk Culture Theater from above)*

spaces, parks, green trees and urban amenities before developing housing. At the same time, it is improving the quality of urban planning and design in its projects to maximize the value of the local natural environmental characteristics of each area, as well as to synchronously place urban technical infrastructure underground. For existing residential areas, the ward is focusing on renovating and expanding the internal transport infrastructure system to be synchronous with the lighting and drainage systems. The management of residential buildings and communication to raise the awareness and responsibility of the local people in sorting waste at the source and preserving the urban landscape are also receiving special attention from the locality, thereby contributing to building a civilized, bright, green, clean and beautiful urban area.

In particular, in order to gradually build a smart city, the ward continues to focus on maintaining and improving the operational efficiency of the Intelligent Operations Center (IOC), the online conference system and the camera system for monitoring urban safety and order... At the same time, it is widely launching the "Mass AI Learning" movement to help accelerate the formation of digital citizens.

A new stage of development is opening up, with many opportunities and also challenges. Inheriting the tradition built through generations and the position it has already established, along with an unceasing aspiration to reach further, Phan Dinh Phung ward is striving and determined to create a new position and new strength, in order to build and create a central, core urban area for the new Thai Nguyen province that is developed in a civilized and modern way./.

*Xuong Rong Lake residential area in the ward. Photo: Pham Thanh Trung*



# CÂY CHÈ VÀ CÂU CHUYỆN VỀ MỘT MIỀN QUÊ

➤ PHAN THÁI

**C**húng tôi đến thăm HTX Chè Thịnh An, một HTX trên vùng đất từng là Nông trường chè Sông Cầu do hai chị em gái ruột điều hành. Chị Vũ Thị Thanh Hảo làm Chủ tịch Hội đồng quản trị và chị Vũ Thị Thương Huyền là Giám đốc. Họ cũng là những người đầu tiên góp phần hồi sinh cây chè và sản phẩm trà Sông Cầu mà nhiều năm dường như bị lãng quên. Những nương chè xanh mướt bên cạnh những ngôi nhà khang trang thấp thoáng trong vườn cây trái sum suê khiến chúng tôi như lạc vào miền cổ tích.

Năm 1960, Nông trường chè Sông Cầu được thành lập với hàng ngàn ha đất trồng chè. Nông trường cung ứng nguyên liệu chủ yếu cho Xí nghiệp Chè hương Bắc Thái và được đầu tư xây dựng nhà máy chế biến chè hiện đại, sản phẩm xuất khẩu sang nhiều nước.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Nông trường nhiều lần bị máy bay Mỹ ném bom bắn phá. Đội ngũ cán bộ, công nhân nông trường vừa sản xuất, vừa cầm súng làm nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ quê hương. Sau năm 1975, nhiều bộ đội, thanh niên xung phong được điều về làm công nhân nông trường. Thời kỳ đó năng suất, chất lượng của chè Sông Cầu có sự bứt phá ngoạn mục và là một trong những điểm sáng của ngành chè Việt Nam.

Trong quá trình đổi mới cơ chế quản lý, nông trường đổi tên thành Công ty chè Sông Cầu. Do những biến động



Chị Vũ Thị Thanh Hảo đón nhận danh hiệu Nông dân Việt Nam xuất sắc năm 2024

trong thị trường xuất khẩu truyền thống và nhiều bất cập trong tổ chức thực hiện, sản phẩm tồn kho lớn, tình trạng thua lỗ kéo dài, Công ty dần mất đi vị thế, dẫn đến sau năm 1990 phải giải thể. Nhận diện tích chè công ty giao lại, nhưng người dân không mặn mà chăm sóc, thu hái, chế biến vì tiêu thụ sản phẩm gặp nhiều khó khăn, giá chè thấp không đủ bù đắp chi phí. Nhiều người phá bỏ cây chè, chuyển sang trồng các loại cây khác. Các nương chè bạt ngàn năm nào dần thoái hóa.

Sinh ra trong gia đình cả bố và mẹ đều là công nhân Nông trường chè Sông Cầu, ngay từ bé, Hảo và Huyền đã làm quen với cây chè, cùng bố mẹ chăm sóc, chế biến chè. Chúng kiến những

thăng trầm của cây chè trên mảnh đất quê hương, chị Vũ Thị Thương Huyền trong thời gian trên cương vị Phó Chủ tịch UBND thị trấn Sông Cầu luôn dành nhiều thời gian, công sức cho việc phát triển cây chè của địa phương. Sông Cầu có diện tích trồng chè nhiều, lại chưa có làng nghề, không có những đầu mối tiêu thụ lớn, bà con sản xuất và tự mang bán ở chợ nên luôn bị ép giá. Chị cho rằng một trong những hướng đi có hiệu quả là xây dựng làng nghề. Không chỉ giúp nhau về giống, vốn, kỹ thuật, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm, các thành viên trong làng nghề còn phối hợp giúp nhau huy động nhân lực làm đất trồng chè, chăm sóc, thu hoạch và thống nhất giá bán. Chị đã vận động các hộ dân tham gia xây dựng



Các xã viên thu hái chè



Các nương chè đều trồng đào giữ ẩm và tạo cảnh quan

làng nghề và lập kế hoạch đề nghị cấp trên công nhận. Năm 2011 thị trấn Sông Cầu có 2 làng nghề chè truyền thống đầu tiên là xóm 5 và xóm 9. Đến năm 2015, Sông Cầu có thêm làng nghề xóm Liên Cơ và xóm Tân Tiến.

Tuy nhiên làng nghề không có tư cách pháp nhân để ký hợp đồng kinh tế, chỉ là đầu mối giao dịch nhỏ lẻ và không thể chủ động xây dựng thương hiệu. Năm 2016, hai chị em thành lập HTX Chè Thịnh An - Sông Cầu và vận động mọi người tham gia theo phương thức sản xuất hộ gia đình; hợp tác xã hỗ trợ giống, kỹ thuật, phân bón, quảng bá thương hiệu, quản lý mẫu mã bao bì, tem truy xuất nguồn gốc và hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm.

Nhờ sự hướng dẫn kỹ thuật của HTX, bà con dần thay đổi tập quán canh tác và áp dụng nhiều giải pháp cải tạo đất, nâng cao chất lượng và sản lượng chè, thực hiện nghiêm túc quy định sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân hữu cơ và các chế phẩm sinh học, giúp cây sinh trưởng tốt, lá xanh dày, búp to, hương thơm. Nhiều diện tích trồng chè được trang bị giàn tưới phun tự động và trồng đào ăn quả để giữ độ ẩm cho đất và tạo cảnh quan. Mùa xuân những cây đào rung rinh khoe sắc khiến mỗi nương chè rực rỡ như bức tranh.

Chất lượng trà gắn liền với đảm bảo an toàn và giữ chữ tín với khách hàng trong từng sản phẩm. Tất cả các sản phẩm của Thịnh An tiêu thụ trên thị trường đều là sản phẩm sạch. 50ha chè của 150 hộ thực hiện trồng, chăm sóc



Khu sản xuất chè hữu cơ được quy hoạch bài bản

theo chuẩn VietGAP, trong đó có 20ha được quy hoạch trồng chè hữu cơ; 9ha hiện đã được cấp mã số vùng trồng. Giống chè được trồng ở đây bên cạnh chè Trung du là Long Vân, Kim Tuyên, Hùng Đinh Bạch, chè lai F1, có ưu điểm là khả năng chống chịu sâu bệnh và thích ứng tốt với điều kiện khí hậu thổ nhưỡng địa phương. Cây sinh trưởng khỏe, mật độ búp dày và mập, thích hợp cho chế biến chè đặc sản, chất lượng sản phẩm trà sau chế biến có hương vị đậm đà.

Để có thể nâng cao sản lượng tiêu thụ, HTX đã tích cực quảng bá, giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm khách hàng, thực hiện chuyển đổi số. Hiện HTX đã có đại lý bán sản phẩm tại nhiều tỉnh, thành phố và được một số siêu thị lớn ký hợp đồng tiêu thụ.

HTX còn ký hợp đồng thu mua chè búp tươi cho nhiều hộ dân thực hiện trồng chè theo tiêu chuẩn VietGAP trong cả 4 làng nghề. Bình quân hàng năm HTX sản xuất và tiêu thụ trên 100 tấn trà búp khô. Hiện đang sản xuất 11 loại sản

phẩm trà và đã có 6 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP, trong đó đạt 4 sao là Trà Tôm nõn, Trà đen Back Tea, Trà Trung du thuần chủng; sản phẩm đạt OCOP 3 sao là Trà Thịnh An đặc biệt, Đinh Trà thượng hạng và Trà xanh túi lọc.

Bằng tâm huyết với cây chè và nhiều biện pháp thu hút khách hàng, các sản phẩm của HTX không chỉ phục vụ người tiêu dùng trong nước mà đã xuất khẩu đến nhiều quốc gia trên thế giới. Tất bật, bận rộn trước bộn bề công việc, chị Vũ Thị Thanh Hảo vẫn dành thời gian đưa chúng tôi đi thăm các nương chè và chia sẻ: "Phát triển cây chè và các sản phẩm trà để chăm lo cuộc sống cho bà con nông dân là điều HTX luôn nỗ lực. Ngoài việc mở rộng diện tích trồng chè hữu cơ, HTX tiếp tục cùng bà con lựa chọn giống chè, áp dụng các giải pháp kỹ thuật để chế biến nhiều loại sản phẩm trà cao cấp, đạt tiêu chuẩn OCOP gửi tới khách hàng. HTX cũng đang xúc tiến xây dựng không gian văn hóa trà và các điều kiện phục vụ du khách tới trải nghiệm và thưởng trà".

Ngắm nhìn những nương chè ngời ngời màu xanh nõn ánh lên như ngọc, chúng tôi không khỏi bồi hồi xúc động và vui mừng trước thành quả người dân đã cần cù tạo dựng. Cây chè và các sản phẩm trà đã mang tới một cuộc sống tốt đẹp hơn cho bà con nông dân, tạo nên diện mạo mới, sức sống mới và là tiền đề quan trọng cho bước phát triển mới. Chắc chắn với sự tinh tế, khéo léo của người làm chè, các sản phẩm trà được chất lọc, kết tinh từ hương đất hương trời, từ công sức và tình cảm của người dân miền quê núi Sông Cầu sẽ càng bay xa hơn./.



Khu chế biến của HTX được trang bị thiết bị đồng bộ

# TÁI ĐỊNH VỊ ĐỊA DANH “TỨ ĐẠI DANH TRÀ” THÁI NGUYÊN

▶ VIỆT HOÀNG

**Trong bối cảnh sáp nhập đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, việc tái định vị địa danh cho 4 vùng chè nổi tiếng của tỉnh Thái Nguyên càng trở nên cấp thiết.**

## “Tứ đại danh trà”

Tôi đến xứ chè Thái Nguyên lần đầu năm 2002, khi là cựu sinh viên năm nhất, lên thăm bạn học tại Đại học Sư phạm Thái Nguyên. Lần đầu đi qua “phố Đán” vào vùng chè Tân Cương chơi, được uống thứ trà đặc sản nức tiếng cả nước này, tôi đã đắm nhiễm trà. Từ nhiễm trà, tôi bắt đầu tìm hiểu, yêu quý mảnh đất, con người xứ trà Thái Nguyên.

Giờ đây, khi nói tới trà Thái Nguyên người ta đã biết tới 4 vùng chè nổi tiếng được ví như “tứ đại danh trà” gồm: Tân Cương, La Bằng, Trại Cài và Khe Cốc. Tuy nhiên, trong đợt sáp nhập địa giới hành chính và tổ chức mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, việc tái định vị lại địa danh cho các vùng trà xứ Thái là vô cùng “cấp bách”.

Nói “cấp bách” là bởi hai nhẽ: Thứ nhất, cả 4 vùng chè của Thái Nguyên đều có điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng, giống chè và cách chế biến “tương đối” giống nhau. Sự tương đối này bởi: 2/4 vùng chè đều được thừa hưởng trực

tiếp vùng khí hậu mát mẻ của sườn Đông dãy núi Tam Đảo - điều kiện lý tưởng để trồng chè.

Về thổ nhưỡng, đất trồng chè ở Thái Nguyên chủ yếu là đất feralit màu vàng, có chứa các lớp phù sa cổ của các dòng sông Công và hồ Núi Cốc (với chè Tân Cương); sông Cầu (với chè Trại Cài và Khe Cốc). Chính đất feralit vàng (có pH từ 5,5 đến dưới 7,0), với đặc điểm tơi xốp và chua nhẹ có khả năng thoát nước tốt, khiến các đồi chè không bị ngập úng, sâu bệnh, cho năng suất cao.

Sự “sai khác” nếu có chỉ là độ cao địa hình các vùng trồng chè và “tranh cãi” nho nhỏ về nguồn gốc giống chè của Thái Nguyên. Cụ thể, các giống chè được du nhập từ Phú Thọ sang (đã được chứng minh và lịch sử ghi lại) thì rõ rồi; nhưng thời gian gần đây Thái Nguyên liên tiếp phát hiện được những gốc chè cổ thụ trên đỉnh núi Tam Đảo (nơi giáp ranh giữa 2 tỉnh Thái Nguyên và Tuyên Quang), tại các khu vực gần vùng chè La Bằng (xã Minh Lập cũ). Do vậy, người dân La Bằng tin rằng, đây



Logo chỉ dẫn địa lý chè Tân Cương, do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên quản lý

là một nguồn gen quý báu và cũng là khởi tử cho cho các cây chè đang được trồng tại địa phương mình (nên đang xác lập hồ sơ để chứng minh).

Thứ hai: Theo Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025, sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, tỉnh Thái Nguyên (mới) có 92 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 77 xã và 15 phường (hầu như



Một trong những sản phẩm của vùng chè Trại Cài



Bà Nguyễn Thị Hải, Giám đốc HTX Chè La Bằng giới thiệu sản phẩm trà với du khách

toàn bộ các xã đều phải sáp nhập, trừ 2 xã Sảng Mộc, xã Thượng Quan). Từ việc sắp xếp này, 4 vùng chè của Thái Nguyên cũng có sự tác động nhất định về địa giới, địa danh.

Cụ thể, vùng chè xã Tân Cương cũ của TP Thái Nguyên sẽ thuộc xã Tân Cương mới; vùng chè Khe Cốc (xã Túc Tranh cũ) của huyện Phú Lương sẽ thuộc xã Vô Tranh mới; vùng chè Trại Cài (xã Minh Lập cũ) của huyện Đồng Hỷ sẽ thuộc xã Đồng Hỷ mới; và vùng chè La Bằng (xã La Bằng cũ) của huyện Đại Từ sẽ thuộc xã La Bằng mới...

Như vậy, vùng chè Khe Cốc và Trại Cài sẽ có tên các đơn vị hành chính mới, việc khẩn trương tái định vị lại địa danh, địa giới và chỉ dẫn địa lý cũng như xây dựng thương hiệu cho 2 vùng chè này chắc chắn cần có sự "điều chỉnh" nhất định. Bên cạnh đó, các vùng chè mới của tỉnh Bắc Kạn cũ khi sáp nhập với Thái Nguyên cũng cần phải tính đến.

#### "Tái định vị" địa danh thương hiệu 4 vùng chè

Vậy định danh lại cho 4 vùng chè của Thái Nguyên sau sáp nhập đơn vị hành chính là định danh cái gì? Có người sẽ nói rằng, đất vẫn đó và tên vẫn đó có gì phải thay đổi? Tuy nhiên dễ thấy, tên địa danh và địa giới (thậm chí diện tích vùng chè) đã có sự thay đổi nhất định.

Ví dụ, vùng chè Tân Cương trước kia có 6 xã: Tân Cương, Phúc Xuân, Phúc Trìu, Thịnh Đức, Quyết Thắng, Phúc Hà

thuộc thành phố Thái Nguyên. Vùng chè này đã được Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) cấp giấy chứng nhận bảo hộ chỉ dẫn địa lý chè Tân Cương; với diện tích chè đặc sản Tân Cương là hơn 1.400 ha, năng suất bình quân đạt 150 tạ/ha, trong đó sản lượng chè búp tươi đạt 20.300 tấn.

Tuy nhiên, nay khi bỏ đơn vị hành chính cấp huyện nên thành phố Thái Nguyên được chia ra thành các phường, 6 xã vùng chè Tân Cương cũng bị phân tách về các phường mới. Cụ thể, xã Tân Cương mới bao gồm xã Tân Cương, Thịnh Đức (của TP. Thái Nguyên cũ) và xã Bình Sơn (của TP. Sông Công cũ). Xã Phúc Xuân, xã Phúc Trìu (của TP. Thái Nguyên cũ) sẽ hợp nhất thêm xã Hùng Sơn, Tân Thái (của huyện Đại Từ cũ), Phúc Tân (của TP. Phổ Yên cũ) để trở thành xã Đại Phúc mới. Trong khi xã Quyết Thắng, xã Phúc Hà (của TP. Thái Nguyên cũ) sẽ gộp vào phường Thịnh Đức để trở thành phường Quyết Thắng mới.

Như vậy, chỉ 6 xã, phường (cũ) của vùng chè Tân Cương trú danh, đã được chứng nhận bảo hộ chỉ dẫn địa lý nay sẽ cần phải "định vị" lại; hoặc chí ít 4/6 xã của vùng chè này sẽ phải xây dựng thêm 2 chỉ dẫn địa lý, hoặc địa danh thương hiệu cho cây chè của địa phương mình.

Nói vậy để thấy, việc "thêm" hay "bớt" địa giới hành chính của các vùng chè sẽ ảnh hưởng tới diện tích trồng chè, phẩm vị của trà và thương hiệu

của các doanh nghiệp trồng chè tại địa phương. Chính vì thế, nói không quá rằng việc tái định vị lại địa danh các vùng trà, xây dựng lại chỉ dẫn địa lý là việc làm hết sức cấp bách để tránh "vàng thau lẫn lộn".

#### Trà ngon không tự thành danh, thương hiệu phải do tạo dựng.

Do đó, ngoài việc nâng giá trị kinh tế trên mỗi ha chè, nâng cao phẩm hạng cho từng sản phẩm trà thì việc xây dựng và định vị thương hiệu cho các vùng chè là cần thiết và cũng đã được UBND tỉnh Thái Nguyên tính đến.

Thiết nghĩ, để xây dựng lại chỉ dẫn địa lý cho 4 vùng chè Thái Nguyên trên nền tảng thương hiệu có sẵn, địa phương chỉ cần áp dụng bản đồ số đánh dấu, chỉ dẫn rõ nguồn gốc địa lý của các thương hiệu trà được sản xuất tại mỗi vùng. Trên từng sản phẩm ghi thêm các chứng nhận chứng minh danh tiếng, chất lượng hoặc các đặc tính riêng biệt của sản phẩm trà mỗi khu vực (thông qua các QR code).

Với các xã được dịch chuyển tên địa danh mới, nên đăng ký lại chỉ dẫn địa lý tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Có như vậy, các sản phẩm của "tứ đại danh trà" Thái Nguyên mới không bị làm giả, làm nhái; đồng thời nâng cao được tên tuổi thương hiệu và giá trị kinh tế của các vùng chè, hoàn thành mục tiêu đưa cây chè trở thành cây "tỷ đô" như Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã đề ra.

# Khẳng định vị thế lao động nữ trong chuỗi giá trị ngành chè

▶ THU HÀ

**Trà Thái Nguyên với đặc trưng chủ yếu là trà xanh chất lượng cao được chế biến theo phương pháp thủ công truyền thống. Điều này đã tạo nên giá trị, thương hiệu của trà Thái Nguyên nổi danh khắp muôn nơi, đồng thời cũng khẳng định vai trò của những người làm chè.**

**T**heo thống kê của Liên minh HTX tỉnh, hiện trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên có gần 150 hợp tác xã (HTX), tổ hợp tác chè do phụ nữ làm chủ, chiếm trên 70% tổng số HTX chè toàn tỉnh đang hoạt động hiệu quả, thu hút trên 2.000 lao động, chủ yếu là lao động nữ. Có lẽ sự cần cù, chịu khó trong chăm sóc, thu hái; đôi bàn tay khéo léo trong chế biến, nét tinh tế để cảm nhận hương vị vốn có sẵn trong tổ chất của người phụ nữ xứ trà đã hòa quyện tạo nên thành công cho các HTX, góp sức lan tỏa cho trà Thái Nguyên.

HTX Chè Hương Huệ, phường Quyết Thắng thành lập năm 2018 với 8 thành viên đều là những nữ nông dân có thể mạnh trong sản xuất, chế biến và kinh doanh chè. Nhận thấy lợi ích của việc liên kết trong sản xuất kinh doanh, các chị đã tập hợp lại, thành lập HTX để tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Như những mảnh ghép tạo



Bà Đào Thanh Hảo, Giám đốc Hợp tác xã Chè Hảo Đạt (đứng giữa) - người tâm huyết gây dựng thương hiệu chè Tân Cương

nên bức tranh hoàn chỉnh, các chị em đã cùng xây dựng vùng nguyên liệu 8,5ha theo tiêu chuẩn VietGAP; liên kết sản xuất với hơn 50 hộ dân trong vùng trên diện tích 10ha, tạo việc làm thu nhập ổn định cho trên 10 lao động, mỗi năm đưa ra thị trường trên 30 tấn chè búp khô các loại. Kết hợp được giá

trị từ nguồn nguyên liệu của vùng chè đặc sản Tân Cương nổi tiếng và sự cần cù, khéo léo của những người phụ nữ, HTX đã xây dựng được 2 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP 3 và 4 sao, đồng thời tạo dựng được một thương hiệu trà uy tín. Chia sẻ về những thành công bước đầu của HTX, bà Lý Thị Hương, Giám



Lao động nữ chiếm đa số trong các khâu sản xuất chè từ chăm sóc đến thu hái (Ảnh: Khắc Thiện)

đốc HTX cho biết: HTX ưu tiên vùng nguyên liệu thuộc vùng chè đặc sản Tân Cương, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất chế biến, tạo ra những sản phẩm sạch, minh bạch về nguồn gốc xuất xứ, có giá trị tốt nhất. Bà Hương chia sẻ, bản thân bà cũng phải tích cực cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực quản trị để khẳng định vai trò chủ chốt của mình trong HTX, cũng chính là khẳng định vai trò của phụ nữ trong ngành chè.



Với đôi bàn tay khéo léo, nét tinh tế để cảm nhận hương vị của người phụ nữ xứ trà đã góp phần tạo nên những sản phẩm chất lượng



Nhiều phụ nữ trẻ đã sử dụng mạng xã hội để Livestream bán các sản phẩm trà.

Còn đối với HTX Chè Cầu Đá, xã La Bằng, dù nằm giữa vùng chè rộng lớn, một trong "tứ đại danh trà" nổi tiếng của Thái Nguyên, nhưng HTX chỉ mới ra đời năm 2022. Sau 3 năm hoạt động, HTX đã có những bước phát triển vượt bậc với 5ha chè sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, trung bình mỗi lứa cho thu hái khoảng 2,1 tấn chè búp tươi, mang lại doanh thu khoảng 1 tỷ đồng mỗi năm. Phát huy sức trẻ, 3 thành viên nữ của HTX đều tham gia vào quá trình quản lý điều hành. Các sản phẩm trà móc câu An Ngọc, trà tôm nõn Thanh Hương, trà đỉnh Kim Dung của HTX được người tiêu dùng đánh giá cao về hương vị và chất lượng. Mới đây HTX đã tạo bước đột phá mới khi cho ra đời 6 dòng sản phẩm trà ướp hoa được người tiêu dùng đánh giá cao, từng bước đa dạng hóa sản phẩm, mở rộng thị trường, tạo việc làm ổn định cho 10-12 lao động địa phương, góp phần tích cực vào

phát triển kinh tế nông thôn. Chị Trần Thị Huệ, Phó Giám đốc HTX cho biết: Nếu như cách đây 2 năm, chúng tôi còn băn khoăn khi thấy thương hiệu chè Cầu Đá, Hoàng Nông còn chưa được nhiều người biết đến nhiều, thì nay đã rất tự tin khi thương hiệu trà của HTX đã phát triển không thua kém những vùng chè nổi tiếng trong tỉnh cả về giá trị và chất lượng. Có được điều này là sự nỗ lực rất lớn của chị em phụ nữ đã luôn trăn trở tìm tòi hướng đi mới cho HTX và sự đồng hành, giúp đỡ của các sở, ngành địa phương, Hội Liên hiệp Phụ nữ, để chúng tôi thấy trên hành trình phát triển không bị đơn độc.

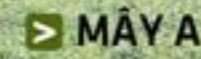
Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 03/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên về phát triển ngành chè giai đoạn 2025-2030 chủ trương: Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, tạo sự chuyển biến rõ nét trong sản xuất, chế biến, kinh doanh

trà gắn với chuyển đổi số, kinh tế số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo nâng cao thương hiệu, giá trị sản phẩm trà Thái Nguyên. Quan điểm chỉ đạo này đang tạo cơ hội cho những người phụ nữ Thái Nguyên, đặc biệt là phụ nữ ở nông thôn, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống và khẳng định vai trò trong xã hội.

Được biết, để tạo điều kiện cho các HTX, thời gian tới, Hội LHPN tỉnh sẽ tiếp tục hỗ trợ phụ nữ ngành chè thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; trong đó chú trọng công tác phối hợp hỗ trợ nguồn lực, hướng dẫn các thủ tục về sở hữu trí tuệ; tạo dựng thương hiệu sản phẩm; tăng cường kết nối, giúp chị em đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử; tạo điều kiện cho các mô hình phụ nữ sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp, HTX chè do phụ nữ quản lý được tham gia các hội chợ, triển lãm xúc tiến thương mại trong và ngoài nước nhằm tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời với đó, Hội tiếp tục kết hợp các nguồn lực để hỗ trợ các mô hình sản xuất, chế biến, kinh doanh chè an toàn gắn với du lịch cộng đồng, du lịch về nguồn, nhằm thu hút du khách đến tham quan, tìm hiểu vùng đất, con người, lịch sử của Thái Nguyên.

Tiềm năng của ngành chè là rất lớn, khát vọng làm giàu bằng đôi bàn tay và khối óc của chị em rất mãnh liệt, từ thực tế phát triển mô hình của nhiều HTX do phụ nữ quản lý, chị em phụ nữ hoàn toàn có thể tự tin có thể đóng góp công sức, trí tuệ cho sự phát triển mạnh mẽ của ngành chè Thái Nguyên trong tương lai gần.

# Còn đây vườn chè TRĂM NĂM TUỔI



Vào đầu những năm 1920, những hạt giống chè trung du đầu tiên đã vươn chồi trên vùng đất Tân Cương (Thái Nguyên). Qua một thế kỷ, với trí tuệ, óc sáng tạo và đôi bàn tay khéo léo cần cù, người Tân Cương nói riêng và người làm chè Thái Nguyên nói chung đã đưa hương vị trà bay xa khắp thế giới.

## Danh tiếng trăm năm

Theo cuốn Lịch sử Đảng bộ xã Tân Cương (giai đoạn 1946 - 2020), vùng đất Tân Cương vốn là nơi đồi núi trập trùng với những cánh rừng nguyên sinh hoang vu, heo hút, dân cư thưa thớt. Đầu những năm 1920, ấp Tân Cương phần lớn là những người dân từ các tỉnh thuộc khu vực đồng bằng Bắc Bộ di cư đến sinh sống, cuộc sống đói nghèo. Với mong muốn giúp người dân bớt đói khổ, cụ Vũ Văn Hiệt, còn gọi là Đội Năm (1883 - 1945) đã đưa hạt giống chè về trồng tại xóm Guộc, rồi dần dần mở rộng sang các thôn xóm khác. Tại cuộc thi Đấu Xảo Hà Nội năm 1935, sản phẩm chè "Cánh Hạc" của vùng đất Tân Cương đã giành giải Nhất, vang danh "đệ nhất danh trà" khắp mọi miền, mở ra tương lai cho nghề chè Thái Nguyên.

Tại Tân Cương hiện còn khá nhiều cây chè cổ thụ trăm năm tuổi, cây chè cổ nhà ông Hà Duy Việt (xóm Hồng Thái 2) để phát triển tự nhiên cao ngang

cây mít cổ thụ. Gia đình ông Lê Quang Nghìn có cây chè trồng từ năm 1928, tạo dáng đẹp không kém gì các loại cây cảnh quý hiếm. Các HTX Chè Hảo Đạt, HTX Chè Trung du Tân Cương cũng bảo tồn nhiều cây chè cổ phục vụ khách tham quan và những nhà nghiên cứu. Đặc biệt, xóm Lam Sơn (tách ra từ xóm Guộc năm 1999) còn nguyên vẹn "bãi chè cụ Đội Năm" diện tích khoảng 1ha ngay bên bờ sông Công rì rào chảy giữa miền cổ tích.

Bãi chè cổ thuộc về gia đình ông Cao Xuân Đoan và gia đình anh Phạm Văn Nhật. Ông bà nội của anh Nhật là cụ Phạm Văn Phúc (sinh năm 1894 quê Hải Phòng) và cụ Trần Thị Thơm (sinh năm 1902 quê Thái Bình), là lớp người đầu tiên trồng chè ở Tân Cương. Tính đến nay gia đình anh đã có bốn thế hệ sinh sống nhờ vườn chè, "cha truyền con nối" nghề chè.

Năm 2000, Phạm Văn Nhật 22 tuổi, hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, nhận bàn giao "vườn chè gia bảo", kể từ đó, anh chú tâm với nghề chè. Song song với phát triển chè giống mới, anh bảo tồn vườn chè cổ. Về tinh thần, vườn chè là thành quả của biết bao mồ hôi và sức lực của ông bà, cha mẹ, người thân, anh như vẫn thấy

hình dáng thân thương của ông bà nội trên vườn chè, vất vả nắng mưa sớm khuya để chăm chút cho vườn chè luôn tươi tốt. Vườn chè cũng là điểm tựa để mẹ anh vững vàng làm người vợ hậu phương đảm đang trong những năm dài bố anh ở chiến trường miền Nam. Hơn nữa, anh ý thức được rằng nếu phá bỏ để trồng chè lai thay thế, sẽ vĩnh viễn mất đi minh chứng chân thực nhất về nguồn gốc và lịch sử của vùng chè huyền thoại.

Diện tích gần 9 sào chè cổ được chăm sóc tỉ mỉ theo quy trình hữu cơ luôn xanh tốt và độ nảy búp mạnh, mỗi năm cho thu hái 5 lứa, chế biến được tầm 4 tạ chè búp thành phẩm, giá bán buôn từ 700 nghìn đồng đến vài triệu đồng/kg. Thay vì cho chè "ngủ đông", anh Nhật cho chè "nghỉ" vào giữa hè, thời điểm này đang chính vụ, giá chè xuống thấp, sâu bệnh nhiều, nhiệt độ cao cũng làm chè bị đắng, ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

Anh Nhật rất hài lòng với những khách hàng truyền thống, càng tự hào với sản phẩm búp khô truyền thống "chuẩn vị Tân Cương" như chè "Cánh Hạc" từ thời cụ Đội Năm. Anh không sợ bị cạnh tranh bởi "vườn nguyên liệu của gia đình tôi là vườn chè Tân Cương cổ

Vườn chè cổ 100 năm tuổi tại xóm Lam Sơn (Tân Cương)



Cây chè cổ được trồng từ năm 1928 tại vườn nhà ông Lê Quang Nghìn, xóm Hồng Thái 2, xã Tân Cương.



Cây chè cao như cây mít là cây chè trung du trăm tuổi tại vườn nhà ông Hà Duy Việt, xóm Hồng Thái 2.

trăm năm tuổi duy nhất”, giá bán như hiện nay là chấp nhận được, người nông dân sống được bằng nghề làm chè, yên tâm gắn bó với vườn chè.

### Bay xa cùng kỷ nguyên mới

Thuộc thế hệ sau, đời chè của gia đình ông Hoàng Văn Vượng ở xóm Gò Pháo do chính tay bố mẹ ông trồng khoảng năm 1945. Ông Vượng có 4 sào chè lai và hơn 6 sào chè trung du cổ. Là Chi hội trưởng nông dân, ông chăm sóc chè đúng kỹ thuật, vườn chè cứ cối thì đồn “trẻ hóa”, chăm bón phân hữu cơ tăng cường dinh dưỡng cho cây khoẻ, có sức đề kháng tốt. Mỗi năm ông Vượng thu hái từ 8-10 lứa, lứa chính cao điểm gần 3 tạ búp tươi. Ông Vượng nhận xét rằng mặc dù năng suất thấp hơn chè lai nhưng xét về hiệu quả kinh tế lâu dài thì cây chè trung du hơn hẳn. Tính về độ bền, chè lai chỉ được tằm 15 năm là già cối phải trồng lại, trong khi chè ta cả trăm năm vẫn cho năng suất ổn định.



Ông Hoàng Văn Vượng tiếp tục bảo tồn vườn chè trung du cổ trồng bằng hạt

Tự hào với vườn chè quý cha mẹ để lại, ông Vượng luôn để tâm tìm kiếm cơ hội liên kết sản xuất sản phẩm mới, phù hợp với thị hiếu, nhu cầu xã hội, phát huy tối đa giá trị sản phẩm chè. Toàn bộ búp tươi thu hái từ vườn chè cổ này đã được một cơ sở sản xuất hồng trà bao tiêu với mức giá cao so với giá thị trường, làm nguyên liệu cho những dòng trà sâm, trà sữa, trà hoa... phục vụ xuất khẩu và thị trường đồ uống.

Theo chân cụ Vũ Văn Hiệt về xứ Thái, cây chè đã bén rễ trên miền đất Thái Nguyên, trở thành loài cây bản địa và là một biểu tượng không thể tách rời của mảnh đất này. Năm 2007, chè Tân Cương được Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) cấp Giấy chứng nhận đăng ký Chỉ dẫn địa lý. Năm 2020, chỉ dẫn địa lý “Tân Cương” được Liên minh châu Âu công nhận và bảo hộ. Sản phẩm chè được chọn vào Top 100 đặc sản quà tặng Việt Nam; “Tri thức trồng và chế biến chè Tân Cương” được vào danh

mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Gần 1.400ha trong khu vực chỉ dẫn địa lý “Tân Cương”, giá trị sản phẩm bình quân thu được trên 1ha đất trồng chè đạt 700 triệu đồng/ha/năm, có những cơ sở sản xuất đạt trên 2 tỷ đồng/ha/năm. Cây chè thực sự là “thần tài” của người Tân Cương, góp phần phát triển rực rỡ ngành chè Việt Nam, trở thành sản phẩm nông nghiệp chủ lực quốc gia và tỉnh.

UBND tỉnh đang thực hiện rà soát quy hoạch, đề xuất phương án thực hiện việc mở rộng vùng chè tập trung tại Tân Cương với quy mô từ 20ha trở lên, kết hợp quy hoạch khu đô thị, không gian văn hóa trà cộng đồng tập trung gắn với phát triển du lịch, dịch vụ, lấy chè làm trung tâm, làm động lực cho sự phát triển. Tương lai của vùng chè Tân Cương hứa hẹn sẽ là một bức tranh phát triển toàn diện, kết hợp giữa truyền thống và hiện đại.



Cụ Nguyễn Thị Ngân, (85 tuổi, xóm Lam Sơn, mẹ anh Phạm Văn Nhật) kể khi bà còn nhỏ thì bãi chè cụ Đội Năm đã toàn là cây chè cổ thụ.

# Tạ ơn miền trà sơn cước

> THÀNH ĐỒNG

**Núi Chúa chạy hình vòng cung, ôm lấy đất Hợp Thành. Người Tày Khau Lai ở dưới đồi Khau Đồn ngược lên, thăm như tạ ơn đỉnh núi có sương mù giăng tỏa tự ngàn đời chở che, đùm bọc để dân bản quanh năm vui hưởng mưa thuận gió hòa.**

**N**gày xuống núi theo học Trường Thống kê ở xứ Kinh Bắc, Tống Văn Viện (sinh năm 1987) được cha mẹ cẩn thận chuẩn bị hành trang với lính kính gạo, thịt... Chàng trai trẻ 18 tuổi vẫn bẽn lễn quay lại xin thêm đĩa xôi gạo nếp vải và gói chè sương mai mới cúng thần núi, cho vào tay nải đời quê. Tuổi còn trẻ mà đã thấm được hương vị trời ban từ sản vật quê hương khiến cho Viện như đại sứ được chọn lựa để gắn cả cuộc đời mình với nghiệp chè. Ở trường học, mỗi dịp thức khuya ôn bài, các bạn lại uống trà của Viện. Anh em động viên, sẽ trả tiền để Viện mang chè quê mình cho các bạn sử dụng. Vậy là mỗi lần về quê, sinh viên Tống Văn Viện lại mang thêm ít chè cho anh em. Chè sạch của người Tày trên núi lại làm thủ công nên được nhiều người ưa dùng. Dần dà, anh cung cấp chè cho cả ký túc, các dãy phòng trọ và quán hàng gần trường. Viện có tên mới và được tất cả thầy ai đã gặp đều gọi vui là "Viện chè". Hồi tưởng lại, anh kể, lúc ấy, giống như hầu hết các hộ dân trong bản, để có tiền cho con cái đi học xa, bố mẹ anh chỉ biết trông vào mấy nương chè trên núi. Các gia đình khác thì dành dụm tiền bán chè đưa cho con, còn bố mẹ anh lại đóng gói chè để anh mang đi bán lấy tiền theo học. Giá trị mỗi gói chè được nâng cao nhờ anh em, bè bạn tự nguyện ủng hộ. "Viện chè" được nhiều người tìm đến để đặt mua hàng, anh trở thành sinh viên vừa học vừa làm vì đã là đầu mối tiêu thụ chè. Trước là cho gia đình, sau là cho họ hàng, bà con dân bản.

Các mối hàng của Viện được duy trì và mở rộng, kể cả khi anh đã ra trường



*Giám đốc HTX Nông sản Phú Lương Tống Văn Viện hướng dẫn công nhân sản xuất đóng gói chè Hương Quê.*

và tìm được việc làm tại tổng kho của Công ty UNILEVER. Đó cũng là quá trình bắt buộc những gói trà của Viện phải thay đổi hình thức, mẫu mã và phải có tên gọi. Tranh thủ những ngày nghỉ, Viện về quê lân la hang cùng ngõ hẻm của những vùng chè nổi tiếng. Anh đi dọc sườn Đông dãy Tam Đảo, từ La Bằng, Hoàng Nông đến Quân Chu; trò chuyện với những nghệ nhân nổi tiếng của chè Hùng Sơn, Khe Cốc; xin được làm việc cùng người dân Trại Cài, Văn Hán; xuôi dòng sông Công để học hỏi cách làm chè của xứ chè Tân Cương, Phúc Xuân, Phúc Trìu, Bình Sơn... Vừa học nghề, anh vừa tranh thủ buôn bán. Mỗi miền chè đi qua được anh cẩn thận tổng kết tính chất của sản phẩm để cung ứng cho mỗi tệp khách hàng riêng. Có một điểm chung của khách hàng là dù giống chè gì, được sản xuất ra sao, mang đặc trưng thế nào thì mong muốn vẫn phải là chè sạch, chè an toàn.

Viện chợt loé lên suy nghĩ về bản người Tày Khau Lai của mình được thiên nhiên ưu ái cho khí hậu ôn hòa, xa các khu, cụm công nghiệp. Thiên nhiên ấy, khí hậu, thổ nhưỡng, phong thủy ấy và cách sản xuất truyền thống của người Tày Khau Lai thì lấy tên chè là Hương Quê.

Năm 2013, Viện xin nghỉ việc tại công ty liên doanh. Anh quay về bản với quyết tâm thay đổi phương thức sản xuất trên chính nương chè của gia đình. Hoài bão của Viện được bố mẹ ủng hộ. Từ thành quả của việc kinh doanh, anh thuyết phục được họ hàng cùng tham gia phương thức sản xuất mới trên quy mô 6 ha. Với việc xây dựng vùng nguyên liệu gốc theo định hướng xanh và bền vững, Viện miệt mài sớm tối trên vườn chè. Anh thuê chuyên gia dạy cách làm chè hữu cơ, xây dựng xưởng sản xuất phân hữu cơ từ việc tận dụng

phân chuồng, phân xanh, cá tép... Bà con dị nghị nhiều. Có người thẳng thắn nói, làm chè mà không phun thuốc hóa học thì chỉ có ăn đất. Dân bản thì xào bảo anh quá tự tin, ảo tưởng, hãnh tiến. Người ác miệng to nhỏ: Cóc chết ba năm quay đầu về núi. Người lo lắng và thân tình rủ tai bố mẹ anh rằng, cháu đi học, đi làm, ngộ tưởng thành đạt lắm, ai ngờ lại về đây “bán mặt cho đất, bán lưng cho trời”. Hay ông bà đi xem để cúng bái, nhờ có phải ma rừng, thần núi bắt hồn, trộm vía của nó rồi. Bỏ ngoài những đàm tiếu, điều mà Tống Văn Viện ái ngại nhất là nếu thất bại ngoài thương trường thì chỉ mình mình chịu, nay về bản với mô hình đang xây dựng mà xảy ra rủi ro thì đó là thất bại của cả gia đình, dòng họ. Bố mẹ lo lắng, Viện vừa động viên, vừa lắng lẽ nỗ lực làm việc. Vườn chè hữu cơ sau thời gian đầu bị sốc đã dần dà tươi tốt và cho ra sản phẩm. Những khách hàng khó tính hiểu rõ chân giá trị của sản phẩm nông nghiệp hữu cơ, sẵn sàng trả giá cao cho Viện.

Chè hữu cơ Hương Quê mang lại hiệu quả kinh tế cao, “một vốn bốn lời”. Cách làm không khó, lại tận dụng được nhiều phế phụ phẩm của sản xuất và sinh hoạt. Người Tày ở bản Khau Lai càng thêm tin yêu “Viện chè”. Đồng bào đề xuất và tự nguyện xin được tham gia làm vệ tinh để cùng thực hành phương thức sản xuất tốt do Viện khởi xướng. Năm 2020, Viện thành lập HTX nông sản Phú Lương. HTX có vùng nguyên liệu lên đến 50 ha, giải quyết việc làm cho 20 lao động thường xuyên và 60 lao động thời vụ với mức lương 6 triệu đồng/người/tháng. Năm 2023, HTX có 3 sản phẩm chè đạt tiêu chuẩn OCOP 4



*Xưởng sản xuất chè của HTX Nông sản Phú Lương*

sao. Năm 2024, HTX đạt doanh thu 13 tỷ đồng. Năm 2025, sản phẩm chè tôm nồn Hương Quê đạt OCOP 5 sao cấp Trung ương. Sản phẩm chè Hương Quê đã được bán tại 3.000 cửa hàng, siêu thị trên toàn quốc với mức tăng trưởng sản lượng bình quân 150%/năm. Ngoài kênh bán hàng truyền thống, sản phẩm còn được bán trên các nền tảng online như TikTok, Facebook, Zalo...

Hẹn gặp Viện, chúng tôi phải chờ nửa tháng. Lý do là anh bận đi học tập cách làm du lịch cộng đồng cả trong Nam ngoài Bắc và ở nước ngoài. Trong ngôi nhà sàn vừa được dựng mới, Giám đốc Viện nhỏ nhẹ bộc bạch, hướng tiếp theo là xây dựng HTX thành mô hình điểm cấp quốc gia. Ngôi nhà sàn này chính là địa điểm để các thành viên HTX và bà con trong bản đến học tập, chia sẻ kinh nghiệm sản xuất và mỗi tối sẽ tổ chức phục dựng nghệ thuật đàn tính, hát then của đồng bào dân tộc Tày. Sắp tới, toàn bộ hoạt động sản xuất, văn hóa văn nghệ và hạ tầng của

HTX sẽ được khai thác để phục vụ du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng. Trả lời về thành quả của mình, Viện khiêm tốn, tất cả gói gọn trong 2 chữ **biết ơn**. Rồi anh giải thích, biết ơn cây chè đã nuôi sống bản thân anh cũng như dân bản nên anh muốn tạo ra những vườn chè mạnh khỏe; biết ơn đất, tạ ơn núi nên anh muốn trả lại cho đất sự mỡ màu vốn có của nó; biết ơn đấng sinh thành, họ hàng, bà con dân bản và khách hàng mà tạo nên một vòng tròn xanh, cùng thụ hưởng sự phát triển bền vững.

Uống rượu nếp vải, thưởng trà Khau Lai, nghe hát then đàn tính dưới ánh trăng tiết Vu Lan bên mái nhà sàn, Phó Chủ tịch UBND xã Hợp Thành Nguyễn Văn Thương húng khởi, lãnh đạo và bà con Nhân dân địa phương cũng rất biết ơn em đã dám nghĩ, dám làm để bản nhỏ vùng cao thuộc xã vùng sâu, một miền quê vùng xa còn nghèo của chúng ta hôm nay rất đổi tự hào bởi thương hiệu chè Hương Quê Khau Lai nổi tiếng đã được định danh ở tầm quốc gia.



*Thu hái chè hữu cơ tại HTX Nông sản Phú Lương*

# GIẢI MÃ TIẾNG ĐỒN

## về chè Khuôn Gà

▶ NGUYỄN VĂN VƯỢNG

**Từ lâu tiếng tăm về hương vị chè ngon đặc biệt của làng Khuôn Gà ở thị trấn Hùng Sơn (nay là xã Đại Phúc) tỉnh Thái Nguyên đã được lưu truyền trong giới kinh doanh, mua bán chè, cũng như giới thương trà, sành trà khắp nẻo gần xa.**

*Thái Nguyên đệ nhất danh trà  
Sành chè phải biết Khuôn Gà Hùng Sơn*

Sẵn có tính tò mò, tôi tìm vào nhà ông Bàn Văn Thanh một nghệ nhân chè điển hình cấp tỉnh ở Khuôn Gà. Ông Thanh là một trong những nghệ nhân đạt danh hiệu Bàn tay Vàng tại Festival Trà do tỉnh Thái Nguyên tổ chức lần thứ nhất (năm 2011).

Ông Thanh kể: Từ những năm 1980 - 1990, bố tôi là ông Bàn Văn Mạn, được giao phụ trách nghề rừng của Hợp tác xã Nông nghiệp Hùng Sơn, đã xây dựng Đề án phát triển cây chè làm cây chủ lực của toàn xã. Suốt từ dốc Trọ của xóm Liên Giới vào giáp xã Tân Linh (nay là xã Phú Lạc), trải rộng hết địa phận Khuôn Gà và xóm Hàm Rồng ngược lên tới dốc Dạt giáp xã Tiên Hội (nay là xã La Bằng), đã có vài trăm ha bạt ngàn những đồi chè xanh ngút tầm mắt. Riêng xóm Khuôn Gà đã trồng được hơn 72ha chè.

Do khí hậu và thổ nhưỡng đặc biệt, nên khi đưa những giống chè khác nhau về vùng đất Khuôn Gà thì dù giống gốc có vị chát, thiếu hấp dẫn nhưng khi trồng ở đây thì lại ngọt giọng và hương thơm rất đặc biệt. Khách hàng khắp nơi tìm về mua, dần dà chè Khuôn Gà trở nên nổi tiếng.

Để hỏi thêm thông tin về những cây chè cổ thụ, tôi tìm vào nhà ông Bàn Văn Chúc là Trưởng họ Bàn của xóm Khuôn Gà. Nhấp chén trà mời khách, ông Chúc kể: Cụ tổ họ Bàn của làng



*Ông Bàn Văn Thanh, Nghệ nhân - Bàn tay Vàng tại Festival Trà do tỉnh Thái Nguyên tổ chức lần thứ nhất năm 2011 (người bên phải) và tác giả*

Khuôn Gà là cụ Tạ Văn Thìn, sinh ra ở huyện Kim Anh tỉnh Vĩnh Phúc. Do cha mẹ mất sớm, nên cụ phải đi tha hương và đã lưu lạc lên tận xã Bảo Cường (nay là xã Định Hóa), rồi làm con nuôi cụ Bàn Thành, nên mới được đổi họ tên là Bàn Đình Huy.

Cụ tổ Bàn Đình Huy lấy bà Tạ Thị Diệu, là người cùng quê. Sau đó hai cụ chuyển từ Bảo Cường về xóm Khuôn Gà. Tại đây, hai cụ đã sinh ra ông nội tôi là Bàn Văn Nhân, ông tôi tham gia hoạt động Việt Minh nên còn có biệt danh là Bàn Tiến Long, ông tôi lấy bà tôi là Nguyễn Thị Minh, người ở xóm Trung Hoà thị trấn Hùng Sơn (nay là xã Đại Phúc). Hai cụ sinh được 10 người con, bố tôi là con trai trưởng.

Mặc dù cụ tổ (Bàn Đình Huy) đã về ở hẳn đất Khuôn Gà, nhưng cụ vẫn thường xuyên qua lại với anh em bên xã Bảo Cường. Đồng thời, cụ cũng thường xuyên kết giao với rất nhiều người xung quanh dải núi Hồng và xung quanh lưu vực dòng sông Công. Qua những lần giao du ấy, cụ tôi phát hiện ra trên ngọn núi Bồng, thuộc xóm Lưu Quang (xã Minh Tiến, nay là xã Đức Lương) có nhiều cây chè cổ thụ, chưa rõ có từ đời nào, được những người dân hái lá về dùng cháo sấy khô, ủ hãm nước uống và thấy hương vị đậm đà, thơm ngon tuyệt hảo. Vậy là cụ lần mò lên núi, tìm kiếm cho bằng được những hạt chè, đem về trồng tại vườn nhà mình. Bằng đi vài năm, những cây chè đã cho thu hái và cụ tôi cũng học

hỏi được cách sao sấy thành chè búp khô để hãm uống. Cụ tôi cũng như mọi người không thể ngờ được là giống chè lại cho hương vị đậm đà và thơm ngon còn hơn cả chè gốc ở núi Bồng.

Sau đó cụ tôi đã mang chè búp của nhà lên núi Bồng để mời các cụ trên đó thưởng thức. Ai nấy đều tấm tắc khen loại chè của cụ Huy thơm ngon đến kỳ lạ và cho rằng trời đã ban cho vùng Khuôn Gà chất đất rất hợp với giống chè này. Có lẽ duyên trời đã thấu tình người nên tiếng lành về chè Khuôn Gà lan xa. Những người vùng xuôi như Nam Định, Thái Bình... mỗi khi có dịp đến Khuôn Gà, khi trở về thế nào cũng phải kiếm cho bằng được mấy lạng chè búp khô và mấy nón chè tươi. Họ coi đây như là một món quà đặc biệt quý hiếm và gọi là "chè mạn", tức là chè vùng mạn ngược Thái Nguyên. Rất có thể, câu "chè mạn" được lưu truyền này xuất phát ở chính vùng đất Khuôn Gà. Từ xa xưa các cụ đã truyền lại câu:

*Vân vũ tàng Long tại Khuôn Gà*

*Sơn lâm ngọa Hồ nhất danh trà*

*Gái Tuyên, chè Thái lưu kim cổ*

*Ấm thủy, nguyên tư mạch châu sa.*



*Ông Bàn Văn Chúc, Trưởng họ Bàn của làng Khuôn Gà*

Ông Chúc kể tiếp: Bắt đầu từ cụ tổ Bàn Đình Huy tiếp đến ông nội tôi là Bàn Tiến Long rồi đến đời cha chú chúng tôi đã lấy hạt chè này gieo trồng nhân rộng ra khắp xóm Khuôn Gà và nhiều nơi khác.

- Thế bác có biết cụ trồng loại chè này năm nào không? Tôi hỏi.

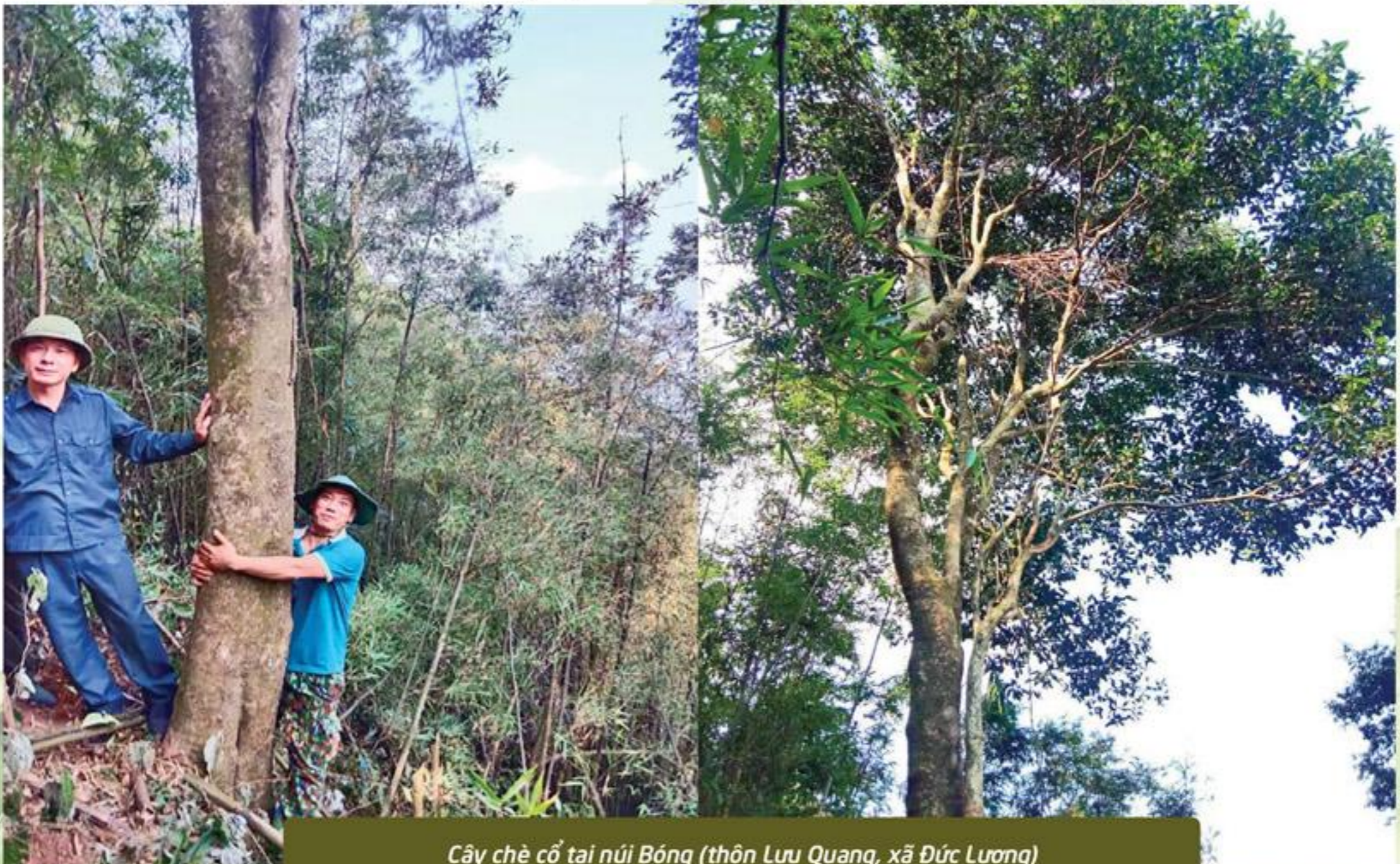
- Cụ tôi sinh năm 1850, cây chè được cụ đưa về trồng khoảng năm 1880.

- Hiện trong làng còn giữ được cây chè cổ nào không bác?

- Từ năm 2005, người làng đã thay hết giống chè cũ bằng giống chè cảnh

năng suất cao. Bất cứ giống chè nào trồng ở Khuôn Gà cũng cho sản phẩm chất lượng và hương vị riêng biệt rất thơm ngon.

Điều đó cho thấy: Vấn đề thổ nhưỡng, những nguyên tố chất vi lượng có trong đất ảnh hưởng đến chất lượng trà. Đây là một cơ duyên đã được thiên nhiên ưu đãi từ bao đời nay. Nếu được chính quyền địa phương quan tâm quy hoạch, mở rộng, xây dựng để án tạo vùng sản xuất và đăng ký thương hiệu, sản phẩm chè Khuôn Gà chắc hẳn sẽ có mặt ở nhiều thương trường rộng lớn. Những người sành trà có dịp được thưởng thức hương vị trà thơm ngon riêng có ở Khuôn Gà.



*Cây chè cổ tại núi Bồng (thôn Lưu Quang, xã Đức Lương)*

# Hương chè Phú Ninh

▶ DOÃN LONG

Sáu mươi năm trước, những người con quê lúa Thái Bình đã gói ghém hành trang, mang theo khát vọng và lòng tin, rời đồng bằng lên vùng đất Phú Ninh, xã Phú Đình (Thái Nguyên). Họ không chỉ mang theo tiếng nói quê hương mà còn gieo vào lòng đất đỏ miền núi hạt giống của tình người, của hy vọng, để rồi cùng nhau vun trồng một miền quê nay đã đượm hương chè.

Về Phú Ninh những ngày tháng 5, khi nắng đầu hè rọi qua từng triền đồi, ta bắt gặp những nương chè xanh non trải dài như dải lụa vắt qua sườn núi. Tiếng nói cười rộn rã giữa bát ngát chè xanh, tay người thoăn thoắt hái từng búp nhỏ, như thể từng cử chỉ đều nâng niu một giá trị. Chè không chỉ là cây trồng, mà là linh hồn của mảnh đất này.

Xóm Phú Ninh nằm ở phía Đông Bắc xã Phú Đình, rộng 80ha, trong đó 50ha dành cho chè. Đây là nơi hội tụ những con người giàu nghị lực, dám



Chòi thưởng trà dành cho du khách tham quan nương chè

ngĩ, dám làm. Bà con nơi đây đã cùng nhau xây dựng làng nghề chè, đưa chuẩn VietGAP vào canh tác, nâng tầm sản phẩm nông nghiệp thành thương hiệu đáng tin cậy. Từ năm 2019, xóm được chọn làm mô hình "Xóm nông thôn mới kiểu mẫu" và tiếp nhận dự án "Làng mới Saemaul Hàn Quốc" - một chương trình hiện

đại hóa nông thôn bắt nguồn từ triết lý "Cần cù - Tự lực - Hợp tác."

Những con đường bê tông khang trang, những mái nhà sàn mới dựng, những chòi nghỉ đón khách bên đồi chè là minh chứng cho một cuộc chuyển mình. Từ một vùng đất nghèo, Phú Ninh đang viết nên câu chuyện phát triển bền vững bằng chính bàn tay của mình.

Hai hợp tác xã chè là HTX Phú Thịnh và HTX Bình Minh là trái tim kinh tế của làng. Anh Đỗ Văn Thao, Giám đốc HTX Phú Thịnh, tâm sự trong nụ cười hiền hậu: "HTX chúng tôi thành lập từ năm 2019, giờ đã có gần 50 xã viên, sản lượng đạt 20 tấn mỗi năm. Chè bán ra thị trường với giá bình quân 300 nghìn đồng/kg. Nhờ có HTX, bà con trong xóm không chỉ có việc làm ổn định mà còn nâng cao thu nhập."

Mảnh đất này hội tụ nhiều điều kiện lý tưởng cho chè: thổ nhưỡng feralit sâu, khí hậu mát lành. Nhờ sự đồng



Người dân xóm Phú Ninh thu hái chè

hành của chính quyền, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ..., người dân đã chuyển đổi giống chè cũ sang các giống mới như Phúc Vân Tiên, Kim Tiên, LDP1.

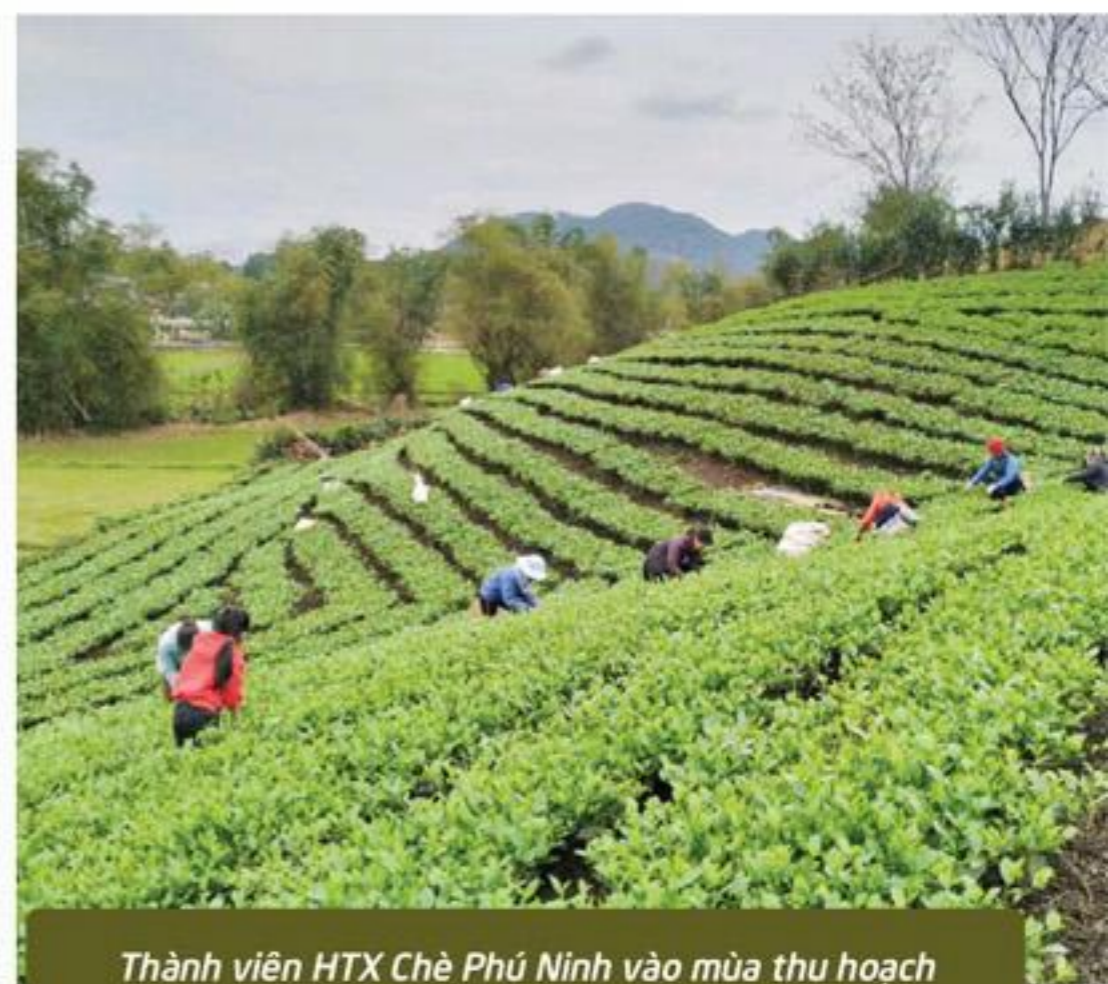
Chị Ma Thị Diện, thành viên HTX Phú Thịnh kể rằng: Với 8 sào chè, mỗi tháng gia đình chị thu về 8-12 triệu đồng. Không chỉ sống được bằng chè, chị còn tự hào vì sản phẩm của mình có thương hiệu, được ưa chuộng. Bà Nguyễn Thị Hồng, một người cao tuổi trong làng, cũng khẳng định cuộc sống đã đổi khác từ khi vào HTX: Mỗi tháng thu nhập gia đình tôi khoảng 20 triệu. Chè làm ra



Xưởng sản xuất và chế biến chè của HTX Nông nghiệp Phú Thịnh



Phú Ninh đang đổi mới từng ngày



Thành viên HTX Chè Phú Ninh vào mùa thu hoạch

có nơi tiêu thụ ổn định, không còn cảnh “được mùa mất giá”.

Không dừng lại ở sản xuất, Phú Ninh đang hướng tới du lịch cộng đồng. Những con đường lên đồi chè đã bê tông hóa, những chòi nghỉ, lối mòn trải sỏi trắng chờ đón bước chân du khách. Tuy nhiên, hiện tại, làng nghề chủ yếu mới chỉ cung ứng chè, chưa khai thác hết giá trị văn hóa, trải nghiệm của nghề chè truyền thống.

Ông Vũ Thanh Long, Trưởng xóm bày tỏ nỗi niềm: Chúng tôi cần thêm sự đầu tư: máy móc hiện đại, các lớp đào tạo kỹ thuật, chính sách bảo hộ thương hiệu... Có như thế, nghề chè mới đi xa và bền vững.

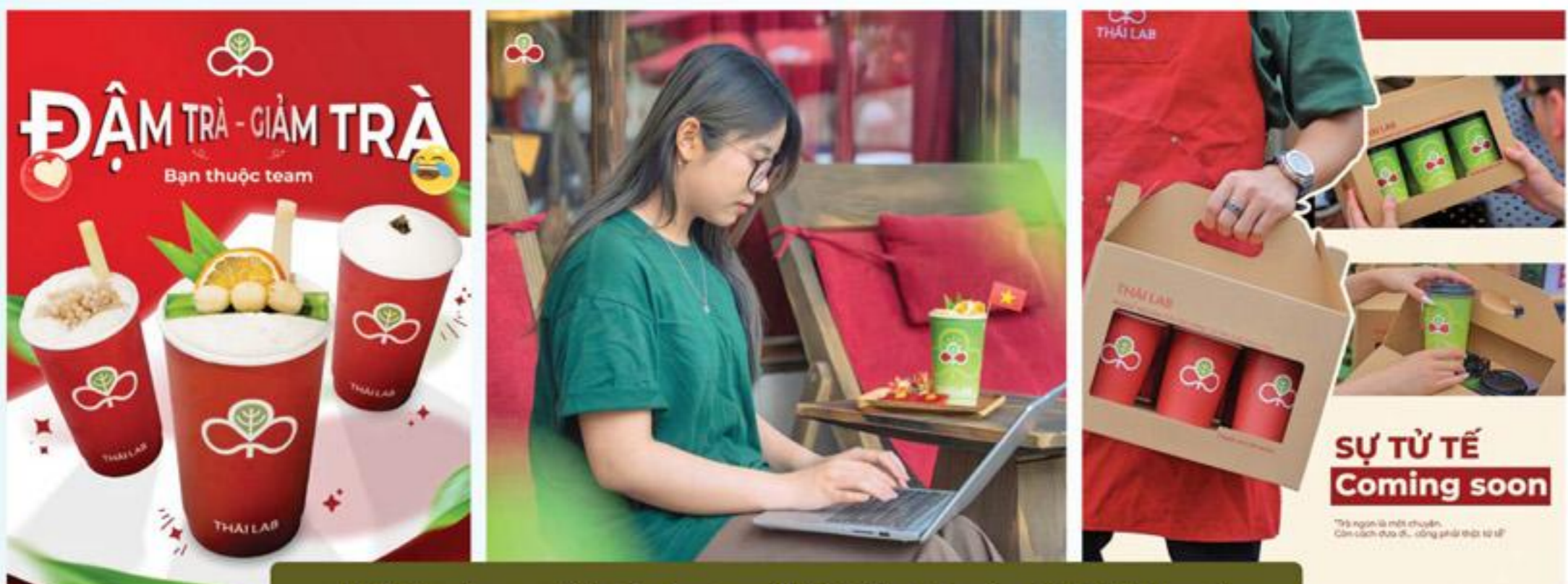
Một làng chè - một miền ký ức - một điểm đến. Phú Ninh không chỉ là nơi sản xuất chè, mà đang từng bước trở thành không gian văn hóa, điểm du lịch xanh đầy hứa hẹn. Hương chè Phú Ninh không chỉ ngan ngát trong tách trà mà còn lan tỏa tinh thần đoàn kết, sáng tạo và khát vọng vươn lên của cả một cộng đồng.



# TRÀ TRONG LÀN SÓNG F&B

► MINH ANH

Cùng với sự bùng nổ của ngành F&B tại Thái Nguyên, sản phẩm trà vốn gắn bó với vùng đất này từ lâu đời đang tái sinh trong diện mạo mới: Hiện đại hơn, sáng tạo hơn và gần gũi hơn với giới trẻ. Không chỉ là thức uống truyền thống, trà Thái Nguyên đang trở thành một “nguyên liệu bản địa” được nhiều thương hiệu khai thác để tạo nên những trải nghiệm ẩm thực độc đáo, góp phần định hình phong cách tiêu dùng hiện đại.



Thái Lab - thương hiệu trà sáng tạo nổi bật trên thị trường F&B Thái Nguyên

## “Chất liệu bản địa” trong cuộc chơi F&B

Trong khoảng 3 năm trở lại đây, người tiêu dùng, đặc biệt là giới trẻ tại các thành phố lớn đã quen thuộc với những cái tên như Phê La, La Si Mi, La Boong, Ô Long đây, Katinat, Phúc Long... Điểm chung của những thương hiệu này là sử dụng trà đặc sản từ các vùng trồng nổi tiếng như Thái Nguyên, Mộc Châu, Bảo Lộc... để tạo ra những ly trà sữa đậm vị, nguyên bản, mang đậm bản sắc Việt Nam. Thị trường đồ uống Việt Nam đang chứng kiến sự trỗi dậy mạnh mẽ của các thương hiệu nội địa, đặc biệt là trong lĩnh vực trà. Không còn chỉ là thức uống quen thuộc của người lớn tuổi, trà Việt Nam đang dần chinh phục giới trẻ với hương vị đặc trưng và sự đa dạng trong cách pha

chế. Các chuỗi F&B về trà đang tiên phong trong việc đưa trà đặc sản Việt Nam vào thực đơn, tạo nên làn sóng mới đầy tiềm năng cho thị trường F&B.

Trong dòng chảy đó, trà Thái Nguyên đang “thay áo” để tiếp cận phân khúc khách hàng trẻ tuổi và hiện đại hơn. Từ một thức uống truyền thống, trà được biến tấu thành cold brew (trà ủ lạnh), trà sữa healthy, trà trái cây hay đồ uống kết hợp với các nguyên liệu như hoa nhài, cam thảo, mật ong rừng... Những mô hình như trà Starbeans, Thái LAB... tại Thái Nguyên đã nhanh chóng chiếm lĩnh thị trường, tạo dấu ấn nhờ cách khai thác bản sắc địa phương kết hợp với gu thẩm mỹ mới.

Anh Chu Cao Thành Đạt, chủ thương hiệu Thái LAB, chia sẻ:

Ngay từ khi bắt đầu, chúng tôi đã xác định rõ hướng đi là phát triển dòng trà cao cấp mang đậm bản sắc Thái Nguyên nhưng vẫn phù hợp với thị hiếu hiện đại. Nguồn nguyên liệu chủ lực của Thái LAB đến từ hai vùng chè nổi tiếng là Tân Cương và La Bằng, nơi có điều kiện thổ nhưỡng và khí hậu lý tưởng, cho ra loại chè có đặc trưng và hậu vị ngọt sâu rất riêng. Sản phẩm của Thái LAB hướng đến nhóm khách hàng trẻ, những người có gu thẩm mỹ tinh tế, quan tâm đến sức khỏe, trải nghiệm và cả câu chuyện phía sau tách trà. Chúng tôi tin rằng, khi biết làm mới giá trị bản địa đúng cách, chè Thái Nguyên hoàn toàn có thể bước vào thị trường F&B cạnh tranh khốc liệt và ghi dấu ấn mạnh mẽ như một biểu tượng văn hóa hiện đại.



Giới trẻ lựa chọn các thương hiệu trà làm điểm đến yêu thích

## Trà - biểu tượng của phong cách sống mới

Sự lên ngôi của trà được xem là bước tiến tất yếu của thị trường F&B. Trong bối cảnh người tiêu dùng ngày càng ưu tiên lối sống lành mạnh, các sản phẩm có nguồn gốc tự nhiên, ít đường, ít chất béo và tốt cho sức khỏe trở thành lựa chọn hàng đầu. Trà - đặc biệt là các dòng trà thảo mộc, trà trái cây, trà ủ lạnh, nổi bật như một thức uống "xanh" giữa vô vàn lựa chọn công nghiệp khác. Năm bắt xu hướng này, nhiều thương hiệu trà sữa Việt Nam đã không ngừng cải tiến công thức, lựa chọn nguyên liệu sạch, giảm lượng đường, sữa, thậm chí bổ sung topping từ thạch nha đam, hạt chia, thảo mộc... để đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng hiện đại.

Chị Võ Thanh Bình, chủ thương hiệu trà November tại phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên chia sẻ: Khách hàng hiện nay ngày càng quan tâm đến sức khỏe. Các dòng trà thảo mộc, trà hoa, trà trái cây thanh mát đang rất được ưa chuộng. Năm bắt xu hướng đó, thương hiệu trà November đã tập trung phát triển các dòng sản phẩm không chỉ chú trọng đến hương vị mà cả lợi ích sức khỏe.

Chị Ngô Thị Ánh Ngọc, nhân viên văn phòng, cho biết: Khi đến các quán trà, tôi thường gọi matcha vì đây là loại đồ uống có vị thanh nhẹ, thơm dịu, lại tốt cho sức khỏe, uống hoài không thấy ngán. Những loại đồ uống như

**Ngành F&B (viết tắt của Food and Beverage) - ngành kinh doanh thực phẩm và đồ uống đang nổi lên như một trong những lĩnh vực dịch vụ phát triển năng động. Thị trường không ngừng mở rộng, khi người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến chất lượng nguyên liệu, yếu tố sức khỏe và trải nghiệm dịch vụ.**

matcha đá xay, trà sữa matcha hoặc matcha kết hợp với thạch nha đam, hạt chia... không chỉ ngon miệng mà còn mang lại cảm giác thư giãn sau những giờ làm việc căng thẳng. Nhiều đồng nghiệp của tôi cũng chuyển từ cà phê sang trà, đặc biệt là trà thảo mộc hoặc trà lạnh, vì vừa ít đường vừa giúp tỉnh táo nhẹ nhàng hơn.

### Cơ hội vàng từ nông sản bản địa

Trong bối cảnh người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, an toàn cho sức khỏe và thân thiện với môi trường, việc khai thác chè Thái Nguyên trong ngành F&B không chỉ là xu hướng mà còn là bước đi chiến lược nhằm nâng cao giá

trị nông sản địa phương. Từ nguyên liệu chè truyền thống, các thương hiệu mới đang linh hoạt sáng tạo nên nhiều dòng sản phẩm hiện đại như trà sữa, trà thảo mộc, trà ủ lạnh... phục vụ nhu cầu đa dạng của thị trường.

Một lợi thế đáng kể của Thái Nguyên là lực lượng sinh viên đông đảo, trẻ trung, năng động đến từ các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn, tệp khách hàng lý tưởng cho các mô hình F&B sáng tạo từ trà. Đây chính là môi trường thử nghiệm và lan tỏa nhanh chóng các xu hướng đồ uống mới, đồng thời tạo ra cơ hội phát triển thị trường nội địa bền vững cho các doanh nghiệp trà địa phương.

Trong khi thị trường F&B ngày càng cạnh tranh khốc liệt, thì việc làm mới giá trị bản địa đặc biệt là chè Thái Nguyên trở thành lợi thế khác biệt. Các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp trên địa bàn nên quan tâm đầu tư nâng cấp vùng nguyên liệu sạch, phát triển sản phẩm đóng gói cao cấp, đồng thời cung cấp nguyên liệu cho thị trường này.

Sự đổi mới trong tư duy sản phẩm và chiến lược tiếp cận thị trường sẽ giúp chè Thái Nguyên chuyển mình, không chỉ là thức uống truyền thống mà còn là biểu tượng mới trong văn hóa tiêu dùng hiện đại. Đây chính là chìa khóa để chè Thái Nguyên vươn xa hơn trong ngành F&B, đồng thời củng cố vị thế là một trong những thương hiệu nông sản đặc trưng, bền vững của vùng Trung du miền núi phía Bắc.

# Về thăm nhà Bác ở Hoàng Trù

► ĐỨC NĂM

Trong hành trình về nguồn, chúng tôi về với làng Hoàng Trù thuộc xã Kim Liên, tỉnh Nghệ An, cái nôi nuôi dưỡng một tâm hồn vĩ đại - Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nơi ấy, 135 năm trước, một cậu bé tên Nguyễn Sinh Cung đã cất tiếng khóc chào đời trong một mái nhà tranh ba gian đơn sơ, khởi đầu cho cuộc đời của vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam.



Đoàn công tác chụp ảnh lưu niệm trước căn nhà lá 3 gian, nơi Bác Hồ chào đời ngày 19/5/1890 tại làng Hoàng Trù

## Làng Hoàng Trù, nơi khởi nguồn của một nhân cách vĩ đại

Làng Hoàng Trù hay còn gọi là làng Chùa - quê ngoại của Bác Hồ chỉ cách làng Sen quê nội của Bác khoảng 2 km, cùng thuộc xã Kim Liên, tỉnh Nghệ An. Cụm di tích Hoàng Trù rộng 3.500m<sup>2</sup>, gồm ngôi nhà của cụ Hoàng Xuân Đường - ông ngoại của Bác Hồ; nhà thờ chi nhánh họ Hoàng Xuân và ngôi nhà của bố mẹ thân sinh ra Bác.

Đây là nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sinh ra và lớn lên những năm tháng đầu đời. Người đã sinh sống ở đây 5 năm cùng với cha mẹ và gia đình ông bà ngoại. Lịch sử ghi lại: Cụ Hoàng Xuân Đường, ông ngoại Bác là một nhà Nho nổi tiếng, sống trọng nghĩa tình, mở lớp dạy học tại nhà cho trẻ em trong làng. Chính cụ đã nhận cậu học trò Nguyễn Sinh Sắc, một học trò nghèo mồ côi cha mẹ về nuôi dạy. Vì quý mến tài năng và đức độ cậu học trò, cụ Đường đã quyết định vượt qua lễ giáo khắc khe thời đó, gả con gái lớn Hoàng Thị Loan cho ông Nguyễn Sinh Sắc. Thương con, cụ Đường cất một

phần vườn rộng một sào ba thước và dựng căn nhà nhỏ ba gian, cho con gái "ra ở riêng" với mong ước về một tổ ấm đầm ấm và tươi sáng.

Căn nhà ấy ngày nay vẫn được gìn giữ gần như nguyên vẹn. Chiếc giường tre mộc mạc, chum nước, chiếc võng, khung cửi... tất cả như tái hiện lại một phần ký ức tuổi thơ của Bác. Không gian ấy không chỉ là dấu tích của một gia đình xưa, mà là một "chứng tích sống", nơi đây sinh ra một vĩ nhân, một nhân cách lớn.

## Căn nhà lá ba gian và tiếng ru của mẹ bên khung cửi

Tôi đứng lặng trước căn nhà nhỏ ba gian lợp lá giữa khu vườn nhỏ, nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh cất tiếng khóc chào đời. Trái tim tôi như lặng đi trước khung cảnh đơn sơ, mộc mạc. Trong nắng vàng hanh hao, tôi bước chậm rãi qua ngạch cửa, ngắm nhìn từng vật dụng đơn sơ trong nhà: Chiếc rương gần như nguyên vẹn - kỷ vật của ông bà ngoại Bác tặng mẹ khi lấy chồng, chiếc giường nhỏ của bà Hoàng Thị Loan, bên cạnh là chiếc võng đay,

khung cửi bà từng dệt vải nuôi con, và căn bếp nhỏ...

Người thuyết minh là một người phụ nữ xứ Nghệ giọng nhỏ nhẹ, trầm ấm bắt đầu kể cho chúng tôi nghe câu chuyện về gia đình Bác. Đó là một gia đình nghèo ở nông thôn, một người mẹ táo tắn, một cậu bé thông minh, lễ phép, một ông ngoại nhân từ... Tôi không nhớ hết từng câu chữ, nhưng có một điều tôi biết chắc chắn: Tại căn nhà này, chính tiếng ru ầu ơ giữa trưa hè xứ Nghệ, những năm tháng tuổi thơ nghèo khó nhưng đầy yêu thương ấy, đã gieo vào tâm hồn Nguyễn Sinh Cung những hạt mầm đầu tiên của đạo lý, của lòng yêu quê hương đất nước và khát vọng đi tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc.

Tôi nhắm mắt lại trong giây lát, tưởng như thấy dáng Mẹ Hoàng Thị Loan ngồi bên khung cửi, dáng cậu bé Nguyễn Sinh Cung chạy chân trần trên sân đất đỏ còn vũng nước khi cơn mưa rào vừa dứt, tiếng võng kéo kệt bên tiếng thoi đưa... những âm thanh, hình ảnh đó từ căn nhà nhỏ này kể cho tôi



Chiếc võng và khung củi trong căn nhà nhỏ gắn liền với tuổi ấu thơ của Bác và cuộc đời của Mẹ



Thăm không gian tiếp khách, nơi dạy học của Cụ Hoàng Xuân Đường - Ông ngoại Bác Hồ.

nghe một câu chuyện lớn, câu chuyện của một nhân cách vĩ đại hình thành từ những điều giản dị nhất.

### Người mẹ trầm lặng và những mất mát lớn lao trong tuổi thơ của Bác

Sau khi sinh ba người con: Nguyễn Thị Thanh, Nguyễn Sinh Khiêm và Nguyễn Sinh Cung, bà Hoàng Thị Loan cùng với các con rời quê hương xứ Nghệ, theo chồng đi bộ vào Kinh thành Huế với mong muốn các con sẽ có điều kiện học hành, mở mang trí tuệ. Đây là minh chứng cho sự quyết đoán, hy sinh và tầm nhìn của bậc làm cha mẹ Việt Nam trong hoàn cảnh đất nước còn chìm trong cảnh nô lệ.

Tại Huế, bà Hoàng Thị Loan tiếp tục sinh thêm người con út là Nguyễn Sinh Sin. Nhưng cuộc sống cơ cực, thiếu thốn mọi bề khiến bà sớm kiệt sức lâm bệnh và mất khi Bác Hồ mới 11 tuổi. Bà trút hơi thở cuối cùng ở tuổi 33, khi đó chồng và người con cả không có nhà. Cái chết của bà là cú sốc đầu đời và là nỗi đau sâu thẳm đi theo suốt cuộc đời Bác Hồ. Nỗi đau ấy chưa kịp nguôi thì người em trai út, Nguyễn Sinh Sin cũng qua đời vì thiếu sữa và suy dinh dưỡng. Những mất mát liên tiếp trong tuổi thơ đã sớm hun đúc trong Nguyễn Sinh Cung một tinh thần tự lập phi thường và lòng thương người sâu sắc. Không ai có thể hiểu nỗi đau của Nhân dân sâu sắc bằng một người từng chứng kiến cái chết của mẹ và em mình trong đói nghèo. Cũng không ai yêu lao động, quý trọng từng hạt gạo, từng giọt mồ hôi như một người sinh ra và lớn lên giữa gian khổ. Chính từ đó, Nguyễn Sinh Cung lớn lên với lòng căm

thù cái ác, cái bất công và quyết tâm đi tìm con đường giải phóng dân tộc, đem lại hạnh phúc cho dân tộc Việt Nam thoát khỏi cảnh đói khổ, lầm than như Mẹ và em trai cùng hàng triệu người dân sống dưới ách đô hộ.

### Trở về làng Hoàng Trù, nơi khơi nguồn niềm tin và ý chí Việt Nam

Sau bao năm bôn ba khắp thế giới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành ngọn cờ đầu của phong trào giải phóng dân tộc của Việt Nam và các nước thuộc địa trên thế giới. Nhưng dẫu đi xa đến đâu, trong sâu thẳm trái tim Người, làng Hoàng Trù vẫn luôn là nơi trở về, là biểu tượng của quê hương, của ký ức, của những yêu thương nguyên sơ và sâu đậm nhất.

Năm 1961, khi đã 71 tuổi và là Chủ tịch nước, Bác về thăm làng Hoàng Trù. Đó là chuyến trở lại quê ngoại sau hơn nửa thế kỷ xa cách, cũng là lần thăm duy nhất của Bác. Khi bước vào căn nhà xưa gắn với tuổi thơ ấu, thấy những thứ trong nhà vẫn gần như nguyên vẹn, đôi mắt Bác rung rung xúc động. Người nói: "Bà con thật khéo giữ gìn - Đây là nhà của Bác". Lời nói ấy không chỉ thể hiện lòng biết ơn mà còn là sự khẳng định cho sợi dây kết nối không bao giờ đứt gãy giữa một người con với nơi mình được sinh ra. Cảnh vật giàn trầu, hàng cau, khung củi, chum nước không chỉ là hình ảnh vật chất, mà là không gian thiêng liêng lưu giữ cội nguồn tinh thần của cả một dân tộc.

Ngày nay, làng Hoàng Trù được bảo tồn, trở thành di tích lịch sử quốc gia đặc biệt. Khách hành hương trong

nước và bạn bè quốc tế đến thăm nơi đây không chỉ để tìm hiểu về Bác Hồ, mà còn để cảm nhận về văn hóa Việt Nam đậm chất nhân hậu, nghĩa tình, thủy chung. Từng hiện vật, từng chi tiết nhỏ trong căn nhà tranh đều mang giá trị giáo dục sâu sắc, trở thành lớp học lịch sử sống động cho thế hệ trẻ.

Đứng trong căn nhà tranh, ngắm nhìn hàng cau thẳng tắp vươn lên trời cao, khu vườn nhà Bác vẫn trồng khoai lang và hàng rào râm bụt, tôi không chỉ thấy một không gian lịch sử, mà là một thế giới cảm xúc. Trái tim tôi đã thực sự thổn thức, đôi mắt nhòa lệ khi ngắm nhìn các kỷ vật và lắng nghe thanh âm của hướng dẫn viên. Tôi chợt hiểu, vì sao mỗi năm hàng vạn người lại về đây đứng lặng trước chiếc giường tre cũ, bên cánh võng nhìn khung củi mòn vết tay của Mẹ...

Từ làng Hoàng Trù, ánh sáng của lòng nhân ái, của lý tưởng cách mạng, của sự hy sinh trầm lặng nhưng cao cả tỏa đi khắp mọi miền Tổ quốc. Đó là nơi có người mẹ vĩ đại đã sinh ra một vĩ nhân cho dân tộc Việt Nam và cũng là nơi khẳng định một niềm tin rằng, người Việt Nam dù bất kỳ hoàn cảnh khó khăn nào vẫn luôn có thể vươn lên thành vĩ đại, sống bằng tâm sáng, chí bền, lòng yêu nước nồng nàn và trái tim nhân hậu.

Tôi cùng đoàn công tác ra về khi mặt trời đã ngả về Tây. Trong ánh hoàng hôn vàng óng trên mái nhà tranh, tôi quay đầu nhìn lại, cảm thấy như có một ánh nhìn ấm áp dõi theo từng bước đi của tôi và đoàn từ mái nhà đơn sơ ấy...

# THÁI NGUYÊN XÂY DỰNG BẢN ĐỒ PHÒNG XẠ VÌ SỨC KHỎE CỘNG ĐỒNG

➤ THANH TÂM

Trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa diễn ra mạnh mẽ, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) và mô hình mô phỏng - dự báo đã và đang trở thành những công cụ cốt lõi cho sự phát triển bền vững. Song hành với xu thế đó, vấn đề bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng càng được quan tâm. Nhận thức rõ điều này, tỉnh Thái Nguyên đã chủ động triển khai xây dựng bản đồ phóng xạ môi trường, từng bước nâng cao năng lực quản lý nhà nước, cảnh báo sớm rủi ro và chủ động ứng phó với các nguy cơ bức xạ, sự cố hạt nhân trong tương lai nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

## Định hướng chiến lược trong quản lý môi trường và an toàn bức xạ

Sở Khoa học và Công nghệ được tỉnh Thái Nguyên giao chủ trì phối hợp với Viện Khoa học và Kỹ thuật Hạt nhân tổ chức xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu phóng xạ môi trường. Hoạt động này không chỉ đơn thuần là một nhiệm vụ kỹ thuật, mà còn được xem là một bước đi chiến lược nhằm tạo đột phá trong công tác quản lý nhà nước về môi trường, đảm bảo an toàn bức xạ và phát triển bền vững.

Theo đó, cơ quan chuyên môn đã tiến hành đo suất liều gamma trong không khí tại hơn 1.250 điểm, đồng thời thu thập và phân tích gần 200 mẫu sol khí, đất, trầm tích, lương thực - thực phẩm và chỉ thị sinh học. Quá trình khảo sát, phân tích được thực hiện nghiêm ngặt theo quy trình khoa học, đảm bảo tính chính xác, minh bạch và mang lại giá trị ứng dụng lâu dài. Trên cơ sở dữ liệu thu được, tỉnh đã xây dựng thành công bản đồ số phóng xạ môi trường tỷ lệ 1:200.000, tích hợp trên nền tảng GIS, cho phép cập nhật, truy xuất, phân tích dữ liệu linh hoạt và hiệu quả.



Công tác thực hành quy trình tác nghiệp ứng phó sự cố bức xạ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên luôn được quan tâm

## Kết quả đánh giá: Không ghi nhận dị thường phóng xạ

Theo ông Nguyễn Đình Giáp, Trung tâm Quan trắc phóng xạ và Đánh giá tác động môi trường - Viện Khoa học và Kỹ thuật Hạt nhân: Thái Nguyên là tỉnh có mức độ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương đối cao trong khu vực miền Bắc với 76 cơ sở y tế đang sử dụng 195 thiết bị X-quang, 1 máy gia tốc tuyến tính, 3 nguồn phóng xạ và 1 thiết bị Spect phục vụ công tác chẩn đoán, điều trị bệnh; có 19 doanh nghiệp đang sử dụng 77 nguồn phóng xạ và 36 doanh nghiệp

đang vận hành 183 thiết bị phát tia X, phục vụ cho các hoạt động kiểm tra không phá hủy, soi chiếu an ninh và hàng hóa, kỹ thuật đánh dấu dòng chảy, đo độ dày, mật độ và độ ẩm, chiếu xạ công nghiệp và xử lý vật liệu, cũng như phân tích thành phần vật liệu...

Kết quả phân tích bộ dữ liệu phóng xạ môi trường cho thấy, tình trạng phóng xạ tại Thái Nguyên nằm trong ngưỡng tương đương với các tỉnh lân cận, không phát hiện rò rỉ tia bức xạ nhân tạo ra môi trường tự nhiên. Cũng không có điểm bất thường

hoặc dị thường phóng xạ được ghi nhận trong quá trình quan trắc và phân tích. Đây là cơ sở quan trọng để khẳng định tính an toàn hiện tại và làm nền tảng hoạch định các chính sách ứng phó trong tương lai.

### Nền tảng dữ liệu mở phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

Bà Nguyễn Thị Thủy, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên khẳng định: "Bản đồ số phóng xạ môi trường không chỉ là một sản phẩm kỹ thuật - công nghệ, mà là hạ tầng dữ liệu nền tảng, có giá trị chiến lược trong quy hoạch không gian phát triển kinh tế - xã hội, quản lý tài nguyên - môi trường, đảm bảo an toàn bức xạ và chăm sóc sức khỏe cộng đồng".

Theo đó, bản đồ không chỉ phục vụ công tác giám sát, cảnh báo sớm rủi ro từ hoạt động công nghiệp, y tế, khai thác khoáng sản mà còn là công cụ phục vụ cho quy hoạch phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật, định hướng đầu tư trong các lĩnh vực nhạy cảm với phóng xạ như nông nghiệp, chế biến thực phẩm, y tế và du lịch sinh thái.

Việc công bố và kết nối bản đồ với các hệ thống giám sát quốc gia cũng tạo điều kiện để doanh nghiệp, người dân tiếp cận thông tin minh bạch, góp phần nâng cao nhận thức, năng lực ứng phó và xây dựng một cộng đồng sống an toàn, phát triển bền vững.



Kiểm tra phơi nhiễm phóng xạ cho người tình nguyện, trong tình huống giả định xử lý sự cố bức xạ tại cơ sở dân sự.

Nó cho phép các cấp chính quyền, cơ quan chuyên môn và người dân "biết rõ môi trường đang sống như thế nào" và quan trọng hơn là "chủ động hành động như thế nào" để đảm bảo an toàn sức khỏe, thích ứng với biến đổi khí hậu, nguy cơ bức xạ và các yếu tố phi truyền thống khác.

### Đảm bảo năng lực triển khai và nguồn nhân lực chuyên sâu

Dù đạt được những kết quả quan trọng, song theo ông Nguyễn Tiến Dũng, Trưởng phòng Quản lý Chuyên ngành, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên, hiện nay hệ sinh thái phát triển và ứng dụng năng lực nguyên tử tại địa phương vẫn đang trong quá trình định hình, hoàn

thiện. Do đó nhiều vị trí đặc thù như kỹ thuật hạt nhân, vật lý y khoa, kiểm tra không phá hủy, phân tích đồng vị phóng xạ... vẫn còn thiếu cả về số lượng lẫn trình độ chuyên môn. So với yêu cầu ngày càng cao của thực tiễn, nhất là trong bối cảnh tỉnh Thái Nguyên đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hạt nhân trong các lĩnh vực như công nghiệp và y tế thì việc phát triển nguồn nhân lực ngành năng lượng nguyên tử một cách bài bản là yêu cầu cấp thiết trong giai đoạn tới.

### Hướng tới tương lai bền vững

Quy hoạch phát triển và ứng dụng năng lượng nguyên tử quốc gia thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 245/QĐ-TTg ngày 05/02/2025 đã xác định rõ nhiệm vụ xây dựng bản đồ số phóng xạ môi trường và mở rộng mạng lưới quan trắc là yêu cầu cấp thiết. Việc Thái Nguyên đi đầu trong nhiệm vụ này không chỉ thể hiện vai trò tiên phong của địa phương trong lĩnh vực khoa học - công nghệ, mà còn khẳng định quyết tâm chính trị trong bảo vệ sức khỏe Nhân dân và phát triển bền vững.

Trong kỷ nguyên số, việc quản lý dựa trên dữ liệu không còn là xu thế, mà là điều kiện tiên quyết để kiến tạo một tương lai thịnh vượng, an toàn cho cả cộng đồng.



Hội thảo khoa học "Xây dựng bản đồ số phóng xạ môi trường tỉnh Thái Nguyên" thu hút sự tham gia của nhiều chuyên gia, nhà quản lý và các đơn vị liên quan

# Đẻo thơm hương vị núi rừng

► HƯƠNG LAN

Trên mảnh đất vùng cao xã Thượng Minh, tỉnh Thái Nguyên (trước đây là xã Yên Dương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn), giống lúa nếp Tài đã gắn bó với đời sống của đồng bào dân tộc Dao từ bao đời nay như một phần hồn cốt của núi rừng. Từng hạt gạo dẻo thơm không chỉ làm nên những món ăn truyền thống mà còn mang theo câu chuyện của sự gìn giữ, phát triển và khát vọng vươn lên của người nông dân nơi đây.



Bà con người Dao luôn gìn giữ và phát triển giống lúa nếp Tài bản địa

## Giữ gìn tinh hoa bản địa

Từ nhiều thập kỷ qua, bà con người Dao ở các thôn Phiêng Phàng, Nà Pài đã gìn giữ và canh tác giống lúa nếp Tài theo phương thức truyền thống. Tuy nhiên, do hạn chế về kỹ thuật, sản xuất chủ yếu mang tính tự cung tự cấp, năng suất, chất lượng sản phẩm và sự cạnh tranh trên thị trường chưa cao. Trăn trở với tiềm năng bị bỏ ngỏ, người dân nơi đây luôn mong mỏi có sự hỗ trợ thiết thực để “đánh thức” giá trị thực sự của giống lúa quý này.

Những chuyển biến tích cực bắt đầu từ khoảng năm 2020, khi các cấp, ngành vào cuộc hỗ trợ người dân tiếp cận với tiến bộ khoa học kỹ thuật

trong sản xuất. Việc áp dụng phương pháp canh tác mới, như cấy đúng mật độ, bón phân theo chu kỳ, điều tiết nước hợp lý... đã mang lại hiệu quả rõ rệt. Năng suất lúa tăng gần gấp đôi so với trước đây, chất lượng hạt gạo được cải thiện rõ nét. Đặc biệt, mùi thơm, độ dẻo và vị đậm đà đặc trưng của gạo nếp Tài được người tiêu dùng đánh giá cao.

Thực hiện định hướng phát triển nông nghiệp bền vững, từ năm 2021, Sở Khoa học và Công nghệ đã phối hợp với Viện Khoa học kỹ thuật nông, lâm nghiệp miền núi phía Bắc và chính quyền địa phương triển khai đề tài “Phục tráng và phát triển một số

giống lúa nếp đặc sản, có giá trị cao tại tỉnh Bắc Kạn” tại xã Yên Dương. Hợp tác xã (HTX) Yên Dương là đơn vị được chọn thực hiện Đề tài.

Sau thời gian triển khai cho thấy, giống lúa nếp Tài sau phục tráng phát triển tốt, có sức chống chịu với thời tiết khắc nghiệt, chống được nhiều loại sâu bệnh, đặc biệt là cho năng suất và chất lượng vượt trội. Bình quân năng suất đạt từ 40 - 45 tạ/ha, lúa được canh tác theo hướng hữu cơ, thân thiện với môi trường và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Chị Ma Thị Ninh, Giám đốc HTX Yên Dương chia sẻ, việc phục tráng

thành công giống lúa nếp Tài không chỉ có ý nghĩa về mặt khoa học mà còn tạo ra tiền đề quan trọng để phát triển kinh tế nông thôn, thúc đẩy xây dựng vùng nguyên liệu hàng hóa có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu thị trường.

### Hợp tác xã - cầu nối đưa sản phẩm đến thị trường

Trong hành trình nâng tầm giá trị sản phẩm, HTX Yến Dương đã và đang giữ vai trò trung tâm trong liên kết sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm. Theo chị Ma Thị Ninh, Giám đốc HTX thì giống là yếu tố tiên quyết trong canh tác lúa. Từ đề tài “Phục tráng và phát triển một số giống lúa nếp đặc sản, có giá trị cao tại Bắc Kạn” mà HTX Yến Dương được triển khai đã phục tráng được 160 kg hạt giống nếp Tài siêu nguyên chủng, hoàn thiện quy trình canh tác, bảo quản giống lúa nếp Tài và xác định được vùng có khả năng mở rộng diện tích; đồng thời sản xuất được trên 1 tấn hạt giống nếp Tài nguyên chủng. Đề tài đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp Giấy chứng nhận Nhãn hiệu tập thể “Nếp Tài Ba Bể”.

Tính đến nay, mô hình trồng lúa nếp Tài đã được mở rộng hơn 20 ha, sản phẩm đã có gắn nhãn mác, truy xuất nguồn gốc. Đáng chú ý, phần lớn sản phẩm đã được liên kết bao tiêu bởi các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Ngày 14/6/2024, HTX Yến Dương được Phòng Nông nghiệp và



Mô hình sản xuất hạt giống nguyên chủng của giống lúa nếp Tài

Phát triển nông thôn, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Ba Bể bàn giao giống lúa nếp Tài đã được phục tráng để tổ chức sản xuất giống siêu nguyên chủng phục vụ vụ mùa năm 2024. Đây là bước tiến quan trọng nhằm duy trì và nâng cao chất lượng, hướng đến xây dựng vùng sản xuất giống lúa nếp bản địa có giá trị cao.

Từ thành công bước đầu, người dân Yến Dương kỳ vọng sẽ có thêm nhiều doanh nghiệp lớn tham gia ký kết hợp đồng bao tiêu, đồng hành trong chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến và tiêu thụ. Không chỉ nhằm mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao thu nhập, mà còn góp phần tạo dựng thương hiệu lúa nếp Tài trên thị trường.

Hiện nay, vùng trồng lúa nếp Tài tại Yến Dương đã đạt được các chứng nhận như: OCOP 4 sao; hữu cơ PGS, TCVN; chuyển đổi hữu cơ tiêu chuẩn JAS..., qua đó tạo lợi thế vượt trội

trong các thị trường đòi hỏi cao về chất lượng và xuất xứ sản phẩm.

Bên cạnh đó, tiềm năng kết hợp phát triển du lịch cộng đồng, trải nghiệm mùa gặt, làm bánh truyền thống từ nếp Tài... đang mở ra hướng đi mới, giàu bản sắc, góp phần giữ gìn văn hóa dân tộc, đồng thời thu hút khách du lịch và nhà đầu tư.

Thành công của mô hình phục tráng và phát triển giống lúa nếp Tài tại Yến Dương là kết quả của việc gắn kết giữa nhà nước - nhà khoa học - nhà nông - doanh nghiệp - HTX. Đó cũng là hướng đi đúng đắn, thể hiện tư duy đổi mới trong phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, giá trị cao. Hạt nếp Tài đang từng ngày vươn xa, trở thành niềm tự hào của nông dân Yến Dương và khát vọng vươn lên mạnh mẽ của nông nghiệp vùng cao tỉnh Thái Nguyên.



HTX Yến Dương được bàn giao hạt giống lúa nếp Tài nguyên chủng



Nếp Tài của HTX Yến Dương được công nhận sản phẩm OCOP 4 sao và chứng nhận hữu cơ

# SAILING

## HƯỚNG ĐI MỚI CỦA THỂ THAO THÀNH TÍCH CAO THÁI NGUYÊN

➤ XUÂN LƯƠNG

Trong tâm thức nhiều người, Thái Nguyên thường gắn liền với hình ảnh những đồi chè xanh bạt ngàn, những con đường quanh co vùng trung du. Thái Nguyên không có biển, không có vịnh rộng lớn, cũng chẳng có những bãi cát dài trải ra trước sóng. Thế nhưng, chính tại mảnh đất ấy, một hướng đi mới đầy táo bạo đã được mở ra cho thể thao thành tích cao: Sailing - hay còn gọi là đua thuyền buồm.

**Y** tưởng đua Sailing về Thái Nguyên ban đầu khiến không ít người ngạc nhiên. Làm sao một địa phương không có biển lại có thể đào tạo và phát triển bộ môn đặc thù này? Nhưng thể thao đôi khi là câu chuyện của chiến lược, của sự quyết tâm, của tầm nhìn xa. Và thực tế, sự lựa chọn này đã chứng minh tính đúng đắn khi Sailing Thái Nguyên đã ghi dấu bằng những thành tích ấn tượng tại các giải quốc gia, mở ra niềm hy vọng về một "cánh buồm" mới trong dòng chảy thể thao thành tích cao của tỉnh.

Trong hệ thống thi đấu quốc tế, đặc biệt là Olympic đang ngày càng mở rộng cơ hội cho những môn thể thao biển và nước mới, trong đó có Sailing. Thái Nguyên từ lâu đã có thế mạnh ở các môn thể thao dưới nước như Canoeing và Kayak, việc đầu tư vào Sailing không chỉ giúp Thái Nguyên bắt kịp xu thế thể thao thế giới, mà còn mở ra cánh cửa để các vận động viên (VĐV) địa phương vươn tới đấu trường châu lục, thậm chí Olympic.

Ngay từ khi khởi động, Thái Nguyên đã nhận được sự hậu thuẫn lớn từ bộ môn Đua thuyền của Cục Thể dục Thể thao và bộ môn Đua thuyền TP. Đà Nẵng. Các VĐV trẻ của tỉnh được tạo điều kiện vào tập huấn tại Đà Nẵng, một trong những trung tâm đào tạo Sailing lớn nhất cả nước. Tại đây, họ không chỉ được làm quen với trang thiết bị hiện đại, mà còn trực tiếp nhận sự chỉ dẫn tận tình từ Ban huấn luyện đội tuyển quốc gia và đội tuyển Sailing Đà Nẵng.

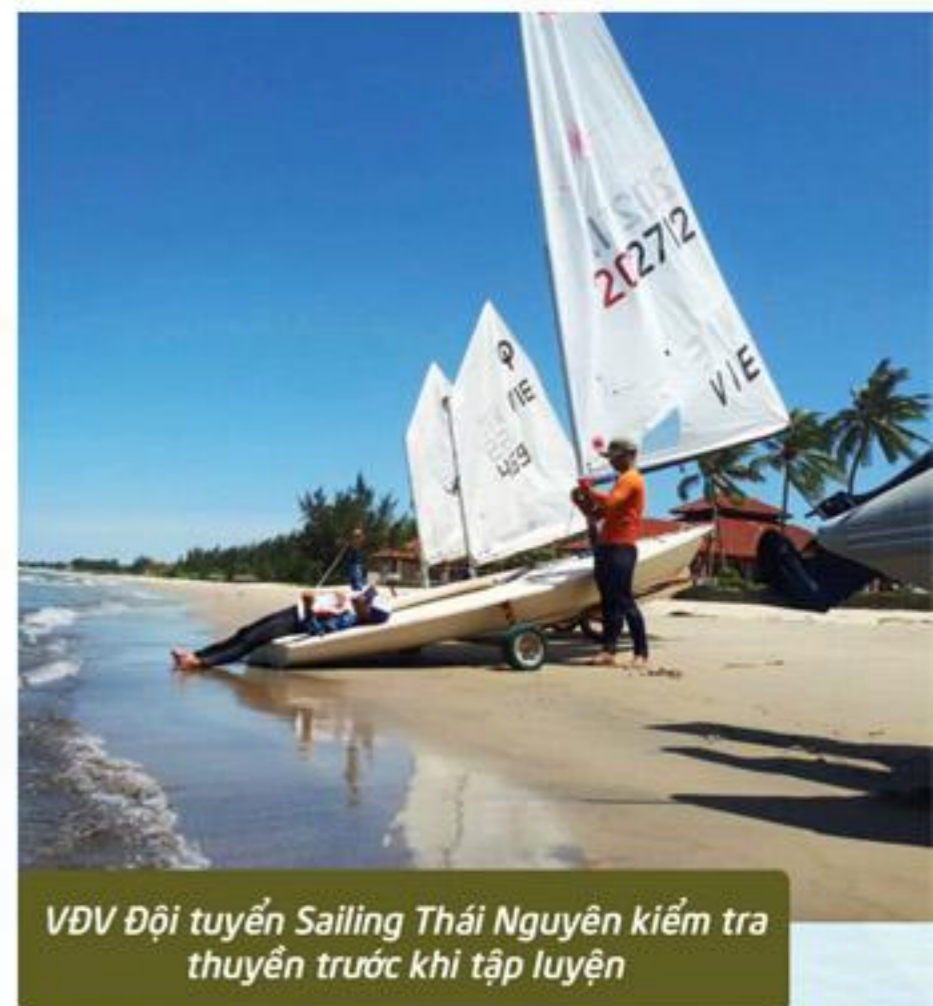


Đội tuyển Sailing Thái Nguyên

Song song với thuận lợi ấy, khó khăn cũng không hề nhỏ. Theo Bà Dương Thị Mai, Trưởng phòng Huấn luyện thể thao, HLV trưởng môn Đua thuyền Thái Nguyên thuộc Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh chia sẻ: "Từ cơ sở vật chất, trang thiết bị, cho đến phương tiện thi đấu, Thái Nguyên gần như chưa có gì. Các VĐV chủ yếu mượn trang bị từ đội tuyển quốc gia hoặc từ Đà Nẵng. Điều này khiến việc tập luyện gặp nhiều hạn chế, đặc biệt trong khâu kỹ thuật và rèn luyện cảm giác thuyền. Tuy nhiên, chính điều kiện thiếu thốn đã hun đúc tinh thần vượt khó, tạo nên bản lĩnh dám nghĩ, dám làm của những VĐV trẻ"

Với nền móng còn non trẻ, năm 2024 thực sự là một thử thách, nhưng cũng chính từ năm ấy với 4 VĐV Sailing, Thái Nguyên bắt đầu chuyến hải trình

của mình - lặng lẽ nhưng đầy quyết tâm. Từ những ngày đầu tập luyện cho đến nay, Đội tuyển Sailing Thái Nguyên đã tham gia tổng cộng 3 giải đấu quốc gia. Qua đó các VĐV đã nhanh chóng khẳng định khả năng và bản lĩnh thi đấu.



VĐV Đội tuyển Sailing Thái Nguyên kiểm tra thuyền trước khi tập luyện



Đội tuyển Sailing Thái Nguyên tại Giải vô địch trẻ quốc gia năm 2025



VĐV Nguyễn Thị Hạnh và Trần Thanh Nam đạt HCB thuyền 470 đôi nam nữ

Năm 2024, tại giải vô địch quốc gia, Thái Nguyên giành 1 Huy chương Bạc và 1 Huy chương Đồng. Đây là cột mốc lịch sử, đánh dấu lần đầu tiên một tỉnh miền núi bước lên bục nhận huy chương ở bộ môn vốn được xem là “sân chơi của biển cả”. Cũng trong năm đó, ở Giải vô địch trẻ quốc gia, các VĐV tiếp tục giữ phong độ, giành thêm 1 Huy chương Bạc và 1 Huy chương Đồng. Ở mùa Giải vô địch trẻ quốc gia năm 2025 đội tuyển Thái Nguyên tiếp tục để lại dấu ấn khi giành 1 Huy chương vàng, 1 Huy chương bạc và 2 Huy chương đồng với sự tham gia của 4 VĐV.

Từ chỗ mượn trang bị và tập luyện “kế” ở Đà Nẵng, chỉ trong thời gian chưa đầy hai năm, Sailing Thái Nguyên đã tạo dựng chỗ đứng tại đấu trường quốc gia. Những tấm huy chương với đủ màu sắc không chỉ mang giá trị thể thao đơn thuần, mà còn khẳng định con đường phát triển môn thể thao Sailing mà Thái Nguyên đang theo đuổi là đúng đắn.

Bên cạnh một chương trình đào tạo bài bản mang tính dài hơi, bộ môn đặc biệt chú trọng yếu tố con người. Bà

Dương Thị Mai cho biết thêm: Sailing Thái Nguyên hiện đang sở hữu một thế hệ VĐV trẻ đầy tiềm năng, được giới chuyên môn đánh giá rất cao. Các VĐV như Nguyễn Thị Nhung sinh năm 2005, Nguyễn Thị Hạnh sinh năm 2006, Nguyễn Thành Nam sinh năm 2003, Lê Võ Hà sinh năm 2011... đều là những niềm tự hào của bộ môn này. Điểm nổi bật ở nhóm VĐV này chính là sự đồng đều. Họ không chỉ mạnh về chuyên môn, mà còn mang trong mình khát vọng vươn ra biển lớn.

Sau những thành tích bước đầu, Sailing Thái Nguyên đang đặt mục tiêu cao hơn. Trước mắt, là Đại hội Thể thao toàn quốc năm 2026 và xa hơn là những giải đấu quốc tế trong khu vực và châu lục.

Nếu như đặt lên bàn cân so với Canoeing và Kayak, hai môn thể thao dưới nước đã phát triển nhiều năm ở Thái Nguyên thì Sailing rõ ràng còn non trẻ. Nhưng chính vì vậy, tiềm năng lại càng lớn. Nếu Canoeing và Kayak giúp Thái Nguyên khẳng định vị thế trong nước, thì Sailing có thể trở thành “tấm

vé” để đưa thể thao Thái Nguyên ra sân chơi quốc tế.

Được biết hiện nay, Ban Huấn luyện luôn tìm cách để các VĐV được tham gia tập huấn, thi đấu với những đơn vị có thế mạnh trong việc đào tạo Sailing như: Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng... Việc hợp tác, giao lưu, thậm chí liên kết tập huấn thường xuyên sẽ là cơ sở để VĐV Thái Nguyên tiếp tục nâng cao trình độ.

Cùng với đó, việc mời chuyên gia nước ngoài sẽ giúp VĐV tiếp cận phương pháp huấn luyện hiện đại, cập nhật kỹ chiến thuật quốc tế. Đây chính là chìa khóa để Sailing Thái Nguyên không chỉ giành huy chương trong nước, mà còn có cơ hội tranh tài tại SEA Games, ASIAD hay thậm chí là Olympic trong tương lai.

Chỉ trong vòng hơn một năm, Thái Nguyên đã đưa những “cánh buồm” của mình vươn ra sóng lớn, mang về những tấm huy chương quý giá. Phía trước còn nhiều khó khăn nhưng với những gì đã đạt được, với thế hệ VĐV trẻ đầy khát vọng, Sailing xứng đáng được xem là “mũi nhọn mới” trong hệ thống thể thao thành tích cao Thái Nguyên.

Giống như cánh buồm căng gió giữa đại dương, Sailing đang mang trong mình khát vọng vươn xa - khát vọng khẳng định vị thế của thể thao Thái Nguyên không chỉ trong nước mà cả trên trường quốc tế. Và biết đâu, trong một tương lai không xa, chính từ mảnh đất trung du này, những tấm huy chương quốc tế ở bộ môn Sailing sẽ được mang về, viết tiếp câu chuyện đẹp về sức mạnh, ý chí và tầm nhìn của thể thao Thái Nguyên.

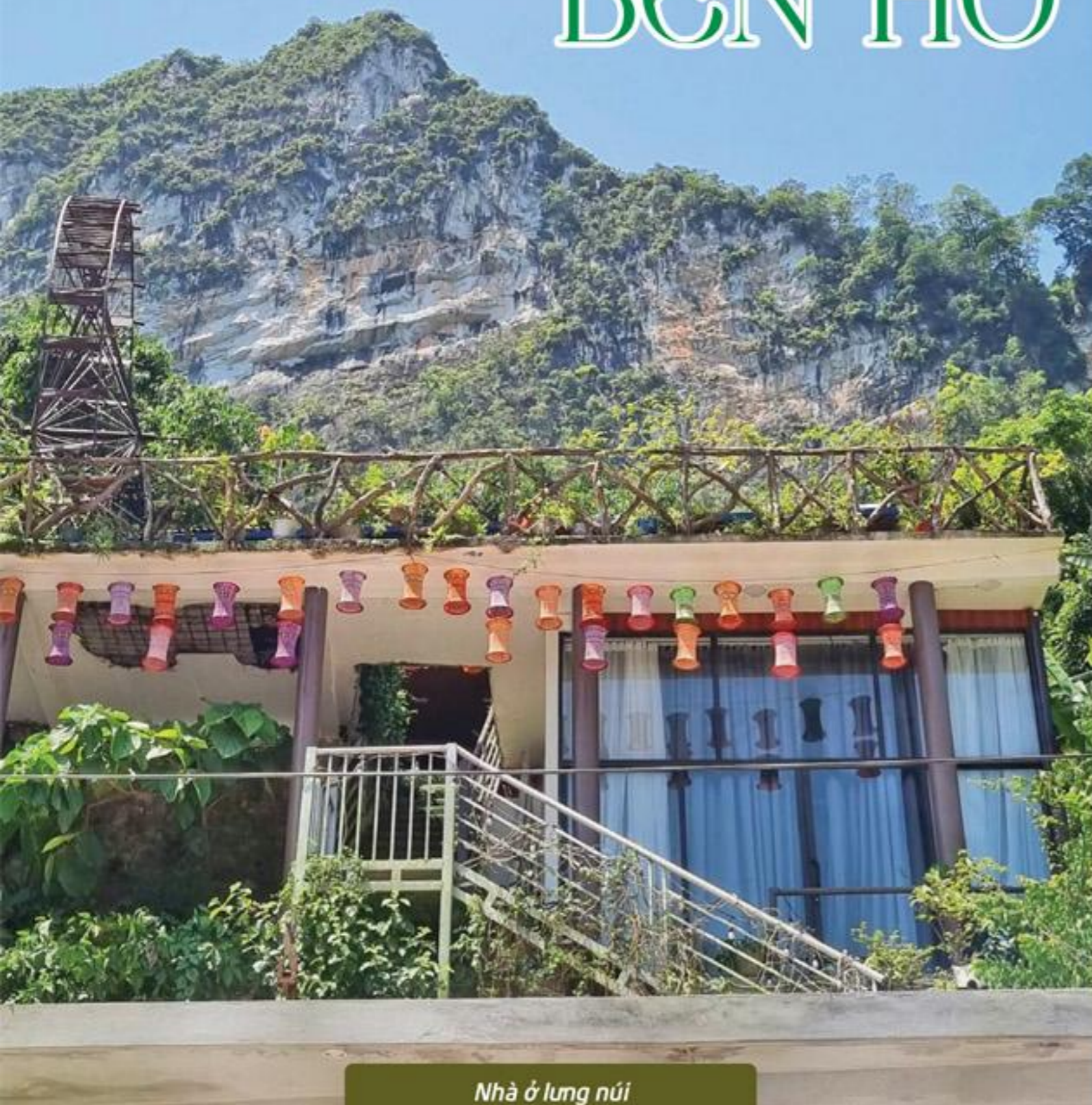


Các VĐV Sailing Thái Nguyên tập luyện trên biển

# Pác Ngòi, bản du lịch xanh BÊN HỒ BA BỂ

➤ NGÔ MINH

Đến Ba Bể đã nhiều, ngôi thuyền thong dong trên sông Năng, ngắm nước hồ mênh mông, ngắm động Puông huyền ảo. Nhưng chuyến đi vừa qua để lại cảm xúc sâu đậm hơn trong tôi nhờ thời gian dừng chân ở một nơi giàu bản sắc: Bản Pác Ngòi.



Nhà ở lưng núi

**B**ản Pác Ngòi thuộc xã Nam Mẫu, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Ba Bể, tỉnh Thái Nguyên). Sau buổi sáng du ngoạn mặt hồ, thuyền cập bến, chúng tôi thả bước chậm chậm trên con đường quanh co ven hồ, đi khoảng 2km thì đến bản.

Dễ dàng nhận ra Pác Ngòi bởi những ngôi nhà sàn lưng tựa núi, mặt hướng ra hồ nước mênh mông. Đó là những ngôi nhà gỗ thiết kế bắt mắt, có bảng hiệu bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Những chiếc xe đạp xếp gọn gàng, những mái chèo gác chéo dưới chân cầu thang sẵn sàng cho chuyến trải nghiệm.

Cư dân của Pác Ngòi chủ yếu là người dân tộc Tày, trước đây sống



Phơi ngô

hoàn toàn bằng sản xuất nông nghiệp. Từ năm 2012, họ dần phát triển du lịch cộng đồng (homestay, dịch vụ



Những mái chèo sẵn sàng

tàu thuyền, ăn uống). Địa hình Pác Ngòi khá đa dạng: Có ruộng, có hồ Ba Bể trong xanh, có núi đá bao quanh, phong cảnh mang đặc trưng của vùng Đông Bắc, là điểm hút khách, trong đó có nhiều khách nước ngoài. Du khách có thể ngồi nhà ngắm hồ, hoặc đi bộ thăm bản theo con dốc quanh co, hoặc đi thuyền khám phá Ao Tiên, động Puông, đảo Bà Góa, đến An Mạ... Không chỉ có vậy, du khách còn được trải nghiệm hát Then, chơi đàn Tính, xem dệt thổ cẩm, nấu rượu ngô, tham gia đêm lửa trại, dùng bữa với các món địa phương như cá hồ nướng, gà



Nhà làm du lịch cộng đồng



Đi bộ vào bản

đôi hấp lá chanh, lợn cắp nách, tôm chua, xôi nếp nướng. Đặc biệt, người dân tộc Tày Pác Ngòi còn có nghề nấu rượu men lá truyền thống.

Nhà văn Nông Văn Kim, 82 tuổi, dân tộc Tày, quê ở Thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Nà Phặc, tỉnh Thái Nguyên), cho biết: Từ khoảng năm 1997, được tham gia hội đồng tư vấn xây dựng của tỉnh Bắc Kạn, ông đã đồng hành cùng bà con người Tày làm du lịch, trong đó có bà con bản Pác Ngòi. Khi đưa du lịch vào bản người Tày cần lưu ý tôn trọng phong tục, tập quán của họ. Như là việc họ kiêng kỵ nam - nữ ở chung phòng hoặc vệ sinh trong không gian nhà sàn. Thế nên, để bảo toàn nghi lễ đồng thời đáp ứng yêu cầu dịch vụ, các nhà làm du lịch ở đây đã đưa khu nghỉ của khách, khu nhà vệ sinh ra khỏi không gian thờ cúng và ăn nghỉ của chủ nhà.

Đi dọc bản, tôi thấy các tên “cửa hàng cửa hiệu” ở Pác Ngòi khá mộc mạc, giản dị, dễ nhớ, thường là tên chủ nhà như Huyền Hào, Minh Quang, Hoàng Nguyên, Hoa Sơn... kèm với cụm từ Homestay. Nhiều nhà lại lấy Ba Bể làm tên như Ba Bể Green, Ba Bể Farmstay.

Chúng tôi đặt chỗ ăn và nghỉ trưa tại Ba Bể Green. Ngôi nhà sàn nằm cheo leo sườn núi, đón gió từ mặt hồ phả lên mát rượi. Suốt ăn trưa 150 nghìn đồng/người có cá nhỏ nướng, cá to om dưa, thịt gà luộc, thịt chung tép chua, thịt lợn rang cháy cạnh, rượu men lá. Nhiều người thích thú vì lần đầu được ăn quả mướp đắng rừng nhỏ như quả chanh, hoàn toàn không có vị đắng như tên gọi, đĩa rau dớn nộm chua chua rắc lạc rang bùi cũng được nhiều người tấm tắc.

Trong lúc mọi người tranh thủ ngả lưng tránh nắng, tôi thả bộ ngắm bản.

Pác Ngòi có khoảng 80 nóc nhà, trong đó khoảng ½ làm dịch vụ du lịch, mở quán bán giải khát, bán quần áo dân tộc, túi vải thổ cẩm hoặc các sản vật địa phương.

Điểm nổi bật ở đây là nếp sinh hoạt sạch sẽ và tiện nghi. Ngô thóc phơi trên sân trải bạt, dép để chân cầu thang, sàn nhà sáng bóng, khu vệ sinh thơm tho. Cư dân ở đây chân chất, xởi lởi. Đi đến đâu tôi cũng nhận được nụ cười, cái gật đầu thân tình, lời chỉ dẫn tỉ mỉ dù không sử dụng dịch vụ ở nhà họ. Trên đường, tôi bắt gặp nhiều toán khách nước ngoài đạp xe ngắm cảnh, mượn phao, mượn thuyền cho chuyến trải nghiệm.

Quanh hồ Ba Bể còn có nhiều bản làng người dân tộc thiểu số tham gia làm du lịch cộng đồng. Ngoài Pác Ngòi, có thể kể đến: Bản Bó Lù gắn với nghề đánh bắt cá, trải nghiệm ẩm thực vùng hồ; bản Cốc Tộc, có các dịch vụ du thuyền, hát Then, đàn Tính; bản Khang Nạ - bản của người Dao, nổi bật với nghề dệt thổ cẩm, sinh hoạt văn hóa truyền thống; bản Quảng Khê - gần sông Năng, có cảnh quan núi đá vôi; bản Nà Bản còn giữ nếp sinh hoạt nguyên sơ của người Mông; bản Nà Mục còn nơi lưu giữ nhiều phong tục của người Tày...

Bắc Kạn nay đã là “người cùng một nhà” với Thái Nguyên. Tôi mong sẽ được cùng bạn bè khám phá hết các bản làm du lịch cộng đồng khu vực hồ Ba Bể, chắc hẳn sẽ có nhiều cảm xúc thú vị như khi đến bản Pác Ngòi.



Mâm cơm ở bản với những sản vật địa phương

# Thênh thàng qua nhữnđ vùnđ chè

▶ LINH LAN

Mười sáu năm làm báo, tôi đã đi qua bao miền đất Thái Nguyên. Nhưng có một nơi, một mùi hương, một thứ tình luôn giữ tôi ở lại lâu hơn bất kỳ nơi nào: Những đôi chè mút xanh trong sương sớm, những câu chuyện ám áp bên chén trà quê, những phiên chợ trong veo mùi hương thân thuộc như hơi thở đất trời quê nhà.



Chè tím mang hương vị độc đáo của chè trung du Thái Nguyên.

## Hương của đất

Mỗi chuyến đi, hành trang của tôi vốn vẹn một chiếc balo, cuốn sổ tay, chiếc máy ảnh Canon cũ kỹ và một trái tim đầy háo hức. Những cung đường dẫn về La Bằng, Trại Cài, Túc Tranh hay Tân Cương... dù đã quen thuộc đến từng khúc cua, nhưng lần nào cũng khiến tôi rung động. Mùa thay lá, chè thay hương, còn lòng tôi thì lần nào cũng như mới vì được thả hồn vào "vương quốc chè" của miền đất này.

Tôi từng trầm trồ trước sắc xanh trải dài ở Mộc Châu, từng choáng ngợp với đôi chè cổ thụ ở Hà Giang, nhưng phải đến khi trở lại chính quê mình, tôi mới thấy trái tim thực sự thổn thức. Những luống chè uốn cong mềm mại ở Cầu Đá, La Bằng, những đôi chè bát úp của vùng chè Sông Cầu, hay những nương chè ngút tầm mắt ở Tân Cương... như một bức tranh sống động do thiên nhiên và con người cùng họa nên. Hương cốt non phảng phất từ búp chè khiến tôi thấm thía: Thái Nguyên không chỉ là "thủ phủ trà", mà còn là điểm đến du lịch văn hóa độc đáo. Vấn

đề là, ta đã đủ tự hào và quyết tâm để đánh thức vẻ đẹp thẩm kín ấy chưa?

Hồn cốt của vùng chè không chỉ hiện lên ở nương chè, mà đậm đặc nhất là nơi phiên chợ. Tôi vẫn nhớ mãi một buổi sáng ở La Bằng, chợ còn chìm trong sương, ánh đèn xe máy đã lấp loáng khắp xóm. Chè được đựng trong bao tải dứa, đơn sơ là thế mà mùi hương thì nồng nàn đến khó quên, một thứ hương như khơi dậy cả đất trời.

Tôi đã theo chân thương lái, dậy từ bốn giờ sáng chỉ để được nghe cái thứ âm thanh rì rầm đặc trưng của chợ chè Trại Cài, để thấy những đôi tay thoăn thoắt mở miệng bao, khoe từng búp móc câu đen nhánh. Nhịp sống ở đó không hối hả mà rộn ràng, như tiếng cười giòn tan trong sương sớm. Bước chân tôi ở đó cũng không còn vội vã như chốn đô thị, mà nhẹ nhàng thông dong, cho lòng mình lắng lại. Rồi nghe tiếng chào mời dẻo như chè Tân Cương, nghe tiếng nước rót vào chén sành, nghe hương cốt sánh cùng tiếng lòng người.

Và có một điều kỳ diệu tôi thấy chỉ có ở những phiên chợ này: Mùi hương dẫn đường cho niềm tin. Người bán không nói thách. Người mua không ép giá. Họ lật lòng bàn tay xem chè, rót nước sôi từ phích, úp hai chén vào nhau rồi từ tốn thưởng thức. "Rượu khà, trà chếp", ở những phiên chợ chè, người ta không mua chè bằng mắt, mà mua bằng cả sự đồng cảm và tin tưởng. Đi nhiều phiên chợ chè tôi càng thấm, cái thú nghề tưởng thô mộc ấy hóa ra lại tinh xảo và chứa đựng một thú văn hóa sâu dày như chính vị ngọt hậu của chén trà ngon.

## Tình người trong búp chè

Sau phiên chợ, tôi theo chân người nông dân về vùng chè. Ở xóm Guộc, xã Tân Cương, tôi từng ngồi hàng giờ nghe cụ bà gần 90 tuổi kể chuyện sao chè thủ công. Bà bảo, sao chè phải đều tay, lửa bếp phải luôn đỏ, người làm phải cảm nhận nhiệt bằng tay. Nghe bà kể, tôi hiểu: Mỗi búp chè không chỉ hong lên bằng lửa, mà bằng ký ức, mồ hôi và cả một đời người lam lũ.



Người làm chè vất vả từ trồng, chăm, chế biến mới ra được chén trà xanh.

Tôi xúc động khi gặp cặp vợ chồng ở xã Phúc Xuân (nay là xã Đại Phúc), với gần bốn mươi năm làm chè, họ yêu những luống chè như yêu những đứa con. Chị vợ nhỏ nhẹ bảo: “Chăm chè cũng như người, phải hiểu mới thương, phải thương mới ngon”. Từng công đoạn đều được họ thực hiện bằng sự trìu mến, như chăm đứa trẻ. Người chồng với đôi bàn tay chai sần, cẩn thận nâng một nhúm chè, hít một hơi sâu. Ánh mắt anh dõi theo búp chè, lặng lẽ và đầy kiêu hãnh. Không cần lời, tình yêu với chè đã thấm trong từng cử chỉ.

Người làm chè lam lũ, từ trồng, chăm, chế biến mới ra được chén trà xanh. Nhưng tôi chưa từng nghe ai than. “Chè là lộc trời cho, mình phải yêu nó”, một cụ ông ở Tân Cương từng nói. Tình yêu ấy hiện rõ trong từng dáng người trên đồi, tiếng kéo búp, bàn tay tỉ mỉ lật từng cánh chè, và cả nụ cười rạng rỡ khi mời khách chén trà thơm.

### Chén trà của người cầm bút

Có người nói nghề báo sướng, được đi nhiều, gặp nhiều. Tôi luôn tự hào về điều đó. Sau mười sáu năm công tác, tôi nhận ra nghề của mình và nghề làm chè giống nhau đến lạ.



Một phiên chợ sớm mai ở vùng chè La Bằng

Cả hai đều không thể vội vàng, không thể hời hợt. Dữ liệu, thông tin thô mỗi nhà báo khai thác cũng giống như những búp chè tươi, phải qua bàn tay cẩn mẫn, qua cái tâm của người làm nghề để chắt lọc, để “sao sấy”, “lên hương” rồi mới ra thành phẩm. Một mẻ chè ngon không chỉ nhờ kỹ thuật, mà cần cả sự cảm nhận tinh tế về lửa, về hương. Một bài báo hay không chỉ nhờ sự kiện, mà cần cả sự rung động của người viết để thổi hồn vào con chữ.

Cũng như chén trà ngon chinh phục người thưởng trà bằng vị ngọt hậu lắng sâu, bài báo hay ở lại trong lòng người

đọc bằng những giá trị chân thật, được chắt ra từ cuộc sống.

Sau mỗi chuyến đi, tôi mang về không chỉ những hình ảnh, thước phim, ghi chép hay tư liệu, mà cả dáng người gửi chè trong sương, ánh mắt trẻ thơ nô đùa giữa đồi chè xanh, và lời mời chân thành: “Uống thử chén chè nhà làm đi em”.

Những con đường tôi đi qua giờ hóa thành ký ức xanh mướt. Dù mai này viết gì, trong câu chữ chắc chắn vẫn sẽ thấp thoáng hương cốt đầu mùa, tiếng cười người nông dân, và một trái tim thổn thức vì tình đất, tình người xứ Thái. Giữa quãng đường thênh thang ấy, tôi không chỉ viết nên một bài báo, mà đã góp nhặt lại một vùng hương, một lối sống, một tình yêu không thể gọi tên. Giống như búp trà ngon, được kết tinh từ nắng, từ sương, từ bàn tay cẩn mẫn của người làm chè, sẽ theo tôi mãi về sau, ngọt ngào và sâu lắng.

# Hồ Nặm Cắt:

## TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI

► THU CÚC

**Hồ Nặm Cắt thuộc xã Phong Quang, tỉnh Thái Nguyên có diện tích mặt nước lên tới 87,68 ha, nằm gọn giữa vùng đồi núi trùng điệp, mang vẻ đẹp nguyên sơ, trong lành và được ví như “lá phổi xanh” điều hòa sinh thái cho cả khu vực.**

### Vị trí thuận lợi, cảnh quan hấp dẫn

Hồ Nặm Cắt nằm trên các tuyến du lịch huyết mạch như trục cao tốc CT07 Hà Nội - Bắc Kạn - Cao Bằng và trục đường mới vào hồ Ba Bể. Đây là vị trí thuận lợi trong phát triển du lịch liên kết vùng, thu hút du khách trong nước và quốc tế.

Nằm trong một thung lũng lòng chảo được bao bọc bởi các dãy núi cao từ 132 đến 600m so với mực nước biển, mặt hồ như tấm gương khổng lồ soi bóng trời mây, điểm xuyết bởi những cánh rừng nguyên sinh kéo dài. Với diện tích mặt nước hơn 87,68 ha,

hồ Nặm Cắt không chỉ là công trình thủy lợi lớn của tỉnh Thái Nguyên mà còn là hệ sinh thái đặc hữu, nơi cư trú của nhiều loài sinh vật. Nước hồ quanh năm trong xanh, vào mùa đông mặt hồ bốc sương tạo nên khung cảnh thơ mộng và huyền ảo.

Cảnh quan hồ được phân chia thành bốn vùng chủ đạo: Không gian mặt nước - trung tâm sinh thái; rừng sinh thái bao quanh với các loại rừng nguyên sinh, rừng phòng hộ; vùng nông nghiệp ven hồ với vườn chè, cây ăn quả, cảnh quan làng bản, gồm nhà sàn truyền thống của người Tày, Dao ẩn hiện bên

suối, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch cộng đồng gắn với văn hóa bản địa.

Hồ Nặm Cắt còn là không gian lưu giữ bản sắc văn hóa đậm đà của đồng bào dân tộc Tày, Dao, Nùng thông qua các lễ hội như Lồng tồng, Cắp sắc, cùng các làn điệu Then, Sli, Lượn... ngân vang giữa núi rừng. Vùng quy hoạch có dân số khoảng 7.648 người, phần lớn sống bằng sản xuất nông - lâm nghiệp, là nguồn nhân lực tiềm năng cho phát triển du lịch cộng đồng, từ dịch vụ homestay, ẩm thực đến hướng dẫn viên bản địa.



Góc nhìn từ trên cao hồ Nặm Cắt, xã Phong Quang, tỉnh Thái Nguyên

Chị Hoàng Thị Lanh, người dân thôn Nà Dì, xã Phong Quang chia sẻ: “Tôi mong sắp tới có nhiều du khách. Bà con mình sẽ học thêm nghề du lịch, đón khách về nhà, nấu món ăn của người dân địa phương, giới thiệu văn hóa dân tộc mình. Vừa có thêm thu nhập, vừa tự hào vì được giữ gìn truyền thống”.

Tuy nhiên, khu vực hồ cũng đang đối mặt với nhiều thách thức. Địa hình dốc, phần lớn diện tích là đất rừng và đất nông nghiệp (trên 86%), trong khi quỹ đất thuận lợi để xây dựng còn hạn chế. Hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là giao thông kết nối chưa đồng bộ. Công tác bảo vệ môi trường và cảnh quan tự nhiên cần được chú trọng để đảm bảo định hướng phát triển du lịch sinh thái bền vững.

### **Định hướng phát triển du lịch sinh thái bền vững**

Theo định hướng quy hoạch phát triển đô thị và du lịch của địa phương đến năm 2045, hồ Nặm Cắt sẽ không chỉ là điểm đến sinh thái mà còn là trung tâm nghỉ dưỡng, trải nghiệm văn hóa đặc trưng vùng cao, đóng vai trò hạt nhân trong chuỗi sản phẩm du lịch xanh của tỉnh.

Theo Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng Khu du lịch sinh thái hồ Nặm Cắt đã được phê duyệt, diện tích quy hoạch hồ lên đến 1.675 ha, gồm nhiều phân khu chức năng được kết nối hài hòa. Trong đó, nổi bật là khu nghỉ dưỡng sinh thái cao cấp nằm dọc



*Hồ Nặm Cắt có diện tích mặt nước lên tới 87,68 ha*

bờ hồ, phát triển theo hướng thân thiện môi trường, sử dụng vật liệu địa phương, hòa vào tự nhiên. Đây sẽ là nơi du khách tìm thấy không gian yên tĩnh, trong lành giữa đại ngàn.

Khu du lịch tâm linh sẽ bố trí trên các điểm cao của sườn đồi, với công trình kiến trúc mang bản sắc dân tộc, kết hợp hoạt động lễ hội truyền thống của người Tày, Dao, Nùng. Không gian trải nghiệm dưới tán rừng Phặc Tràng là nơi tổ chức các hoạt động như hái thuốc, làm nông nghiệp hữu cơ, nghỉ ngơi giữa thiên nhiên nguyên sơ.

Khu vui chơi giải trí và dịch vụ hỗn hợp tập trung các tiện ích hiện đại như bến thuyền, quảng trường sự kiện, khu ẩm thực và trình diễn văn hóa dân tộc. Khu dân cư hiện hữu và làng bản như

Bản Bung, Nà Dì sẽ được bảo tồn, nâng cấp, đồng thời tích hợp vào chuỗi cung ứng dịch vụ du lịch cộng đồng. Trung tâm hội nghị và giới thiệu sản phẩm OCOP sẽ là nơi tổ chức các sự kiện, hội thảo chuyên đề, trưng bày đặc sản địa phương, quảng bá sản phẩm ra thị trường trong và ngoài nước.

Một nguyên tắc trong quy hoạch hồ Nặm Cắt là phát triển gắn liền với bảo tồn. Mọi hoạt động đầu tư đều phải đảm bảo giữ gìn hệ sinh thái hồ, không xâm phạm rừng, bảo vệ hành lang sông suối và tôn trọng cấu trúc văn hóa - xã hội bản địa. Ông Trịnh Văn Lập, Giám đốc Trung tâm Chuyển giao Công nghệ Quy hoạch Xây dựng - đơn vị tư vấn quy hoạch cho biết: “Chúng tôi xác định, quy hoạch hồ Nặm Cắt không chỉ là một điểm đến mà sẽ là biểu tượng của lối sống xanh và phát triển bền vững của vùng Việt Bắc. Mỗi phân khu trong quy hoạch đều góp phần làm giàu thêm trải nghiệm du khách, đồng thời tạo sinh kế ổn định cho người dân địa phương”.

Không đơn thuần là một dự án hạ tầng, xã Phong Quang xác định phát triển hồ Nặm Cắt là chiến lược toàn diện, cân bằng giữa kinh tế, môi trường và văn hóa. Xã đang tích cực huy động nguồn lực xã hội hóa đầu tư, đặc biệt kêu gọi các doanh nghiệp chiến lược trong lĩnh vực du lịch xanh, tạo bước đột phá để đánh thức tiềm năng du lịch của hồ Nặm Cắt, góp phần thúc đẩy phát triển bền vững địa phương trong những năm tới./.



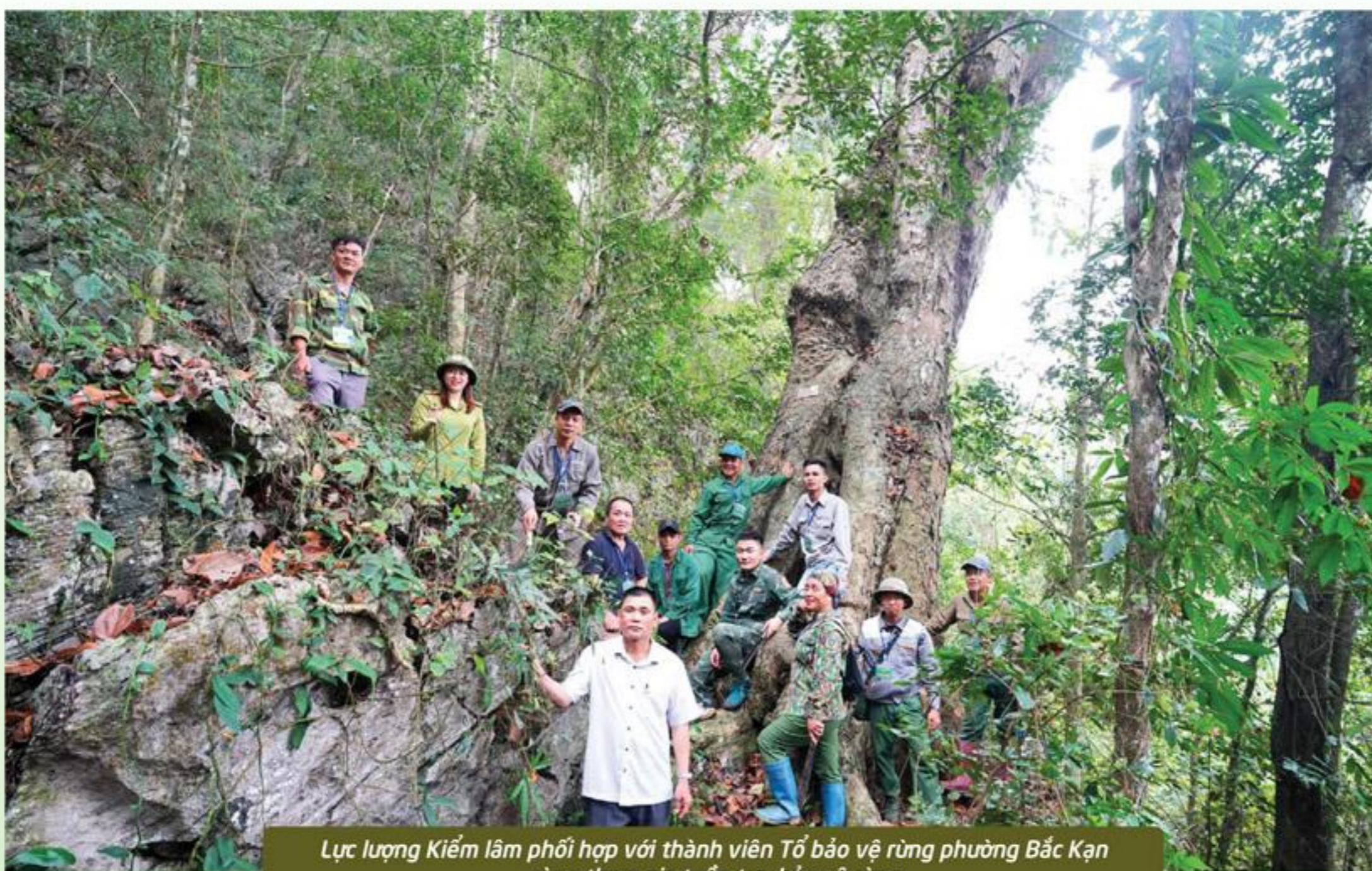
*Phối cảnh tổng thể khu vực quy hoạch hồ Nặm Cắt*

# KHU BẢO VỆ CẢNH QUAN THÁC GIỀNG

## “Báu vật” giữa lòng đô thị

► THU CÚC

Tại phường Bắc Kạn, tỉnh Thái Nguyên, giữa nhịp sống đô thị đang ngày càng mở rộng vẫn có những khoảng xanh an lành. Đó là Khu bảo vệ cảnh quan Thác Giềng - nơi thiên nhiên được gìn giữ nguyên sơ, nơi cộng đồng gắn bó với rừng như máu thịt của mình. Cách trung tâm phường khoảng 15 km, rừng Nà Noọc như một minh chứng sống động cho sự cộng sinh giữa con người và thiên nhiên.



Lực lượng Kiểm lâm phối hợp với thành viên Tổ bảo vệ rừng phường Bắc Kạn cùng tham gia tuần tra, bảo vệ rừng

Được thành lập từ tháng 7/2019 theo Quyết định số 1094/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bắc Kạn (cũ), Khu bảo vệ cảnh quan Thác Giềng (còn gọi là rừng Nà Noọc) có diện tích trên 594 ha, trải dài qua địa bàn phường Bắc Kạn và một phần của xã Tân Kỳ. Chỉ cách Quốc lộ 3 khoảng 500 mét, đây là một trong những khu rừng nguyên

sinh hiếm hoi, một “báu vật” về đa dạng sinh học còn sót lại trong lòng đô thị Thái Nguyên.

Qua điều tra, khảo sát thực địa của các chuyên gia, đây là khu vực có quần thể khoảng hơn 500 cây gỗ nghiêng có đường kính từ 20 cm đến hơn 100 cm cùng nhiều thực vật quý hiếm khác. Ngoài ra, khu vực này hiện đang bảo tồn một số loài thực vật quý

hiếm như: Trai lý, Thiên tuế, Trám đen, Lát hoa, Mây tấu...

Trong Khu bảo vệ cảnh quan Thác Giềng, tại phân khu bảo vệ nghiêm ngặt có diện tích trên 195 ha ghi nhận sự xuất hiện đa dạng của các loại thảm thực vật như rừng tự nhiên cây lá rộng thường xanh trên núi đá vôi trung bình, rừng tự nhiên cây lá rộng thường xanh trên núi đá vôi

nghèo, rừng tự nhiên cây lá rộng thường xanh trên núi đã vôi phục hồi. Cùng với đó, hệ động vật trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt còn trên 100 loài động vật có xương sống, trong đó có nhiều loài quý hiếm có giá trị bảo tồn cao như: Rắn hổ mang, tắc kè, cây hương, khỉ mặt đỏ, mè rừng, cu li lớn, dơi lá quạt....

Nhận thức rõ tầm quan trọng của rừng Thác Giếng, thời gian qua, chính quyền cùng Hạt Kiểm lâm địa phương đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp quản lý, bảo vệ. Trong đó, ứng dụng công nghệ số vào kiểm soát rừng là bước tiến mới mang lại hiệu quả rõ rệt.



Lực lượng chức năng kiểm tra hiện trạng rừng Nà Noọc thông qua phần mềm giải đoán ảnh vệ tinh



Tổ bảo vệ rừng Nà Noọc số 7 thực hiện nhiệm vụ tuần tra bảo vệ rừng theo định kỳ

Thông qua phần mềm giải đoán ảnh vệ tinh, kiểm lâm viên có thể phát hiện sớm các khu vực nghi có biến động rừng. Cán bộ phụ trách sẽ xác định rõ tiểu khu, khoảnh, lô bị ảnh hưởng, từ đó có thể can thiệp kịp thời, tránh tình trạng phá rừng âm thầm kéo dài.

Tuy nhiên, yếu tố công nghệ dù hiện đại đến đâu cũng không thể thay thế được vai trò cốt lõi của cộng đồng dân cư. Trên địa bàn phường Bắc Kạn đã thành lập được 17 tổ bảo vệ rừng với sự tham gia tích cực của người dân. Các tổ luân phiên tuần tra hằng tháng, phối hợp chặt chẽ với lực lượng kiểm lâm trong công tác phát hiện và xử lý vi phạm. Ông Nguyễn Đăng

Mạnh, Tổ trưởng tổ dân phố 7, kiêm Tổ trưởng tổ bảo vệ rừng Nà Noọc chia sẻ: "Rừng ở đây là tài sản quý giá mà thiên nhiên ban tặng. Chúng tôi không xem việc bảo vệ rừng là nhiệm vụ của riêng ai, mà là trách nhiệm chung của cả cộng đồng."

Có lẽ ít nơi nào như phường Bắc Kạn, nơi mà một cánh rừng có thể trở thành "bức tường xanh" chắn gió rét khi đông về, và là "máy điều hòa" tự nhiên khi hè đến. Chính điều đó càng khiến người dân gắn bó với rừng bằng một tình cảm sâu nặng. Với họ, Khu bảo vệ cảnh quan Thác Giếng không chỉ là sinh cảnh, mà còn là sinh kế, là điểm tựa tinh thần.

Bên cạnh chức năng bảo tồn, Thác Giếng còn mang tiềm năng lớn về du lịch sinh thái, nếu được đầu tư hợp lý và gắn liền với phát triển bền vững. Với địa hình đa dạng, cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ, những thác nước như: Thác Bạc, Vầng Loóng, cùng hồ thủy điện Thác Giếng thơ mộng... có thể trở thành điểm đến lý tưởng cho các tour khám phá thiên nhiên, trải nghiệm văn hóa bản địa, học tập về bảo tồn sinh thái.

Đạo một vòng dưới tán rừng nghiến, lắng nghe tiếng chim hót giữa không gian thanh khiết, người ta mới thấm thía vì sao Thác Giếng lại được người dân nơi đây yêu quý và trân trọng đến vậy. Với họ, mỗi thân cây, mỗi dòng suối đều là phần hồn của vùng đất. Ông Nguyễn Đăng Mạnh nói đầy tự hào: "Rừng không chỉ cho chúng tôi bóng mát, mà còn cho niềm tin. Chúng tôi bảo vệ rừng vì rừng đã bảo vệ chúng tôi suốt bao đời."

Khu bảo vệ cảnh quan Thác Giếng không chỉ là một điểm xanh giữa lòng thành phố, mà còn là biểu tượng của sự đồng hành giữa con người và thiên nhiên. Khi rừng được bảo vệ bằng cả công nghệ lẫn tấm lòng, đó không còn là rừng đơn thuần mà là "báu vật xanh" được trao truyền cho mai sau./.

# Tô đậm thêm bản sắc du lịch vùng trung du

> THU THẢO

Thái Nguyên từ lâu đã nổi tiếng không chỉ là cái nôi cách mạng với những "địa chỉ đỏ" lưu giữ giá trị lịch sử - văn hóa đặc sắc, những năm gần đây còn được biết đến với những điểm đến hấp dẫn về du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng. Những danh thắng nổi tiếng như hồ Núi Cốc, hồ Ghềnh Chè, hang Phượng Hoàng - suối Mỏ Gà; những dòng suối, thác nước, bãi đá đẹp hoang sơ trên sườn Đông Tam Đảo; những đồi chè xanh ngát... đang thu hút du khách. Phát huy lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa dân tộc và đặc biệt về tiềm năng thế mạnh cây chè, Thái Nguyên đang từng bước xây dựng những sản phẩm du lịch làm điểm nhấn nổi bật trong phát triển du lịch sinh thái và cộng đồng.

## Du lịch vùng chè gắn với bản sắc văn hóa

Hợp tác xã (HTX) Trà và Du lịch cộng đồng Tiến Yên, xã Tân Cương, là một trong số ít các HTX tại Điểm du lịch cộng đồng xã Tân Cương tổ chức được các hoạt động trải nghiệm trọn gói. Với 8 thành viên, HTX có tổng diện tích chè khoảng 30ha, trong đó có 5ha canh tác theo hướng hữu cơ. Điều này không chỉ nâng tầm giá trị sản phẩm mà còn phù hợp với định hướng phát triển du lịch, đảm bảo môi trường nghỉ dưỡng tốt nhất cho du khách. Đến đây, du khách cảm nhận không gian thanh bình của một làng quê với nếp nhà sàn được bao quanh bởi những nương chè xanh mướt, bên cạnh đó là vườn cây, ao cá, mọi thứ thật gọn gàng và sạch đẹp, đủ vừa vặn để du khách có những dấu ấn về vùng quê "Đệ nhất danh trà" Thái Nguyên.

Đơn đả mời khách chén trà xanh nóng hổi, anh Bùi Trọng Đại, Giám đốc HTX chia sẻ: Với mong muốn phát triển nghề chè của ông cha, HTX đã đầu tư



Du khách tận hưởng những giây phút nghỉ ngơi thư giãn tại HTX Trà và du lịch cộng đồng Tiến Yên, xã Tân Cương

lớn về cơ sở vật chất, điều kiện lưu trú để đón khách, đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm đồi chè, trình diễn pha trà vào các ngày cuối tuần. HTX mong muốn được kết nối tour, tuyến với các công ty du lịch, đơn vị lữ hành trong cả nước.

Trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên hiện có 34 HTX nông nghiệp và dịch vụ kết hợp với du lịch, đa phần đều hoạt động trong lĩnh vực sản xuất chè. Các mô hình này đã và đang từng bước hoạt động hiệu quả với tổng vốn hơn 355 tỷ đồng, tạo việc làm cho hơn 1.000 thành viên và trên 650 người lao động, mỗi năm thu hút hàng nghìn du khách đến tham quan, trải nghiệm, lưu trú. Ngoài ra trên địa bàn tỉnh còn có 277 làng nghề được công nhận, 240 sản phẩm OCOP từ 3 đến 5 sao; 23 di sản được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia... Đây là những tiềm năng, lợi thế để phát triển loại hình du lịch cộng đồng, nông nghiệp, nông thôn đang nhận được sự quan tâm của các thành phần

kinh tế, nhất là các HTX nông nghiệp. Với sự giúp sức của các sở, ngành của tỉnh, chính quyền địa phương, các HTX đang từng bước đẩy mạnh hoạt động theo hướng chuyên nghiệp hơn.

## Thách thức trong phát triển du lịch từ cây chè

Có thể thấy, để phát triển du lịch từ cây chè không đơn thuần chỉ nằm ở chỗ khai thác, xây dựng điểm tham quan tại chỗ, mà cần biến các sản phẩm từ cây chè để phục vụ du lịch mang lại hiệu quả thiết thực, giúp phát triển kinh tế bền vững, bảo vệ tài nguyên môi trường sinh thái, bảo tồn và phát huy những nét văn hóa độc đáo của địa phương.

Xã La Bằng nằm ở sườn dãy núi Tam Đảo, nổi tiếng với những đồi chè đẹp, khí hậu trong lành mát mẻ, thích hợp để phát triển du lịch. Thực hiện mục tiêu phát triển du lịch sườn Đông Tam Đảo, huyện Đại Từ (cũ) đã có sự đầu tư thích đáng về cơ sở vật chất, tạo cho bộ mặt nông thôn ở đây khởi sắc rõ rệt, đáng



Du khách thích thú trải nghiệm sao chè truyền thống ở HTX Chè La Bằng (Ảnh: Phan Thái)



HTX Chè Hảo Đạt, xã Tân Cương luôn là điểm đến hấp dẫn với du khách khi đến Thái Nguyên

đắp của vùng du lịch đã dần hiện hữu. Con đường nối từ Quốc lộ 37 tới trung tâm các xóm đã được trải nhựa phẳng phiu, những nương chè được quy hoạch quy củ, chăm sóc kỹ lưỡng, cảnh sắc thiên nhiên đẹp đến nao lòng. Những HTX du lịch cộng đồng đã bắt đầu thu hút du khách. Du lịch sườn Đông Tam Đảo trong đó có du lịch vùng chè có bước khởi đầu thuận lợi.

Tuy nhiên thực tế cho thấy, cây chè vẫn chưa thực sự phát huy hết giá trị để phục vụ du lịch; giữa du lịch vùng chè và du lịch trải nghiệm khám phá chưa có sự kết nối; các tour, tuyến được xây dựng, tổ chức gắn với vùng chè mới chỉ là những điểm dừng chân tự phát dành cho khách chụp ảnh mà chưa có đầu tư các dịch vụ du lịch, hoạt động tham quan xưởng sản xuất, thưởng thức và mua sản phẩm.

Chị Đỗ Thị Dung, HTX Chè Cầu Đá, xã La Bằng cho biết: Đôi chè Cầu Đá đẹp là thế, nhiều du khách biết tiếng tìm đến là thế nhưng hầu hết chỉ dừng chân để chụp ảnh check-in mà chưa có dịch vụ gì để giữ chân du khách. Người làm chè như chúng tôi chỉ biết sản xuất, giới thiệu sản phẩm trà, còn làm thế nào để

kết nối tour, tuyến, tổ chức các dịch vụ khác thì chúng tôi không đủ điều kiện để làm.

Bên cạnh khó khăn như chị Huế chia sẻ thì việc quảng bá thương hiệu “Chè Thái” còn chưa được thực hiện đồng bộ, thiếu chiến lược marketing chuyên nghiệp khiến việc tiếp cận khách hàng còn hạn chế. Đây cũng là khó khăn của nhiều vùng chè trong tỉnh.

### **Giải pháp và định hướng phát triển bền vững**

Bà Vũ Thị Thu Hương, Phó Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên cho rằng: Để khai thác triệt để và hiệu quả nhất cây chè phục vụ cho du lịch cần sự vào cuộc mạnh mẽ, đồng bộ của cả các cấp chính quyền, người dân và doanh nghiệp sản xuất chè trong việc tạo lập, phát triển, giữ vững nhãn hiệu “Trà Thái Nguyên” cho sản phẩm trà của toàn tỉnh cũng như thiết lập các cơ chế bảo hộ, xây dựng cơ sở pháp lý trong kiểm soát chất lượng sản phẩm cung cấp cho thị trường, trong đó có thị trường du lịch.

Ngoài ra, cần xây dựng cơ chế, vận động các doanh nghiệp kinh doanh chè đầu tư xây dựng các điểm tham quan

từ đôi chè kết hợp với xưởng sản xuất, phòng trưng bày, thưởng thức và mua sản phẩm; mở rộng hệ thống bán, giới thiệu sản phẩm ra ngoài vùng trồng, sản xuất... nhằm tạo ấn tượng và trở thành địa chỉ tin cậy đáp ứng, kích thích nhu cầu đối với du khách.

Song song với đó cần đẩy mạnh giới thiệu sản phẩm du lịch vùng chè trong các sự kiện xúc tiến thương mại, du lịch trong và ngoài nước, tiến tới tổ chức lễ hội chè thường niên giúp du khách, đối tác dễ dàng nhận diện thương hiệu, liên kết tiêu thụ sản phẩm... góp phần cho du lịch Thái Nguyên là một điểm đến an toàn, thân thiện, bản sắc, hấp dẫn, ấn tượng trong lòng du khách và bè bạn gần xa trên hành trình khám phá Thái Nguyên.

Trà Thái Nguyên không chỉ là sản phẩm nông nghiệp mang tính biểu tượng mà còn là “chìa khóa vàng” để mở cánh cửa phát triển du lịch bền vững. Việc khai thác hợp lý tài nguyên cây chè gắn với bảo tồn thiên nhiên, văn hóa và nâng cao giá trị kinh tế không chỉ góp phần làm giàu cho người dân mà còn tạo nên thương hiệu du lịch độc đáo cho Thái Nguyên.

Xóm Cầu Đá, xã La Bằng - một vùng quê đẹp dịu dàng, bình yên của Thái Nguyên

# Lên Thái Nguyên...

## ĂN TRÀ

► MAI NAM THẮNG

Tôi sinh ra và lớn lên bên bờ sông Gianh của tỉnh Quảng Bình, nay là Quảng Trị. Quê tôi khí hậu khắc nghiệt, nắng hạn, gió Lào, bão lụt, đất đai khô cằn... Dĩ nhiên đó là những yếu tố không phù hợp với cây chè, vốn được chuyên canh ở những vùng quê đất đai phì nhiêu, khí hậu mát mẻ, thời tiết ôn hòa... như một số địa phương ở Lâm Đồng, Sơn La, Phú Thọ, Thái Nguyên...

Tuy vậy, quê tôi hầu như nhà nào cũng trồng chè, nhiều thì cả khu vườn có thể hái bán dần, ít thì vài chục bụi để hái lá nấu nước uống quanh năm. Sinh trưởng trong môi trường khắc nghiệt, nên cây chè quê tôi cũng có hương vị rất đặc biệt.

Không có tập tục sao chế chè xanh thành trà mạn như các vùng chè nổi tiếng, nhưng dân quê tôi có bí quyết dùng lá chè làm gia vị trong chế biến một số món ăn thôn quê rất ngon. Thêm chút nước chè vào nồi thịt kho, vừa để thay nước màu, vừa để miếng thịt săn chắc. Nước chè và bã chè khử mùi tanh của hải sản rất hiệu nghiệm. Đặc biệt là 2 món tép đồng rang lá chè xanh và cá bống rim nước cốt chè của mẹ tôi. Tép rửa sạch để ráo nước, ướp với



Tác giả Mai Nam Thắng (đứng thứ hai bìa trái) cùng du khách chụp ảnh lưu niệm trên đồi chè Cầu Đá. Ảnh Trung Tâm

nước mắm, đường, muối, mì chính, hạt tiêu, lá chanh, hành tỏi... Trong khi chờ gia vị ngấm thì lấy một nắm lá đọt chè, cho vào chảo chiên qua. Vớt lá chè ra thì đổ chút hành tỏi băm nhỏ vào chảo phi lên, rồi đổ bát tép đã ướp vào đảo đều. Tụ con tép sẽ tiết ra nước, hòa với nước mắm đủ luộc chín chúng. Khi tép chín tới thì cho lá chè đã chiên vào đảo tiếp, đun liu riu chừng hai phút nữa là có

ngay món đặc sản tốn cơm vô cùng...

Với món cá bống sông Gianh, cũng ướp những thứ gia vị tương tự như trên, nhưng phải thêm củ gừng giã nhỏ hoặc thái lát rắc lên phía trên, còn lá đọt chè thì không chiên mà để lót dưới đáy nồi trước khi cho cá đã ướp vào, rồi rưới thêm một thìa dầu ăn hoặc mỡ lợn, cùng lưng chén nước màu làm từ đường kính rang cháy. Cá bống lâu chín hơn tép



Món thịt lợn trà xanh cuốn bún trà. Ảnh Thu Hà



Ẩm thực châu Âu kết hợp với trà xanh: Bánh crepe trà xanh

đồng, nên đun chừng dăm phút thì phải cho thêm lung muối nước chè xanh. Nên nhớ, đun cá bống cũng phải lửa liu riu, chừng mười lăm phút nữa thì nhắc xuống, khoan vội mở nắp vung, để cái mùi thơm ngậy kích thích tỳ vị nó lan tỏa từ từ...

Tôi tha hương lập nghiệp ở Hà Nội ngót nghét đã gần nửa thế kỷ. Mẹ tôi năm nay đã trên 90 tuổi, vẫn sống ở quê, nhưng không vào bếp nấu những món ăn như xưa được nữa. Lắm khi nhớ mẹ, nhớ quê, tôi lại nhớ nôn nao những món ăn thôn dã nhà nghèo mà mẹ đã xoay xở tảo tần để nuôi mấy anh em chúng tôi khôn lớn.

Thật là cầu được ước thấy. Trong một chuyến công tác mới đây lên tỉnh Thái Nguyên, tôi đã được thỏa thuê thưởng thức những món ngon có gắn với 2 chữ “trà xanh” ngay trên đất chè nổi tiếng. Ấy là mấy hôm chúng tôi được bố trí ăn nghỉ ở Khách sạn May Plaza Thái Nguyên, ban tổ chức chuyến công tác đã có nhã ý đãi chúng tôi những đặc sản mới của “chè Thái”. Bên cạnh những thức uống nổi tiếng như chè đình, chè móc câu của Trại Cài, Tân Cương, La Bằng... là những món ăn có gia vị chè xanh, như: gà cuộn bản Thái sốt trà xanh; gà hấp trà xanh; kim kê ngọc bích trà xanh; cá hồi cuộn trà xanh; bánh sukem cuộn trà xanh; cá sông kho búp trà; lẩu búp trà xanh; đậu nhân trà xanh; búp trà xào trứng v.v...

Thật thú vị và ấn tượng khi lần đầu tiên tôi được biết, cùng một thứ thịt hay cá, lại có thể kết hợp với lá chè xanh hay bột trà, nước trà... để làm nên nhiều món ăn ngon lành và bổ dưỡng. Chẳng hạn, cùng một loại lợn nội địa có tên dân gian là “lợn đồng bào” hay “lợn cắp nách”, có thể chế biến thành những món khoái khẩu, như: lợn trà xanh cuốn búp trà; lòng lợn trà xanh ăn kèm búp trà; sườn lợn trà xanh nướng mật ong sốt dứa trà xanh; chân giò lợn trà xanh hấp nước trà...

Vẫn biết rằng trà xanh không chỉ là một thức uống bổ dưỡng, phổ biến, là một vị thuốc có thể kết hợp điều trị hoặc phòng ngừa nhiều loại bệnh tật...



Món bánh cuốn bột trà xanh một biến tấu khá thú vị. Ảnh Thu Hà

mà còn là nguyên liệu tuyệt vời để chế biến nhiều món ăn ngon và độc đáo, cả món mặn và món ngọt. Tuy nhiên, từ những món ăn dân gian truyền thống, thành những đặc sản ẩm thực mang dấu ấn văn hóa của một vùng quê để chiêu lòng du khách muôn phương, lại phải cần đến bàn tay nghệ nhân và đầu óc tinh tế của những đầu bếp thượng hạng, cùng triết lý kinh doanh của các nhà quản lý du lịch. Chẳng hạn như món bánh cuốn bột trà xanh của khách sạn Khách sạn May Plaza Thái Nguyên mà tôi đã được thưởng thức. Bánh cuốn bột trà xanh ở đây là một biến tấu khá thú vị, một sáng tạo mang đậm tinh thần đổi mới nhưng vẫn giữ hồn cốt dân tộc. Đĩa bánh cuốn bột trà xanh nổi bật với sắc xanh tươi mát và mùi thơm thanh khiết đặc trưng của trà. Từng công đoạn làm bánh đều đòi hỏi sự tỉ mỉ và được chế biến theo công thức riêng. Bánh tráng cũng phải thật mỏng, không rách, nhân được gói đều tay, giữ được độ nóng khi dọn lên mâm tiệc...

Rõ là, làm nên giá trị của món ăn không chỉ nằm ở hương vị mà còn ở quy trình chế biến công phu, thể hiện sự tài hoa của người đầu bếp và bản sắc truyền thống trong từng thành phần nguyên liệu.

Sau bữa tiệc “toàn trà” chia tay Thái Nguyên, tôi bỗng ao ước có thể mang được những món ngon từ trà của Thái Nguyên về quê biếu mẹ, để nhắc lại những nỗi cá chép kho tộ với nước chè om, những nồi cá bống rim đọt chè xanh, những mẻ tép đồng rang với lá chè thơm ngào ngạt của mẹ từ năm nào năm nào...

Là thèm và thích mà mơ ước vậy, chứ mang được những món ngon đất chè này về Hà Nội mà vẫn giữ nguyên hương vị và chất lượng thực phẩm, đã quá khó, nói gì mang vào miền Trung, miền Nam và ra nước ngoài? Hiện nay, ngoài mấy món kẹo lạc, kẹo vừng, kẹo dổi, kẹo matcha... có nguyên liệu trà xanh của mấy cơ sở sản xuất ở Thái Nguyên có thể mang đi xa, bảo quản được nhiều ngày, thì các món mặn và ngọt khác vẫn chỉ chủ yếu là thưởng thức tại nơi sản xuất. Chợt nhớ, rất nhiều đặc sản khó bảo quản của nhiều miền quê như “cá kho làng Vũ Đại”, ruốc cá rô Ninh Bình, bánh pía Sóc Trăng... đang được ship khắp cả nước. Liệu những thực đơn của Khách sạn May Plaza Thái Nguyên từng chinh phục thực khách gần xa, có thể ship toàn quốc như mấy món cá kho, ruốc cá, bánh pía... kể trên? “Sang trọng” hơn thế là có mặt trong hệ thống siêu thị cả nước và ở nước ngoài, với những sản phẩm có bao bì bắt mắt, gọi trực quan sinh động về một miền quê “Đệ nhất danh trà”?

Nhưng tôi vẫn rất tin, bởi được biết, thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU (ngày 3/2/2025) của Tỉnh ủy Thái Nguyên về phát triển ngành chè Thái Nguyên giai đoạn 2025 - 2030, tỉnh Thái Nguyên mới đang tiếp tục xây dựng thương hiệu các món ăn được chế biến từ cây chè; qua đó góp phần bảo tồn và phát huy những giá trị văn hoá ẩm thực truyền thống, làm phong phú hơn các sản phẩm của ngành “công nghiệp không khói” mang bản sắc của vùng quê được tôn vinh là “Đệ nhất danh trà”...

# Hương trà - dòng chảy lặng lẽ TRONG VĂN HÓA VIỆT

► BÙI NHẬT LAI

**T**rong nhịp sống hối hả thời hiện đại, giữa những ly cà phê và những tách trà sữa béo ngậy, vẫn còn đó một dòng chảy lặng lẽ mà sâu sắc - thói quen uống trà của người Việt. Không ồn ào, không phô trương, nhất là không phân biệt địa vị, tầng lớp xã hội, từ những lão nông chân chất nhà quê đến những người có vị thế giàu sang, quyền quý, trà có ở khắp nơi, từ quán vỉa hè nơi phố thị đến những nhà hàng khách sạn cao cấp, uống trà, là một phần không thể thiếu trong nếp sống thanh tao, bình dị mà sâu lắng của mỗi người Việt từ bao đời nay. Bất kể ở nông thôn, hay thành thị ta đều thấy sự hiện diện của trà như một lẽ tự nhiên!

Trà len lỏi vào đời sống mỗi người một cách tự nhiên như hơi thở. Ở Thái Nguyên, mỗi sáng sớm tinh mơ, khi sương còn giăng mờ lối ngõ, những cụ già đã rót chén trà xanh nghi ngút khói, thong thả ngồi bên hiên nhà, chậm rãi nhấp từng ngụm như thể đang chiêm nghiệm một ngày mới. Ở miền Trung nắng gió, trà mang một sắc thái riêng - thường đậm hơn, chát hơn, nhưng hậu vị lại ngọt ngào, như chính con người nơi đây. Sau bữa điểm tâm sáng, người nông dân thường pha ấm trà đặc sánh, nhâm nhi vài chén để tiếp thêm năng lượng trước khi họ bắt đầu công việc đồng áng đầy vất vả. Còn ở miền Nam, người ta chuộng trà nhài, trà sen thơm dịu

- mang theo chút nhẹ nhàng, phóng khoáng của mảnh đất phù sa mỡ màu, cùng với những điệu lý, câu hò sôi động, menh mang.

Uống trà không đơn thuần là để giải khát, mà là một lối sống, một nghệ thuật thưởng thức. Một chén trà ngon đòi hỏi sự tinh tế từ khâu chọn chè, pha nước, đến cách rót và cách uống. Cái thú ngồi bên ấm trà, đàm đạo chuyện đời, chuyện người, chuyện thế thái nhân tình - chính là cái hồn của văn hóa trà Việt. Trà khiến người ta sống chậm lại, lắng lại, để suy tư sâu hơn, tìm về với sự giản dị và tĩnh thức trong tâm hồn.

Trong những dịp lễ Tết, giỗ chạp, cưới hỏi... ấm trà luôn hiện diện trên bàn thờ, trong lòng hiếu kính, trong tình nghĩa xóm giềng. Mỗi khi khách đến nhà, việc đầu tiên người chủ làm đó là pha trà tiếp khách, một chén trà mời khách là lời chào, lời tri ân, là cách người Việt gửi gắm sự tử tế, mến khách và lòng chân thành của mình trong đó. Những người đi công tác xa về quê, hay khi về thăm họ hàng dưới xuôi, thường mang theo cân chè Thái loại đặc biệt để làm quà. Rót chén trà nước xanh sóng sánh cùng làn hương quyện bay trên miệng chén, người thưởng trà tinh tế thường cúi thấp người, khum bàn tay đưa chén trà lên ngang mũi hít hà thật sâu mùi hương chè vào trong lồng ngực rồi

sau đó mới nhẩn nha nhấp từng ngụm nhỏ, từ từ thưởng thức vị chát trên đầu lưỡi thấm dần vào trong, nước trà sau chuyển sang vị ngọt hậu kéo dài nơi cổ họng. Người thưởng trà chép miệng, mắt lim dim nhìn theo làn hương mờ ảo tỏa lan trong làn gió nhẹ buổi sớm! Nhiều người sau khi chiêu xong chén trà lại có thói quen vê điếu thuốc lòn, với que đóm mỏng châm lửa nghiêng nõ điếu rít thuốc, tiếng điếu cày kêu xoe xoe quen thuộc vang lên trước thềm nhà trong một buổi sớm mai tĩnh lặng làm ta thấy vui tai đến lạ! Hồn người cứ thế mà phiêu diêu cùng hương trà đặc sánh.

Ngày nay, dù xã hội đổi thay, dù thói quen có phần mai một bởi sự xâm lấn của nhiều loại đồ uống hiện đại, nhưng nước trà vẫn âm thầm hiện diện trong đời sống thường ngày - nơi góc quán nhỏ giữa lòng phố cổ, một ấm trà xanh mẹ nấu nơi quê nhà, hay trong tâm tưởng của những người con xa xứ nhớ hương vị quê hương luôn hiện diện cùng người Việt ở muôn nơi. Đặc biệt trong nghi lễ cưới hỏi nhất thiết không thể thiếu những gói chè trong mâm sinh lễ, rồi trong các lễ hội, từ nhỏ đến lớn tiệc trà luôn được bày sẵn đón mời du khách dừng chân thưởng thức, ấm trà không thể thiếu trên bàn tiếp khách. Bởi vậy, nói đến trà, là nói đến ký ức, đến nếp sống, đến một phần tâm hồn Việt - nơi mà

dù đi xa đến đâu, chỉ cần một chén trà, cũng đủ khiến người ta thấy lòng mình dịu dàng, ấm lại, như đang trở về ngôi nhà thân thuộc của mình. Trà không cần phô trương, cầu kỳ. Bởi chính sự giản dị, sâu lắng ấy, mà trà - như một dòng suối mạch ngầm - vẫn mãi chảy trong tâm hồn người Việt, thấm vào từng nếp sống, từng lời ru, từng buổi chiều quê, từng chén trà sóng sánh nghĩa tình.

Thức dậy, trong một sớm mai nào đó, khi nhìn qua cửa sổ, ta chợt nhớ câu thơ cổ của người xưa mà tương truyền được cho là của danh y nổi tiếng Hải Thượng Lãn Ông - Lê Hữu Trác:

*"Bán dạ tam bôi tửu*

*Bình minh sổ trận trà*

*Nhất nhật cú như thử*

*Lương y bất đáo gia."*

Ta lặng lẽ rót thêm chén trà, rót vào đó cả một nỗi niềm, một khát khao gìn giữ những điều tưởng như nhỏ bé - nhưng lại là linh hồn tinh túy của cả một nền văn hóa đậm đà mang bản sắc dân tộc sâu xa, ý tứ đầy tinh tế mà hàm chứa cả yếu tố khoa học trong đó. Trà Việt theo dòng chảy thời gian mãi trường tồn cùng lịch sử và tạo nên vẻ đẹp độc đáo trong văn hóa dân tộc Việt.

# TRÀ THÁI - MỸ TRÀ CỦA NGƯỜI VIỆT

▶ PHAN THÁI

**T**rà Thái Nguyên hội tụ nhiều ý nghĩa về vật chất, tinh thần và khẳng định được vai trò, vị trí trong đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh. Các sản phẩm hội tụ tinh hoa trà Việt và được khách hàng thừa nhận đạt ngũ quý là "sắc - khí - hương - vị - thần". Chén trà thơm đậm, nước vàng xanh, sáng, chất ngọt đậm đà, uống xong có vị ngọt ngậy, dư vị lan tỏa lắng sâu trong vị giác.

Một lần tôi đưa đoàn cán bộ Công ty Thép Miền Nam - VNSTEEL thăm Thái Nguyên, tại Không gian Văn hóa trà Tân Cương, anh Võ Kim Hùng, Chủ tịch Công đoàn Công ty chăm chú xem sao tròn mắt chè, gương mặt đầy vẻ thần phục. Nhấp chén trà thơm và nghe trà nương giới thiệu về văn hóa trà, anh xuýt xoa: "Trà ngon như mỹ nhân, câu ấy xứng dành cho trà Thái".

Các vị khách đến từ phương Nam cho rằng mỹ nhân người xưa dùng để chỉ người con gái đẹp, tài sắc vẹn toàn. Ví trà Thái như người đẹp hẳn có lý. Sự hòa quyện giữa trà và người đẹp giống như thơ và nhạc ngân lên những giai điệu đẹp làm cuộc đời thêm ý nghĩa. Tôi ý nhị nhắc lại câu ví von: "Chè Thái gái Tuyên". Trà ngon phải kể đến trà Thái Nguyên, còn con gái đẹp, dịu dàng phải kể đến con gái Tuyên Quang. Nét độc đáo của hai vùng đất được nhiều người mặc nhiên thừa nhận. Nhân cuộc vui, tôi kể thêm giai thoại về miền quê "chè Cài, gái Hích" và vẻ đẹp tinh khôi thánh thiện trên nương chè của những nàng sơn nữ.

Cuộc du ngoạn check-in và thưởng trà ấy chỉ là một trong nhiều cuộc hội

ngộ của tôi với du khách đến quê hương "Đệ nhất danh trà". Tiếp chuyện một sử gia khi đưa ông về ngôi đền Cấm (đền Ông) thờ cha nuôi họ Hà của Nguyễn Du tại xóm Gốc Vải, xã Yên Đổ, ông kể: Cuối năm 1783 Nguyễn Du được tập ấm (tức kế thừa) chức Chánh thủ hiệu quân hùng hậu hiệu Thái Nguyên (gọi tắt là Hiệu quân sứ, hoặc Hiệu trấn) của cha nuôi họ Hà. Nguyễn Khả, anh trai của Nguyễn Du khi đó là Thượng thư Bộ Lại, kiêm Trấn thủ Thái Nguyên, ông giao cho em thay mình làm quyền trấn thủ. Nguyễn Khả giỏi thơ phú và nghiện trà, sành trà. Thần tích chép rằng một ngày kia, Nguyễn Khả hết chè uống. Chợt quan Trung sứ có việc ra nhà ông, không kịp làm tờ khai, Nguyễn Khả ghi vào mảnh giấy: "*Thần Khả khát trà nhất lạng*", nghĩa là "*Thần là Khả xin một lạng trà*". Quan Trung sứ đem về tâu, chúa Trịnh liền sai thị thần mang đến ban cho một thùng trà hảo hạng. Trong 5 năm trấn đóng tại Thái Nguyên, Nguyễn Du cho quân lính cùng nhân dân khai vỡ đất hoang làm canh nông, tự cung đốn lương thảo. Ông còn cho mở mang nghề trồng chè. Thứ trà Nguyễn Khả được ban chính là trà Thái, Hiệu trấn cung tiến vào triều dâng vua Lê, chúa Trịnh.

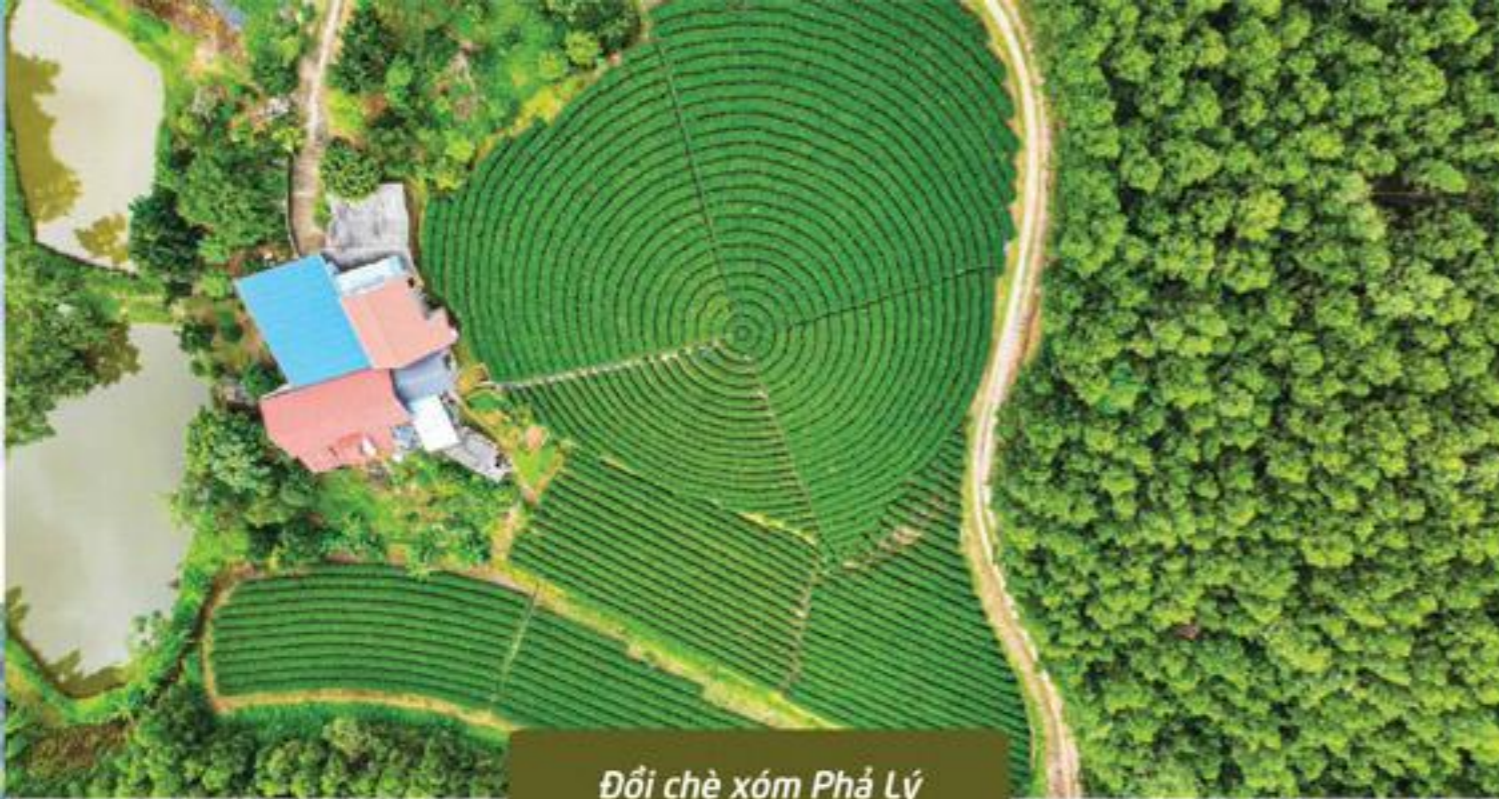
Hương sắc miền trà thơm như khúc giao duyên giữa mạch nguồn lịch sử. Các địa tầng văn hóa của mảnh đất, con người Thái Nguyên bồi đắp lớp lớp truyền thống anh hùng và văn hiến, truyền thống cách mạng. Mỗi khi nâng tách trà cảm xúc lại thăng hoa. Quốc sử quán triều Nguyễn biên soạn cuốn sử "Đại Nam Nhất Thống Chí" ghi chép

thổ sản của các tỉnh trong cả nước, theo đó có hơn 10 tỉnh có chè. Quyển 20 ghi chép về Thái Nguyên vào thời vua Tự Đức (1848 - 1883), phần thổ sản ghi "Chè nam: Sản ở các huyện Phú Lương, Động Hỷ Đại Từ, Phổ Yên, vị ngon hơn chè các nơi khác". Các sử gia cũng trích "Văn đài loại ngữ" của Lê Quý Đôn viết năm 1773 khẳng định xứ Thái Nguyên có nhiều loại thổ sản, và ghi rõ: "Chè... mối lợi dồi dào".

Những năm đầu thế kỷ XX, được sự chỉ dẫn và chu cấp của cụ Nghè Sở - Tiến sĩ Nguyễn Đình Tuân, ông Vũ Văn Hiệt (tức Đội Năm) cùng trai tráng trong xã lấy giống chè Phú Thọ về trồng trên đất Tân Cương. Năm 1935 sản phẩm chè Cánh Hạc Tân Cương dự thi (triển lãm) tại Đấu Xảo Hà Nội và được thương gia Ấn Độ đặt mua với số lượng lớn. Chè Tân Cương thực sự nổi tiếng từ đó.

Thái Nguyên có nhiều địa danh làng, xóm gắn với chữ "chè" tại nhiều phường, xã. Các bậc cao niên cho rằng từ xa xưa làng xóm mình có nghề trồng chè. Theo chỉ dẫn của người dân, chúng tôi đã tìm và tận thấy những cây chè cổ tại ba địa điểm: Chùa Hương Sơn, đền chùa Thiên Tây Trúc và núi Bồng.

Chùa Hương Sơn chỉ còn duy nhất một cây chè cổ thụ và có tuổi đời khoảng trên 300 năm. Những cây chè ở đền, chùa Thiên Tây Trúc có khoảng trên 40 cây, về hình thức giống chè trung du, trên 10 cây có tuổi đời dưới 200 năm, còn lại từ vài chục năm đến 100 năm. Những cây chè cổ núi Bồng có trên 30 cây, hái búp sao pha uống có vị giống chè Bát Tiên. Cây chè cổ nhất



Đồi chè xóm Phả Lý



Người dân địa phương bên cây chè cổ núi Bông đang ra hoa

khoảng 300 năm tuổi, đường kính gốc 60 cm, cao khoảng trên 25m, những cây chè cổ đều mọc dọc đường lên vị trí người dân địa phương gọi là “Thành nhà Mạc”, gợi mở những bí mật còn ẩn chứa. Gần đây, việc phát hiện những cây chè cổ trong rừng sâu tại dãy núi Tam Đảo thuộc địa phận tỉnh mở ra một góc nhìn mới trong nghiên cứu về cây chè Thái Nguyên

Thị trường đã chọn lựa và mặc nhiên thừa nhận tên tuổi của tứ đại danh trà: Tân Cương, La Bằng, Khe Cốc, Trại Cài. Như bảy sắc cầu vồng trong giai thoại “luồng hoa” (rồng bay lên thả nắng) của người Tày, mỗi vùng đất trồng chè mang một nét khác biệt. Những nương chè ẩn chứa huyền tích của tiền nhân như lời nhắn nhủ về tình người, tình đời.

Tận mắt chứng kiến người nông dân trồng, chăm sóc và chế biến chè, mọi người mới hiểu vì sao trà Thái lại thơm ngon đến thế. Bằng kinh nghiệm, sự cẩn mẫn, tinh tế, người làm chè đã tạo nên cánh trà mang hương vị đặc trưng của miền quê núi. Bí quyết của sản xuất trà ngon là phải cẩn thận đúng quy trình ở từng khâu, từ chọn giống, làm đất trồng, chăm sóc và thu hái. Với sự chung tay của 4 nhà: Nhà nước, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp và nhà nông, các biện pháp khoa học công nghệ, tiêu chuẩn VietGAP được tuân thủ nghiêm ngặt. Mô hình trồng chè hữu cơ của nền sản xuất nông nghiệp xanh không ngừng được mở rộng.

Không chỉ có các loại sản phẩm chè đỉnh, chè tôm nõn, chè túi lọc, kẹo lạc trà xanh, bột trà xanh non, trà Thái còn được biết đến với các loại trà sen, trà

nhà. Xu hướng kết hợp trà Thái Nguyên với các loại hoa có tính chất thảo dược đang dần phổ biến. Mỗi loại trà có một công dụng riêng biệt, làn hương hoa phảng phất khi uống tạo cảm giác khỏe khoắn, hào sảng. Nhiều chủng loại trà mới được chế biến bằng phương pháp lên men tự nhiên cũng đã chinh phục được những khách hàng khó tính.

Không chỉ mang vẻ đẹp của người thiếu nữ, trà Thái lắng đọng và lan tỏa nét văn hóa như một mĩ trà của người Việt, bởi đây là thứ trà của nghệ thuật được chắt lọc, kết tinh từ hương trời hương đất, từ mồ hôi công sức và tình cảm của con người. Người mua trà, thưởng trà còn được đón nhận từ trà những câu chuyện văn hóa.

Theo tôi trong phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng chúng ta cần gắn với phát triển hệ sinh thái chè, văn hóa trà và các giá trị lịch sử, bản sắc văn hóa độc đáo của vùng Việt Bắc. Tổ chức các cuộc thi đồi chè, nương chè đẹp. Đầu tư xây dựng một số điểm trồng chè tập trung diện tích ít nhất 25 - 30ha trở lên, thiết kế không gian và cảnh quan đạt tiêu chuẩn đẹp nhất Việt Nam, tạo hình thức bình chọn qua mạng xã hội để thu hút du khách.

Lồng ghép vào chương trình học, trải nghiệm cho học sinh trong các nhà trường về cây chè và văn hóa trà. Tổ chức các cuộc thi, hội thi bằng nhiều hình thức trong học sinh, sinh viên, đoàn viên thanh niên để lan tỏa hình ảnh các miền quê trồng chè và sản phẩm trà Thái Nguyên.

Bên cạnh việc bảo tồn các cây chè cổ núi Bông và mở tuyến du lịch trải

nghiệm núi rừng, cũng nên xem xét di dời một số cây về địa điểm hợp lý, xây dựng vườn chè cổ kết hợp phát triển du lịch để quảng bá tinh hoa trà Việt trên quê hương Thái Nguyên.

Nghiên cứu để có một số tên gọi sản phẩm trà hay, ý nghĩa và lựa chọn doanh nghiệp đối tác liên kết sản xuất, quảng bá, tạo thương hiệu mạnh. Đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận thương hiệu quốc gia cho sản phẩm trà Thái Nguyên khi đạt 3 tiêu chí của thương hiệu. Hiện các hợp tác xã mỗi sản phẩm đều tự đặt tên riêng, nên có tới hàng trăm nhãn hiệu sản phẩm trà với tên gọi khác nhau.

Những năm gần đây, người làm chè tập trung phát triển giống chè lai F1 và một số giống chè mới có năng suất cao. Các loại chè Trung Du, Long Vân, Bát Tiên... chỉ trồng với diện tích nhất định. Mỗi loại giống chè có một hương vị riêng, về lâu dài cần quan tâm để chất trà, vị trà giữ được danh tiếng.

Ngoài Không gian Văn hóa Trà Tân Cương, có thể nghiên cứu bố trí một phố trà và Không gian Văn hóa Trà Thái Nguyên tại đô thị trung tâm tỉnh. Các điểm mua bán trà hiện có hầu hết đều riêng rẽ của từng cơ sở sản xuất và thiếu chỗ đỗ xe để du khách thưởng trà.

Về Thái Nguyên, hẳn ai cũng mê đắm, ngỡ ngàng trước đổi thay mang thông điệp của cuộc sống mới. Những nương chè bát ngát, nhấp nhánh sắc xuân ánh lên màu nắng ngọc trong cả bốn mùa. Với niềm tin yêu, khát vọng trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, chắc chắn trà Thái Nguyên sẽ ngày càng thêm ngọt hương./.



Thu hái chè tại Trại Cài

# NHIỀU THỦ ĐOẠN LỪA ĐẢO TRÊN CÁC HỘI NHÓM

## mua bán chè

### ➤ KHUÊ NGỌC

Gần đây trên các hội nhóm mua bán chè Thái Nguyên xuất hiện nhiều đối tượng giả danh các cơ sở, thương hiệu uy tín để lừa bán hàng kém chất lượng. Kẻ gian đánh cắp thông tin khách hàng để thực hiện hành vi lừa đảo. Chúng cũng sử dụng công nghệ cao để lấy hết tiền trong tài khoản của người sản xuất, kinh doanh chè...

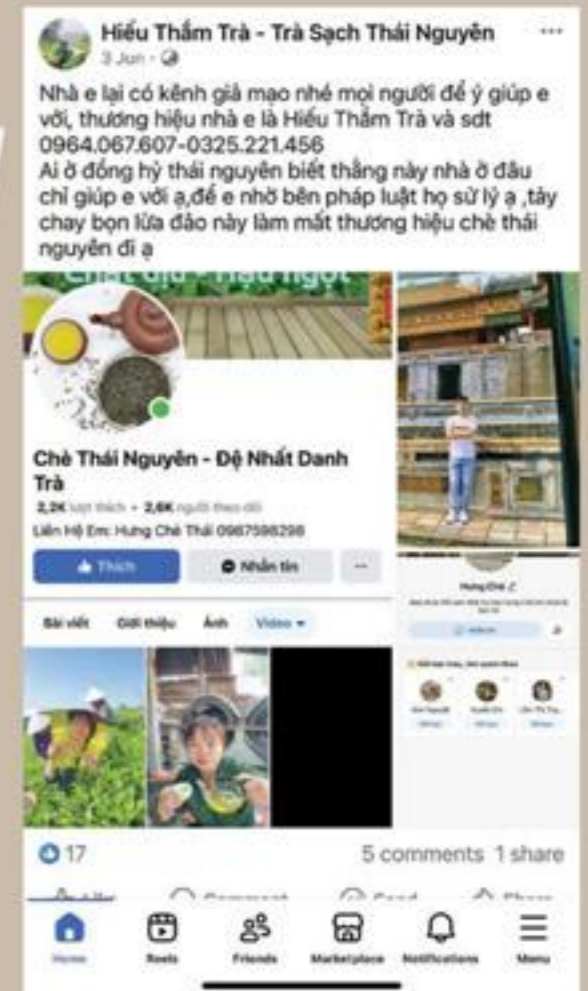
#### Người bán lừa người mua

Chị Trần Thị Hồng Thắm, 26 tuổi, xóm Hòa Tiến 2, xã Đức Lương (trước đây là xã Minh Tiến, huyện Đại Từ) cho biết gia đình chị trực tiếp sản xuất chè tại địa phương. Để đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, vợ chồng chị đã lập trang facebook có tên "Hiếu Thắm Trà - Trà sạch Thái Nguyên", hiện có trên 114 nghìn người theo dõi. Trang page thường xuyên đăng tải video chị Thắm đang sao sấy, đóng gói và giới thiệu những sản phẩm mới nhất, tạo niềm tin cho khách hàng yên tâm đặt mua chè.

Tuy nhiên vào khoảng cuối năm 2024, đầu năm 2025, gia đình chị bị "bóc phốt" trên một số hội nhóm mua bán chè vì bán chè kém chất lượng, chè nhuộm hóa chất không thể sử dụng được. Tìm kiếm trên mạng xã hội, chị tá hỏa phát hiện nhiều trang đã lấy cắp video của mình để lừa đảo người tiêu dùng. Cụ thể như đối tượng Đinh Văn Vương (sinh năm 1995, trú tại xóm Tiên Yên 2, xã Khánh Thiện, tỉnh Ninh Bình) vừa bị Công an tỉnh khởi tố vì hành vi "Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp" đối với nhãn hiệu "Chè Thái Nguyên". Vương đã tự thiết kế logo nhãn hiệu Chè Thái Nguyên để dán vào các gói chè, lấy cắp các video của chị Thắm để đăng tải trên các trang facebook, tiktok có tên "Em Vương",



Trên các hội nhóm mua bán chè thường xuyên có những cảnh báo các thủ đoạn lừa đảo để mọi người cảnh giác



Chị Trần Thị Hồng Thắm cảnh báo các trang dùng hình ảnh của chị lừa đảo khách hàng

"cháu Vương", "HTX Chè Vương Thắm", bán sản phẩm chè chất lượng kém trên các nền tảng mạng xã hội, tiêu thụ bình quân 1 tấn chè búp khô/ngày, doanh thu từ tháng 11/2024 đến nay là gần 46 tỉ đồng.

Trang Facebook Hải Trà và kênh TikTok của anh Lê Sơn Hải, chủ cơ sở sản xuất An Hải Trà (phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên) được đánh giá là một trong những trang quảng bá về sản phẩm và văn hoá trà có sự đầu tư đặc biệt công phu, hấp dẫn, hiện có

trên 28 nghìn người theo dõi. Một số video anh đăng tải có tới gần 5,5 nghìn người yêu thích với hơn 1.200 bình luận. Toàn bộ quá trình chăm sóc, sản xuất trực tiếp trà đặc sản Tân Cương theo quy trình hữu cơ tại trang trại được giới thiệu bằng hình ảnh chân thật và sinh động đã tạo niềm tin cho người theo dõi, nhờ vậy nhiều người đã yêu thích và đặt mua chè của gia đình anh. Sau đó, anh đã bị một số đối tượng lập trang giả mạo có tên "Long Hải Trà", "Hải Trà tea" dùng hình ảnh lấy từ trang chính



HTX Trà Quê em (xóm Hồng Thái 1, Tân Cương) đón đoàn du khách Ấn Độ (tháng 6/2025)

chủ của anh để lừa dối khách hàng. Anh Lê Sơn Hải chia sẻ: “Tình trạng lừa đảo ảnh hưởng rất lớn đến việc giới thiệu sản phẩm mới tới khách hàng quen. Bởi khi họ đã bị lừa thì sẽ mất lòng tin vào sản phẩm, thương hiệu của chúng tôi”. Cụ thể như bài đăng về sản xuất chè tại cơ sở của gia đình anh kèm video trên trang Hải Trà đã nhận hàng trăm bình luận rất tiêu cực, thậm chí có những người rất phẫn nộ, chửi bới vì họ đã bị lừa mua chè Thái Nguyên đắt giá nhưng bị gửi sản phẩm nhuộm màu, nước xanh như mực không thể uống được.

Thành lập từ đầu năm 2024, HTX Trà quê em (xóm Hồng Thái 1, xã Tân Cương) xây dựng uy tín, thương hiệu bằng dòng sản phẩm cao cấp có giá trị kinh tế cao như: Chè tôm nõn, chè móc câu, chè đỉnh thượng hạng và chè đỉnh hảo hạng. Ngay lập tức các trang facebook mang tên “Trà quê em” xuất hiện quảng cáo chè búp Tân Cương đặc sản chỉ 150 nghìn đồng/kg miễn tiền vận chuyển nên lừa được rất nhiều người mua. Mỗi khi bị báo xấu, một trang mới lại được lập như Trà quê em 6, Trà quê em 13, Trà quê em 15...

Nhiều cơ sở sản xuất kinh doanh chè rơi vào cảnh trớ trêu khi bị mạo danh cơ sở mình gửi chè cho khách hàng, thậm chí cả khách quen. Chị Hoàng Yến ở xã Minh Lập kêu cứu trên các hội nhóm mua bán chè: *Mọi người lưu ý, giờ bọn nó còn ăn trộm thông tin khách hàng, để tên người gửi là địa chỉ nhà em rồi*

*gửi hàng cho khách nhưng số điện thoại và tài khoản không đúng, chè thì không thể tả nổi. Các bác hãy cẩn thận và nhớ cảnh báo với tất cả khách hàng của mình nhé!*

#### **Người mua lừa người bán**

Trên nhóm “Mua bán chè Thái Nguyên”, thành viên Ngọc Tuấn Anh, một hộ chuyên sản xuất, kinh doanh chè đăng: *Cảnh báo lừa đảo! Hiện tại các nhóm Chè đã có những thành phần lừa đảo, em lên 1 bài để quý anh chị cô bác cẩn trọng trong các giao dịch. Em mới gặp hôm qua, đối tượng giả vờ là người mua hàng rồi đòi chuyển khoản trước theo kiểu liên ngân hàng. Nó nói là đang ở nước ngoài, nó làm giả 1 hoá đơn chuyển khoản số tiền mua, rồi có thêm 1 người nữa là đồng bọn của nó gọi yêu cầu mình xác nhận chuyển tiền, đòi mình gửi lịch sử chuyển khoản ngân hàng của mình. Sau đó nó gửi cho mình 1 đường link độc khi bấm vào sẽ bay sạch tiền trong tài khoản!*

Thành viên Tùng Hiên (Đại Từ, Thái Nguyên) xác nhận người quen của gia đình cũng bị lừa “bay sạch” 50 triệu đồng trong tài khoản. Chị nhấn nhủ: Mọi người cảnh giác với những khách mua hàng quá dễ dãi, mặt hàng đắt, số lượng lớn, đặt mua ngay không cần tư vấn thì nên cẩn thận để phòng. Đã có một số trường hợp trên nhóm có khách mua buôn chấp nhận giá cao nhưng sau đó quyt nợ hàng chục triệu đến cả trăm triệu đồng.

Có một số hộ phản ánh được mời mua kênh tiktok chuyên về trà để thực hiện bán hàng trực tuyến, mặc dù đã chuyển tiền nhận nick nhưng sau đó không thể đăng nhập và phát hiện kênh đó lại đã được bán cho người khác sử dụng.

#### **Cả người bán và người mua cần thận trọng**

Hiện nay, sản phẩm chè Thái Nguyên đã được quảng bá và bán hàng trên các nền tảng số. Khi mua trên mạng, người tiêu dùng cần tìm hiểu kỹ thông tin về người bán, thông tin liên hệ rõ ràng hay không, xem họ có uy tín, có nhiều đánh giá tích cực hay không, kiểm tra xuất xứ và chứng nhận chất lượng sản phẩm qua tem nhãn. Khách hàng nên lựa chọn các kênh mua hàng uy tín, ưu tiên các sàn thương mại điện tử lớn, hoặc các trang web, cửa hàng chuyên về trà có uy tín để được bảo vệ và hỗ trợ giải quyết các vấn đề phát sinh. Đối với việc thanh toán, cần chọn hình thức trực tuyến an toàn, không cung cấp thông tin cá nhân nhạy cảm cho người bán, trừ khi đã xác minh được sự uy tín của họ.

Khi phát hiện bị giả mạo thương hiệu và sản phẩm, chủ cơ sở cần nhanh chóng cảnh báo cho khách hàng qua các phương tiện liên lạc và trên các nền tảng mạng xã hội, đồng thời chủ động báo và phối hợp với cơ quan chức năng để bảo vệ sản phẩm của chính mình và bảo vệ danh tiếng, thương hiệu chè Thái Nguyên. Các đơn vị cần đăng ký nhãn hiệu, thương hiệu tại cơ quan quản lý sở hữu trí tuệ để được bảo vệ pháp lý.

# Tinh hoa HƯƠNG SẮC XỨ TRÀ

▶ QUỲNH HƯƠNG



*Đồi chè được tạo hình công phu đẹp mắt*

**T**rên miền quê “đệ nhất danh trà” Thái Nguyên có nhiều hợp tác xã, cơ sở sản xuất, hộ gia đình trồng, chế biến trà chất lượng cao, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, tạo việc làm và thu nhập ổn định cho nhiều lao động nông thôn.

Để làm ra chè ngon, người làm chè luôn coi trọng kỹ thuật trồng, chăm sóc chè theo tiêu chuẩn VietGAP, thu hái, chế biến theo đúng quy trình kỹ thuật. Sự kết hợp tinh tế giữa phương pháp chế biến truyền thống và áp dụng kỹ thuật công nghệ luôn cho chất lượng trà ổn định, có mùi hương riêng biệt.

Nương chè đẹp, trà ngon, người làm chè tận tâm đem đến cảm xúc thăng hoa cho người thưởng thức. Nhiều không gian thưởng trà được đầu tư khá lịch sự trang nhã, hứa hẹn là điểm đến trải nghiệm lý tưởng, phục vụ du khách thưởng thức những chén trà Thái Nguyên thơm ngon, mang hương vị đặc trưng của miền quê xứ Thái.

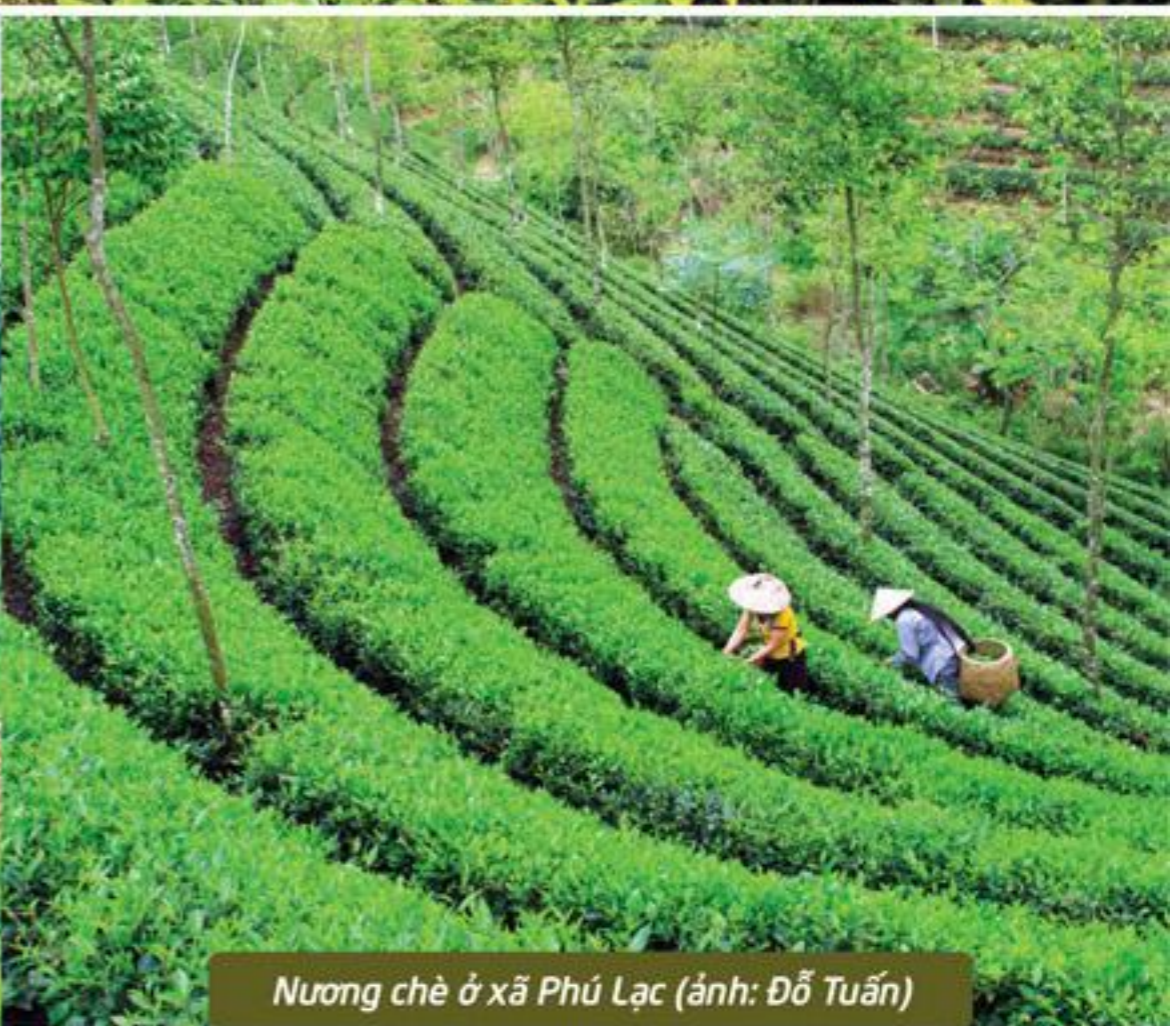
Không chỉ là thức uống mà còn là nét văn hóa. Với sự năng động sáng tạo, chắc chắn làn hương mang tình người, tình đời của miền đất Thái Nguyên sẽ lan tỏa và ngày càng bay xa.



Các thiếu nữ thu hái chè



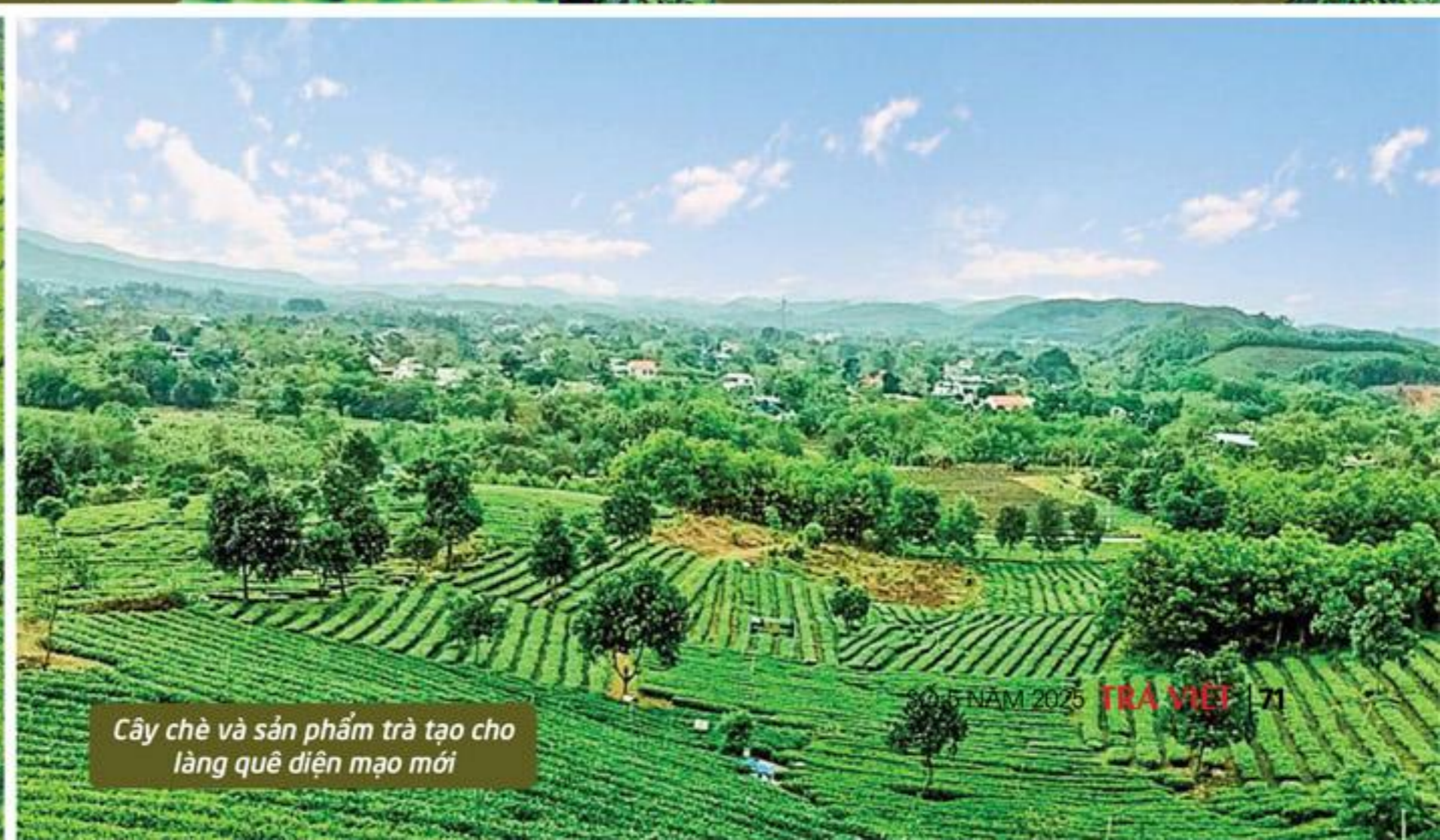
Đội thao diễn kỹ thuật hái chè



Nương chè ở xã Phú Lạc (ảnh: Đỗ Tuấn)



Thu hoạch chè trên nương  
(ảnh: Đào Cảnh)



Cây chè và sản phẩm trà tạo cho  
làng quê diện mạo mới



Nương chè bán Mông



Sao chè thủ công (ảnh: Đào Cảnh)



Các em bé cũng được làm quen với cây chè từ nhỏ



Du khách nước ngoài trải nghiệm tại HTX Chè sạch Đại Phát



Trà nướng, cầu nối giữa cơ sở sản xuất và du khách về văn hóa trà



Các bé là con của xã viên được hướng dẫn kỹ thuật pha trà mời khách



sản phẩm trà truyền thống

# Sớm mai pha một ấm trà

> ĐINH HẠ

Thời tiết thật bất thường. Mới hôm qua còn là cái nắng gay gắt của mùa hè. Đêm qua một trận mưa rào làm cho vòm trời như được rửa sạch và dường như cũng gột sạch muộn phiền của lòng người. Tôi thức dậy, chầm chậm mở cánh cửa gỗ cũ kĩ, để gió lùa vào căn nhà nhỏ. Không vội vàng, không hối hả. Tôi chọn bắt đầu ngày mới - ngày nghỉ cuối tuần - bằng một việc giản đơn: pha một ấm trà.

Búp trà ủ trong hũ gốm nâu, thơm mùi tháng năm. Tôi rót nước sôi vào ấm, nghe tiếng nước chảy róc rách như giọng nói của ai đó đang thủ thỉ bên tai. Một thoáng khói trắng bay lên, nhẹ như tơ, quấn quýt trong cái lạnh bàng bạc khắp không gian. Mùi trà quyến vào gió, thanh thanh, dịu dịu, như lời thì thầm của đất trời ban mai, đánh thức mọi giác quan đang còn lơ mơ sau giấc ngủ dài.

Còn thú vui nào hơn khi ta ngồi bên hiên, nhấp ngụm trà đầu tiên. Vị chát nhẹ tan trên đầu lưỡi, rồi ngọt hậu nơi cuống họng - thứ dư vị tưởng đơn sơ mà đầy an yên. Mỗi ngụm trà là một nhịp thở chậm rãi, là một lần tôi cảm thấy thời gian như ngừng trôi để nhường chỗ cho khoảng lặng thật sự. Chỉ có tôi, ấm trà và tiếng chim hót ngoài kia.

Rót chén trà đầu tiên, tôi đưa lên ngang mũi thưởng thức hương thơm, mời mắt ngắm màu nước xanh pha vàng nhẹ. Rồi chậm rãi nhấp từng giọt trước chát sau ngọt hậu mà xuýt xoa. Người xưa bảo: "Rượu khà, trà chếp", cái chếp miệng hay gặt gù tán thưởng khi tìm được loại trà hợp với khẩu vị bản thân. "Rượu trên be, chè dưới ấm", chậm rãi mà thưởng thức, mà suy ngẫm để rồi nhận ra, vị trà cũng giống như đời người, cái tinh túy thường ẩn sâu



sau ồn ào, vội vã. Trong văn hóa thưởng trà có câu: “Nhất thủy, nhị trà, tam pha, tứ ấm”. Muốn có một chén trà ngon, trước tiên phải sẵn lòng cho được nguồn nước quý. Thứ đến mới là trà ngon, đôi bàn tay khéo léo của người pha và cuối cùng mới là bộ đồ trà chuẩn. Người mê trà còn nói rằng uống trà cần kén bạn tri âm, tâm trạng và kén không gian thưởng thức. Riêng tôi, trà không cần hảo hạng; ấm cũng không cần phải là ấm quý; không gian chỉ là cái chõng tre đặt nơi hiên nhà, nhìn ra vườn, ra ngõ quê quanh co, mướt xanh cây cối. Tôi chọn độc ẩm, không phải vì cô đơn, mà là để bình tâm suy nghĩ, để lắng nghe tiếng nói bên trong mình giữa muôn vàn âm thanh cuộc sống, tìm sự tĩnh tại trong từng giọt nước thấm qua búp trà, tìm sự tỉnh thức trong hơi khói mỏng tang vừa tan vừa hiện.

Tôi uống trong im lặng. Nhìn chén trà để thấy lòng mình. Ngắm ấm trà như ngắm tháng ngày đã qua. Hương trà như hương cuộc đời đến rồi đi. Vị trà là số phận nếm trải có đắng chát mới có ngọt ngào. Uống và cảm nhận để hương vị đất trời đi vào lòng, để biết sống chậm lại giữa một thế giới luôn giục giã.

Có lúc tôi lặng nhìn vào màu nước trong chén trà, thấy có cả một đời người. Màu vàng óng ả ấy - như tinh hoa của con người sau bao trầm tích, sau bao tháng năm bị cuộc sống hong khô, vò nhàu, rồi chắt lọc qua lửa thời gian. Hương vị của trà chát đấy, lại ngọt đấy, như tính cách của một người từng trải: gai góc bên ngoài, dịu dàng

bên trong, biết trân trọng từng điều giản dị nhất. Rồi khi uống hết ấm trà, nhìn xác trà đã trôi tiết ra hương, thôi giữ lại vị, tôi chợt nghĩ đến kiếp người. Vất kiệt mình để được một khoảnh khắc thưởng thức, một chén bình yên. Và rồi lặng lẽ lui vào quên lãng.

Pha một ấm trà buổi sớm, đôi khi không chỉ để uống. Là để nhắc nhở mình sống chậm lại một chút, tĩnh lặng một chút. Là để tâm được gạn đục khơi trong như chính nước trà kia, khi bọt đã lắng xuống, cặn đã nằm yên. Là để nhớ rằng hạnh phúc không đâu xa, mà trong chính khoảnh khắc mình ngồi xuống, thanh thoi bên một ấm trà, lặng lẽ nghe ngày mới dần hé mở.

Dù là ai, bên ấm trà cũng đều có thể sống chậm rãi lại. Biết chậm rãi chờ đợi hãm trà. Biết khoan thai thổi mặt nước trà bớt nóng. Biết từ tốn thưởng thức từng nhấp ngụm, để hít vào từng luồng hương thơm dịu dàng và nồng ấm. Và rồi, khi ấm trà cạn, khi tiếng chim thôi ríu rít ngoài vườn, tôi vẫn ngồi đó - giữa thanh lặng của sớm mai. Không phải để níu giữ thời gian, mà để cảm ơn những phút giây mình vừa trải qua. Cuộc đời, suy cho cùng, cũng giống như một ấm trà. Không cần quá đậm, chỉ cần vừa đủ để thấy lòng mình an. Không cần quá nhiều người bên cạnh, chỉ cần một khoảnh khắc tĩnh tại cho riêng mình, để biết rằng mình vẫn đang sống - thật chậm, thật sâu và thật nhẹ nhàng giữa những xô bồ ngoài kia.

# Con dâu xứ trà

► Truyện ngắn của CÔ THỊ THƠM

Xóm Khe Cúc hôm nay rộn ràng hẳn. Chả là nhà ông Khánh tổ chức đám cưới cho con trai út, cô dâu lại ở Tân Vương. Các bà rôm rả kháo nhau bên mâm cỗ, mừng cho ông ấy gà trống nuôi con, xong việc thẳng út nữa là thành thoi. Con gái Tân Vương giỏi giang lắm đấy, đất chè mà...

Bước chân về nhà chồng là Mai xăm xắn thu dọn nhà cửa, chăm vườn tược. Sợ con dâu quá sức, ông Khánh khuyên Mai nghỉ làm ở doanh nghiệp chè, nhưng Mai nói "con muốn học hỏi chút kinh nghiệm để sau này thành lập hợp tác xã hoặc doanh nghiệp, bố ạ". Ông bất ngờ trước ý tưởng táo bạo của con dâu. Thành lập hợp tác xã hoặc doanh nghiệp sao? Từ trước đến giờ, ông và các con ông đâu dám nghĩ đến cái việc tày đình ấy.

Ông Khánh có hai con gái và ba con trai. Vợ ông rời xa trần thế khi thằng út mới tròn tuổi. Hai đứa con gái lấy chồng xa yên phận rồi, hai thằng con trai bươn bả làm ăn huyện bên, vợ con cả rồi nhưng kinh tế còn chấp chới lắm.

Gia đình ông mấy đời nghèo khó, ông nuôi được chúng nó đến vậy là cũng cố gắng lắm rồi. Có một điều làm ông vô cùng áy náy, như một nỗi đau, đó

là bao đời nay sống trên đất chè, gia đình ông cũng có hẳn một quả đồi trồng chè nhưng quanh năm ngày tháng vẫn chỉ quẩn quanh với cái tôn quay, vài cái máy vò, chè bán không được giá nên gia cảnh thiếu thốn trăm bề. Chứng kiến nhiều gia đình trong vùng từng bước giàu có lên nhờ cây chè mà ông thêm khát và bất lực. Thời buổi khoa học, công nghệ tiến nhanh đến chóng mặt, U60 còn khó tiếp cận kỹ thuật mới huống chi ông đã ngoài bảy mươi.

\*\*\*

Tay thoăn thoắt hái chè mà đầu óc Mai suy nghĩ mông lung. Lời đề nghị của vợ chồng cô tối qua chưa được bố chồng trả lời. Vẫn biết đấy là một thay đổi lớn và đầy khó khăn nhưng Mai vẫn mạnh dạn đề đạt để bố chồng suy nghĩ. Nhà Mai ở Tân Vương vốn được thiên nhiên ưu đãi về thổ nhưỡng, chất chè nổi tiếng đã lâu. Hai chục năm về trước, Tân Vương vẫn làm ăn manh mún theo lối cũ nhiều đời truyền lại. Dì ruột Mai tốt nghiệp Trường Đại học Nông Lâm, quyết đưa giống mới, công nghệ mới vào sản xuất chế biến chè, giờ đã có một công ty lớn. Mai phụ giúp cho đi một số công đoạn trong việc sao sấy, chế biến nên khá hiểu về chè. Nếu bố

chồng chịu nghe theo phương án Mai đưa ra, cô sẽ có được hậu thuẫn từ công ty của dì.

Đất nhà chồng Mai mệnh mông nhưng cây chè còi cọc, sống chết phó thác cho thiên nhiên. Ngay hôm đầu tiên Mạnh đưa cô về ra mắt, Mai đã nếm thử búp chè và nhận ra chất chè nơi đây không kém gì Tân Vương quê cô. Ý tưởng cải tạo vùng chè quê chồng càng thôi thúc trong cô mãnh liệt.

\*\*\*

Trời đổ sương muối, ông Khánh đau ê ẩm khắp người. Vết thương cũ vẫn hành hạ ông. Ông bản thân nhìn theo bóng Mai đeo chiếc chậu tre, khuất dần trong màn sương mờ. Ông thương đứa con dâu út ít, nó nhỏ người, xinh xẻo lại chăm làm. Con trai ông to cao vạm vỡ nhưng chả có đầu óc tính toán gì. Thôn Khe Cúc của ông vốn nhiều rừng nhiều núi nhưng bao đời nay người dân chủ yếu chỉ trồng keo, bạch đàn, ăn nhờ ở gối dựa vào thiên nhiên. Cũng có một số gia đình, trong đó có nhà ông sở hữu đôi chè rộng lớn nhưng chỉ theo kiểu làm ăn thủ công, được chăng hay chớ nên đời sống mãi lẹt đẹt.

Chiều qua, ông Khánh ngồi nghe con dâu nói về chất đất, giống chè, công nghệ chăm sóc, rồi chế biến, quảng cáo sản phẩm, thành lập hợp tác xã, ý định thay toàn bộ giống chè cũ bằng giống lai F1 của Nhật Bản mới nhập về. Tuy không hiểu hết những điều tốt đẹp trong dự tính của Mai nhưng ông Khánh gật gù tán thưởng. Ông nghĩ, nó được ăn học tử tế, được tiếp thu kiến thức và khoa học công nghệ tốt, nhất là con dâu ông lại là người của vùng chè Tân Vương nổi tiếng, nên ông rất tin. Cuối cùng, ông quyết định giao quyền cho con trai, con dâu tính toán, định liệu tất cả.

Ông bước ra sân, nhìn khoảnh chè trước nhà tím rục trong nắng chiều, như thấy người vợ thân thương đang cúi hái từng búp non. Đây là mảnh chè vợ chồng ông gây dựng ngày đầu về đất này. Ông bàn với bà: "Mình làm vườn chè hình trái tim em nhé, mà chỉ trồng chè búp tím, màu hai ta đều thích, đẹp hơn cả màu hoa". Bà mỉm cười gật đồng ngay. Vậy là ông đánh rạch cuốc hố, bà nhấn nha thả hạt, tưới tắm từng mầm non. Trái tim chè tím đậm nổi bật giữa vùng chè xanh biếc. Ông thích khoảnh khắc đứng ở

sân nhìn bà cúi hái giữa vầng chè tím, màu áo trắng như cánh bướm nhỏ dập dờn dập dờn... Ông thầm nói trong nước mắt: "bà nó ơi... vì cuộc sống, vì tương lai của các con, vì tương lai của cây chè quê mình, tôi đành có lỗi với bà. Bà tha lỗi cho tôi nhé".

\*\*\*

Ngày phá đôi chè cũ để trồng giống mới thay thế, ông Khánh thấy người mệt rã rời, nằm bẹp trong buồng. Tiếng máy đào, máy xúc ì ầm từ tỉnh mơ đến tận tối mịt mới dừng. Thằng Mạnh thoát chạy ra đồi, thoát lại chạy vào buồng sờ trán ông. Nó mang sữa, cháo vào nhưng ông bảo mồm đắng không nuốt được. Mai thanh toán tiền công thợ xong đạp xe ra ngã tư xóm mua vỉ thuốc cảm. Cô động viên: Bố chịu khó ăn bát cháo này, uống viên thuốc này, con đảm bảo sáng mai bố khỏe.

Ông Khánh được hương trà đánh thức. Ôi chao, lâu lắm rồi ông mới ngửi thấy mùi thơm quen thuộc này. Mẻ trà búp tím chính tay ông sao suốt cất im lìm trong chiếc chum sành, rồi tắt tả lo toan trùm kín, ông chưa lúc nào pha ấm trà nhấn nha đãi riêng mình. Hồi vợ ông còn sống, hương trà cùng tiếng chim hót sáng sáng gọi ông. Bên chiếc chõng tre lên nước thời gian bóng nhoáng, tấm lưng gầy nghiêng nghiêng rót nước sôi vào ấm trà quen như hơi thở.

Hương trà búp tím nồng nàn khiến tâm trí ông bùng nổ. Mạnh thấy bố bước ra vội rót trà, bung hai tay mời: Lâu rồi nhà mình không uống trà búp tím, hôm nay con pha ấm trà này để mời mẹ, báo cáo với mẹ việc lớn nhà ta sắp làm. Bố nhìn kìa, thế đất nhà mình đẹp quá, sau này đường đi lối lại thuận tiện mình làm du lịch sinh thái nữa bố ạ. "Cái thằng, từ ngày lấy vợ đầu óc thông minh lên hẳn"- ông thầm nghĩ - đưa mắt nhìn khoảnh không mệnh mông dưới nắng sớm. Những vạt chè cằn cỗi khẳng khiu biến mất, thay vào đó là vùng đất đỏ tươi rói, uốn lượn, trải dài. Ô kìa, ông dụi mắt nhìn cho rõ, trái tim tím rục vẫn còn đó, ngàn ngạt búp chè mơn màng nở bùng đón tia nước mát. Mai đội nón trắng, tay cầm vòi phun, nhẹ nhàng điều khiển dòng nước thành màn mưa bụi dịu dàng.

Nước mắt ông Khánh lăn trên gò má sạm. Mạnh tay vẫn cầm chén trà, đứng cạnh ông, mỉm cười.

LTS: Nhà báo, nhà văn Huỳnh Dũng Nhân là người viết phóng sự báo chí nổi danh của Việt Nam. Ông đã xuất bản 6 tập phóng sự, 5 tập truyện thiếu nhi, 2 tập truyện ngắn, 6 tập thơ. Trà Việt xin trân trọng giới thiệu hai bài thơ viết tặng Thái Nguyên của ông.

# Ghiền trà

> HUỖNH DŨNG NHÂN

Anh về phố thị bỗng ghiền trà  
Về với nhện nhíp nhớ đồi hoa  
Về với ngày quen thấy đêm lạ  
Về với người ta nhớ người ta

Anh về bỗng thương hồ bên núi  
Nhấp ngụm nước trà cũng thấy yêu  
Anh về học tiếng từ miền ngược  
Học được chữ Em đã thấy nhiều

Anh về anh nhớ lam khói ấy  
Không gian dịu dàng tiếng dạ vâng  
Tay ấm tay nào bên bếp lửa  
Chúc phúc anh về với trời Nam

Thôi anh thú nhận anh đã ghiền  
Một bên đồi núi, một bên em  
Anh nhớ nắng chiều màu thổ cẩm  
Nhớ một bóng hình giấu trong tim...



# Ai về hồ Núi Cốc với anh không?

> HUỲNH DÙNG NHÂN

Có ai về hồ Cốc với anh không?  
Nhớ mang chút nắng vàng trên tóc  
Mắt xa xôi đôi bờ mơ ước  
Chiều lam chiều, và em rất em

Anh muộn màng về với Thái Nguyên  
Hồ Núi Cốc để dành anh mắt biếc  
Bờ này thương, bờ kia còn luyến tiếc  
Đời lãng du giờ mới đến nơi này

Cuối thu rồi. Ai đã qua đây  
Khí đông về ai thả câu giăng lưới  
Kín mí kín, nòn mí nòn (\*) anh đợi  
Ăn không ăn, ngủ không ngủ, say rồi

Búp chè xanh thao thức cả đêm thôi  
Trời trung du con dốc thơm se gió  
Vòng đời xinh, ngực em tròn hơi thở  
Nồn nà này hay là búp tay ngoan

Em có về núi Cốc với anh không?  
Anh sẽ vẽ em trong khung trời cổ tích  
Anh sẽ tặng em những vần thơ mới nhất  
Có ai về hồ Cốc với anh không...

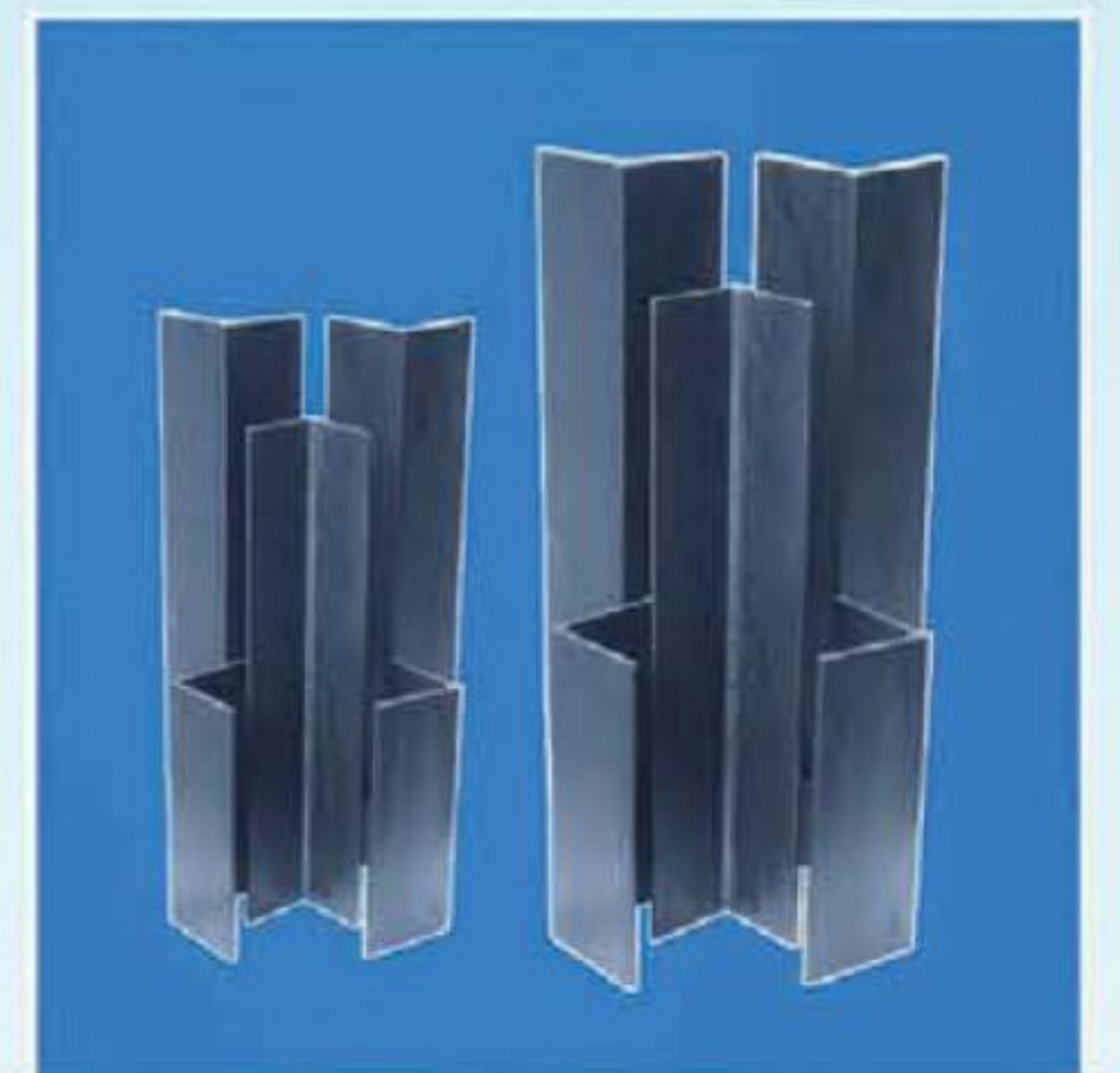
(\*) Kín mí kín, nòn mí nòn: Ăn không ăn, ngủ không ngủ (tiếng dân tộc Tày)

Ảnh: Ngọc Hải



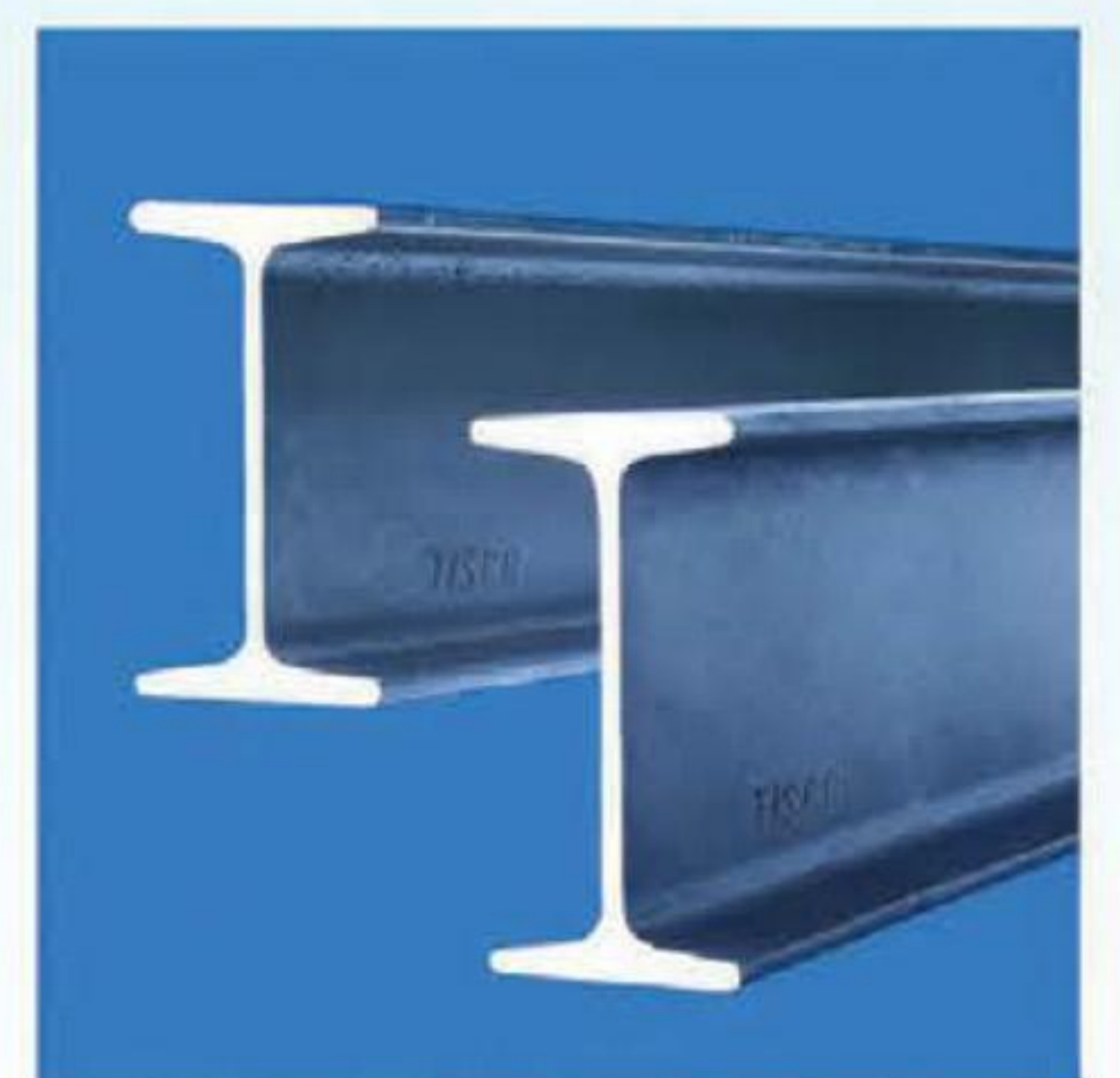
# CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP THÁI NGUYÊN

Thai Nguyen Iron and Steel Joint Stock Corporation



# TISCO®

Lớn Mạnh Cùng Đất Nước



Địa chỉ: Phường Gia Sàng, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

Điện thoại: (84-208) 3832 236 / 3833 559

Fax: (84-208) 3832 056 / 3732 102

Email: [info@tisco.com.vn](mailto:info@tisco.com.vn)

Web: [www.tisco.com.vn](http://www.tisco.com.vn)

